

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHẨN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Tạp chí Nhân quyền, một trò hề mới của CSVN!!!

Hôm 14-7-2010, cái gọi là “Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo về Nhân quyền” của Cộng sản Hà Nội đã tổ chức lễ ra mắt “**Tạp chí Nhân quyền Việt Nam**”. Đây là lần thứ ba Việt Cộng diễn trò hề trên sân khấu “Nhân quyền”!

Lần thứ nhất là “**Sách trắng về thành tựu bảo vệ và phát triển quyền con người ở Việt Nam**” dày 82 trang do Bộ Ngoại giao CSVN công bố ngày 18-8-2005. Tài liệu này được chia ra làm 4 chương theo một thứ tự đã được sắp xếp với chủ đích đánh lạc hướng và tung hỏa mù cho độc giả: “*Chương I: Quan điểm, chính sách của VN về quyền con người. Chương II: Những thành tựu của VN trong việc thực hiện và thúc đẩy quyền con người. Chương III: Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo đảm và phát triển quyền con người. Chương IV: Về một số luận điệu vu cáo VN trong vấn đề quyền con người*”. Lần thứ hai là “**Báo cáo quốc gia Kiểm điểm định kỳ việc Thực hiện quyền con người ở VN**” cũng do Bộ Ngoại giao CS công bố trên trang mạng chính thức của bộ ngày 23-04-2009 và được trình bày tại Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp quốc ở Geneva, Thụy Sĩ ngày 08-05-2009 tiếp đó. Theo lời giới thiệu trên Vietnamnet.vn ngày 23-04-2009, “*Báo cáo gồm 22 trang, trình bày những thông tin cơ bản về VN, việc bảo vệ và thúc đẩy nhân quyền ở cấp quốc gia, trong đó có các quyền dân sự và chính trị, quyền kinh tế, xã hội và văn hoá, quyền của các nhóm dễ bị tổn thương như trẻ em, phụ nữ, dân tộc thiểu số, người khuyết tật. Báo cáo cũng chỉ ra 5 bài học về thực hiện quyền con người ở VN. Trong đó, bài học quan trọng là đặt nhân tố con người vào trung tâm của sự phát triển đất nước, việc thực hiện các quyền con người không thể tách rời độc lập dân tộc và chủ quyền quốc gia*”. Hai bản văn này đã bị cộng đồng người Việt tự do lẫn cộng đồng dân chủ quốc tế (qua các bài viết, diễn văn lẫn các cuộc biểu tình) chỉ ra những thống kê gian trá, những đánh tráo quan niệm, những lý luận ngụy biện cũng như những bưng bít hay xuyên tạc về thực trạng nhân quyền tại VN.

Kể từ ấy, nhân loại càng thêm theo dõi tình hình nhân quyền tại quốc gia còn do CS nắm quyền này, một tình hình ngày càng tồi tệ và do đó ngày càng bị chỉ trích, nhất là bởi chính giới, báo giới và Việt kiều giới tại Mỹ trong thời điểm Hoa Kỳ và VN kỷ niệm 15 năm bình thường hoá quan hệ ngoại giao giữa hai nước (07/1995-07/2010).

Đấy chính là lý do khiến Việt Cộng phải cho ra đời “Tạp chí Nhân quyền”, xuất bản mỗi tháng một kỳ, số đầu tiên đã ra mắt hôm 21-6-2010. Tổng biên tập là PGS-TS Bùi Quảng Bạ, vốn là thiếu tướng phó Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh I (An ninh Đối ngoại)!? Chuyên gia về an ninh tức là chuyên gia về nhân quyền à? Tại sao không phải là một luật sư về Công pháp quốc tế chẳng hạn? Tôn chỉ của tờ báo thì được Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo nêu rõ như sau: “*1- Phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật trên lãnh vực quyền con người. 2- Tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng. 3- Nghiên cứu âm mưu, phương thức, thủ đoạn, hoạt động của các “thế lực thù địch” lợi dụng vấn đề dân chủ-nhân quyền chống phá Nhà nước*”. Đài truyền hình VTV của CS cũng cho hay: “*Phát biểu tại buổi lễ [ra mắt], Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Gia Khiêm, Trưởng ban chỉ đạo về nhân quyền của Chính phủ nhấn mạnh: Tạp chí Nhân quyền ra đời chính thức tạo thêm kênh thông tin chủ lực nhằm phổ biến chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước về nhân quyền; giúp cho đồng bào ta ở trong nước cũng như nước ngoài và cộng đồng quốc tế hiểu rõ việc đảm bảo quyền con người là bản chất của chế độ, đồng thời góp phần phê phán những nhận thức lệch lạc và đấu tranh với biểu hiện sai trái, thù địch về vấn đề nhân quyền ở VN.*”

Tôn chỉ thứ nhất và thứ hai của tờ báo cho thấy không cần thiết phải có nó, bởi lẽ hơn 700 báo giấy và hơn 200 báo hình, báo điện tử của nhà cầm quyền CSVN đã làm việc đó từ bao năm rồi, tức là nói lên chủ trương của đảng, chính sách của nhà nước về lãnh vực nhân quyền với một màu hồng khiến người dân ngao ngán và tởm lợm vì thực tế quá ư xám xịt. Tôn chỉ thứ ba rõ ràng đúng là não trạng CS: có tật giật mình, nhìn đâu cũng thấy kẻ thù và xem mọi ai nói khác mình hay phê phán mình đều là thế lực thù địch, phải chống lại. Khi một tạp chí đưa ra hai chữ nhân quyền, thì tôn chỉ của nó phải là phổ biến và đấu tranh vì nhân quyền. Nếu các thế lực thù địch cấm cản hay chà đạp các quyền con người ở VN thì tạp chí NQVN có nhiệm vụ đấu tranh với chúng trên mặt trận truyền thông! Đảng này tạp chí lại đấu tranh với tất cả những cá nhân và tập thể trong lẫn ngoài nước đã và đang tố cáo VN chà đạp nhân quyền với những bằng chứng không thể chối cãi. Điều đó chẳng có nghĩa là tờ báo đã thừa nhận rằng ở VN đang có vấn đề nghiêm trọng về nhân quyền như công luận thế giới và nhân dân quốc nội đã vô số lần nêu bật sao?

Trong số ra mắt, có lẽ tiêu biểu nhất là bài viết của Thượng tướng Nguyễn Văn Hưởng, thứ trưởng bộ Công an, “*Hãy hiểu đúng về Nhân quyền VN*”. Lại cũng một sĩ quan an ninh nói về nhân quyền! Độc đảo của chế độ ta chẳng? Đại ý bài viết là: quan niệm nhân quyền ở VN khác với quan niệm nhân quyền Tây phương; nhân quyền của người Việt gói gọn trong những nhu cầu tối thiểu là có cơm ăn, áo mặc, được học hành (như ham muốn tốt bậc của “Bác Hồ”); rồi đảng và chính phủ VN đã chăm lo việc hơn tất cả mọi chính phủ khác trên thế giới!?! Quả thế, vị thứ trưởng nổi tiếng về kiến thức (bậc nhất ngành công an) và về ngụy biện này trước hết cho rằng “*những lý thuyết về nhân quyền, dân chủ theo kiểu phương Tây đã vấp phải sự phản ứng mạnh mẽ của những quốc gia không đồng quan điểm, trong đó có VN. Các quốc gia này không thể chấp nhận một thứ “dân chủ, nhân quyền” mà nếu đi theo đó, thì đồng nghĩa với tự đánh mất mình, làm thay đổi cả một nền văn hóa của một (hoặc nhiều) dân tộc, và dẫn đến đảo lộn trật tự xã hội, trật tự trong mỗi gia đình*”. Có thật thế không thưa thứ trưởng, hay ngược lại là gia đình điều đưng, xã hội hỗn loạn, văn hóa suy đồi, đạo đức băng hoại, bản sắc dân tộc đang..

**GIẢI NHÃN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ► **Tạp chí Nhân quyền, một trò hề mới của CSVN!!!**
- Trg 03 ► **Bản lên tiếng tố cáo CSVN đàn áp các nhà đấu tranh...
-UB Bảo vệ Lao động VN...**
- Trg 04 ► **Tuyên bố về vụ Lý Tống-Đàm Vĩnh Hưng
-T. hội Cựu Tù nhân CTVN**
- Trg 05 ► **Chư Tôn đức giáo phẩm Hội đồng Lương viện PGVNTN..
-Phòng Thông tin PGQT**
- Trg 06 ► **Những tiếng nói ngoài Công giáo bên vực Gx Côn Đảo...
-Ms Thân Văn Trường...**
- Trg 08 ► **Hương đi sắp tới của Khối tin đồ PGHH truyền thống...
-Hồ Thanh Vân, Tr.Hoài Ân**
- Trg 10 ► **V.N. có nhân quyền không?
-Phạm Trần**
- Trg 11 ► **Ngọn lửa vùng lên từ dân làng Bắc Giang... (thơ)
-Nguyễn Hữu Viện**
- Trg 12 ► **Lây thủng úp voi
-Trung Điền**
- Trg 13 ► **Đảng Cộng sản là thủ phạm vụ Vinashin
-Ngô Nhân Dụng**
- Trg 15 ► **Các nước ASEAN như nắm cát rời nằm ở trung tâm...
-Lý Đại Nguyên**
- Trg 16 ► **Cái nhìn của một nhà dân chủ VN về bang giao Việt-Mỹ
-Phạm Hồng Sơn**
- Trg 19 ► **12 lời nói dối vĩ đại cấp nhà nước đang quật mạnh lên...
-Lm Nguyễn Văn Lý**
- Trg 21 ► **Suy ngẫm khi đọc Ngày long trời, đêm lở đất của T.T.N.
-Nguyễn Minh Côn**
- Trg 24 ► **Trương Văn Swong là một anh hùng
-Ngô Nhân Dụng**
- Trg 26 ► **Sự thật phũ phàng về "Xuất khẩu lao động" dưới chế độ..
-Vũ Phương Anh**
- Trg 30 ► **Thêm một tội ác mang tên "Công an Nhân dân"
-Song Hà**

HƯỜNG ỨNG CÁC HOẠT ĐỘNG CỨU GIÚP NHỮNG NẠN NHÂN VÔ TỘI Ở VỊ XUYỀN, HÀ GIANG VÀ CÔN ĐÀU, ĐÀ NẴNG

mất dần đi tại VN? Tác giả còn trâng tráo viết tiếp: "Đến nay VN được đánh giá là quốc gia có sự ổn định chính trị nhất, đang hội nhập mạnh mẽ vào kinh tế thế giới. Từ một nước "chạy ăn từng bữa", nay chúng ta đã trở thành cường quốc xuất khẩu gạo. Và bất cứ ai cũng có thể thấy được sự thay đổi tích cực trong đời sống vật chất và văn hóa tinh thần. Từ khi Đảng ta bắt đầu công cuộc Đổi mới xây dựng kinh tế đất nước, và cho đến nay chúng ta đã hội nhập rộng rãi vào thế giới thì các tiêu chuẩn về quyền con người càng được củng cố rộng rãi, đời sống của người dân được nâng cao". Ôn định chính trị đúng rồi, nhờ hòng súng, nhà tù và công an! Cường quốc xuất khẩu gạo đúng rồi, nhưng nông dân vẫn đói khổ và VN vẫn là một trong 10 quốc gia nghèo nhất thế giới. Cuộc sống được nâng cao đúng rồi, nhưng cho toàn dân hay cho đảng viên cán bộ cao cấp? Tiêu chuẩn nhân quyền được củng cố đúng rồi, nhưng chỉ trong Hiến pháp với những ngôn từ đẹp đẽ và trong tuyên bố của các lãnh đạo với những lời lẽ lừa gạt thôi! Cuối cùng, trong cơn bốc đồng, tác giả hạ bút: "Những thành công của Nhà nước ta trong những năm qua về xóa đói giảm nghèo được cộng đồng thế giới coi là một tấm gương mẫu mực cho các quốc gia nơi theo.... Nhà nước và Chính phủ VN đã tập trung sức lực của cái, tiền bạc bằng những chế độ chính sách cụ thể lo cơm ăn, áo mặc, nhà ở, trường học, bệnh viện, đầu tư trang bị cho mọi nhu cầu đời sống văn minh ti vi, radio, sách báo... tạo điều kiện cho bà con hòa nhập với cuộc sống cộng đồng quốc gia và quốc tế. Có lẽ trên thế giới chưa có Chính phủ nào làm được việc này. Cách mạng là thế đấy". Tuyệt vời như vậy sao? Vậy mà thừa thứ trưởng, dân Việt vẫn tiếp tục bỏ nước ra đi (bằng nhiều cách nhiều ngả), dân oan vẫn tiếp tục lê lét trên đường khiếu kiện cả chục năm trời, dân nghèo vẫn tiếp tục chết lần mòn trong các nhà thương và con cái họ tiếp tục bỏ lăm hỏi các trường học, thanh niên thiếu nữ vẫn tiếp tục tìm sinh kế ở nước ngoài để rồi rơi vào thảm trạng thành lao nô và tình nô....

Đúng ra, phải nhận định như bác sĩ Nguyễn Đan Quế (qua phỏng vấn của đài VOA hôm Thứ Hai, 19-07-2010): "Cái cốt lõi của chủ nghĩa Cộng sản của họ là không thật tâm tôn trọng nhân quyền. Về chiến thuật, để được hưởng những viện trợ về kinh tế, đầu tư, buôn bán... họ biết rằng không có cách nào tránh được chuyện không làm một số những nhượng bộ về tôn trọng nhân quyền. Đây là họ đang muốn dọ dẫm để xem có thể nhượng bộ, làm vừa lòng những đòi hỏi về nhân quyền trong nước, ngoài nước cũng như của thế giới, nhất là của Hoa Kỳ và Tây phương, đến mức độ nào mà vẫn duy trì được cái độc tài toàn trị".

Đúng ra, "nhân quyền" trong xã hội VN hôm nay, nếu có, chính là lời tuyên bố cũng của ông Hường (trong phút nói thật và nói toạc) dịp hè năm ngoái, khi dư luận xôn xao về vụ Thủ tướng CS kí quyết định cấm đoán các trung tâm nghiên cứu độc lập phản biện công khai về các vấn đề chính sách (do đó mà Viện IDS đã phản đối bằng cách tuyên bố tự giải thể): "Nước ta Đảng lãnh đạo, không có phản biện gì cả, phản biện là phản động! Các anh muốn phản biện hả? Nhà tù còn nhiều chỗ lắm, mà cũng chẳng cần bắt tù đây làm gì! Thời buổi này, tai nạn giao thông là chuyện cơm bữa, mà cũng chẳng cần tông xe làm gì! Buổi sáng các vị đi uống cà phê, về tới nhà cứng đơ, không làm gì được nữa. Các nước người ta đều biết kĩ thuật này, chúng tôi cũng chẳng thua đâu". "Nhân quyền" đó cũng chính là cán bộ cao cấp hiếp dâm trẻ vị thành niên, gây lỗ lã đến 80.000 tỷ, nhưng không bị truy tố mà chỉ bị đình chỉ chức vụ. Đó cũng chính là các "ông trời con" mặc sức cướp đất của nông dân, thị dân khắp cả nước mà vẫn vững chắc trên ghế ngồi. Đó cũng chính là công an có thể giết dân lành ở Hà Nội, Thanh Hóa, Bắc Giang, Đà Nẵng... hay áp dụng vô số kỹ xảo tra tấn (như lời Lm Nguyễn Văn Lý tố cáo) mà vẫn bình chân như vại....

BAN BIÊN TẬP



Tự do và danh dự cho Nguyễn Thúy Hằng và Nguyễn Thanh Thúy

BẢN LÊN TIẾNG

Tố cáo CSVN đàn áp các nhà đấu tranh cho dân oan VN

.....Hải ngoại 15-07-2010.....

Trong bản lên tiếng ngày 27-5-2010 vừa qua của UBBV và MLNQ, chúng tôi có nêu lên trường hợp của ba người trẻ tuổi yêu nước đã giúp đỡ dân oan đòi bồi thường nhà đất và giúp đỡ công nhân đòi quyền lợi lao động. Đó là :

- Ông Đoàn Huy Chương (tức Nguyễn Tấn Hoàn, chủ tịch Hiệp hội Đoàn kết Công Nông VN), bị bắt ngày 30-10-2006. Được thả vào tháng 5-2008. Bị tái bắt giam vào tháng 2-2010 cho đến nay.

- Chị Đỗ Thị Minh Hạnh, tốt nghiệp cao đẳng kinh tế, bị bắt ngày 23-2-2010.

- Anh Nguyễn Hoàng Quốc Hùng, tốt nghiệp Đại học Kỹ thuật Công nghệ, bị bắt ngày 24-2-2010.

Cả gia đình ông Đoàn Huy Chương đều bị công an bắt giam vô cớ :

- Cha của Đoàn Huy Chương là Thầy Đoàn Văn Diên bị bắt từ tháng 10-2006 đến nay.

- Anh cả của Đoàn Huy Chương là Đoàn Huy Tâm cũng bị công an còng đi vào ngày 21-2-2010 vì tình nghi có liên quan đến những hoạt động của Đoàn Huy Chương.

Chúng tôi nhấn mạnh những điểm cần lưu ý :

1- Nhà cầm quyền CSVN đã bắt những người nói trên một cách vô cớ, họ không có một chứng cứ gì để chứng minh những người trên vi phạm pháp luật VN. Công an cũng không trưng ra được giấy tờ bắt giam theo yêu cầu của người nhà.

2- Tuy không có chứng cứ buộc tội nhưng công an đã giam giữ họ vô thời hạn. Cho đến nay, không có một phiên tòa nào để xét xử trường hợp của họ.

Nhà cầm quyền Cộng sản VN đã vi phạm nhân quyền một cách trắng trợn. Việc giam giữ không xét xử

các nạn nhân nói trên và việc công an hành hung chị Hạnh, và anh Hùng khi bị bắt, nhà cầm quyền CSVN đã vi phạm các điều 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 trong bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc mà VN đã là thành viên ngày 20-9-1977.

Do đó, chúng tôi khẩn thiết yêu cầu :

- Các Tổ chức Nhân quyền và các Nghiệp đoàn tự do.

- Chính phủ các Quốc gia tự do.

- Các cơ quan truyền thông, truyền hình, báo chí, các trang mạng trên internet.

- Các đảng phái, các tổ chức chính trị, các tổ chức từ nhân lương tâm, các hội đoàn, người Việt khắp nơi trên thế giới.

Hãy tiếp tay giúp chúng tôi phổ biến tin này, đánh động lương tâm thế giới. Tất cả mọi người hãy cùng lên tiếng tố cáo hành động vi phạm nhân quyền của nhà cầm quyền CSVN.

Đề nghị các chính phủ và các tổ chức quốc tế hãy làm áp lực với nhà nước CSVN trả tự do cho những người Việt Nam yêu nước, tranh đấu cho nhân quyền đang bị tù tội.

Đồng ký tên ngày 15-7-2010

- Ủy ban Bảo vệ Người Lao động Việt Nam

- Mạng lưới Nhân quyền Việt Nam

- Ủy ban Phối hợp Hành động Vì Dân chủ

- Liên minh Dân chủ Việt Nam

**Xin vui lòng góp tay
phổ biến rộng rãi
bán nguyệt san này
cho Đồng bào tại
quốc nội**

Dân biểu Hoa Kỳ họp báo về nhân quyền Việt Nam

Giữa lúc ngoại trưởng Hillary Clinton hội kiến với các nhà lãnh đạo Hà Nội và chuẩn bị gặp gỡ các đối tác ASEAN, những vị dân cử Hoa Kỳ đứng đầu Nhóm Bảo trợ cho vấn đề tự do tôn giáo và nhân quyền VN gồm các dân biểu Chris Smith, Loretta Sanchez, Ed Royce, Joseph Cao và Frank Wolf đã tổ chức một cuộc họp báo để lên tiếng về tình trạng nhân quyền tại VN vào trưa thứ năm 22-10-2010 tại thủ đô Washington.

Nữ dân biểu L. Sanchez, người từng có kế hoạch tháp tùng Ngoại trưởng Clinton trong chuyến công du VN, nhưng không được Hà Nội cấp visa, lên tiếng: "Tôi có mặt tại đây hôm nay là để lên tiếng đại diện cho những người hoạt động đấu tranh vì dân chủ ở VN đang bị bỏ tù. Tôi cũng cảm ơn Ngoại trưởng Clinton vì đã đề cập đến vấn đề các nhà bất đồng chính kiến đang bị giam cầm hiện nay. Tôi ước giá như tất cả chúng ta đều có mặt tại VN để thảo luận với chính phủ Hà Nội về những vấn đề đó..."

Theo dân biểu Chris Smith, đại diện Tiểu bang New Jersey, có ba vấn đề cần thực hiện ngay: "1- Cần đưa VN trở lại danh sách những nước cần được theo dõi về vấn đề nhân quyền và tự do tôn giáo (CPC), vì những hành động đàn áp các nhà hoạt động dân chủ, cấm đoán tự do tôn giáo rộng khắp trên cả nước. 2- Tệ nạn buôn người của các đường dây mại dâm và việc đưa lao động VN ra nước ngoài làm việc đã trở nên tồi tệ. 3- Chúng tôi yêu cầu TT Obama có những sáng kiến bằng hành động cụ thể gây áp lực với chính phủ VN yêu cầu họ thực thi các cải cách về nhân quyền, không để như tình trạng hiện nay...."

Dân biểu Ed Royce thì cho biết: "Nhiều người trong chúng tôi đã viết thư cho Ngoại trưởng Clinton yêu cầu đưa ngay VN trở lại danh sách các nước vi phạm các quyền tự do báo chí, tín ngưỡng, tự do Internet. Bởi vì nếu không làm như vậy thì chúng ta sẽ không có cách nào để buộc VN thay đổi cách hành xử đối với người dân trong nước khác hơn cái mà họ đang áp dụng hiện nay."

Dân biểu Joseph Cao Quang Ảnh của Tiểu bang Louisiana, cũng đưa ra nhận định: "Tại VN quyền tự do tư tưởng, tự do tín ngưỡng của cá nhân không được tôn trọng, thậm chí còn bị đe dọa, thật là một điều trái với đạo lý chung ở các nước trên thế giới. Điều khác biệt này cần phải được thay đổi và sẽ phải thay đổi thông qua cách là Hoa Kỳ đưa VN trở lại danh sách CPC."

Theo Quỳnh Như, phóng viên RFA 23-07-2010

TỔNG HỘI CỰ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

TUYÊN BỐ

về vụ Lý Tổng-Đàm Vĩnh Hưng

.....New York, HK, 26-07-2010.....

v/v: Chiến hữu LÝ TÔNG, một Cựu Tù nhân Chính trị Việt Nam anh hùng, xit hơi cay vào mặt tên văn công cộng sản Đàm Vĩnh Hưng.

Kính thưa quý chiến hữu và đồng bào Việt trong ngoài nước:

Chiều ngày 18-7-2010, tại Santa Clara Convention Center, thành phố San Jose, California, Chiến hữu Lý Tổng đã hóa trang phụ nữ để vượt qua các vòng an ninh, mua vé vào tham dự đại nhạc hội do đám bầu show Việt gian tổ chức cho văn công Đàm Vĩnh Hưng là tên cán bộ VC Ủy viên Thành đoàn Thanh niên CS Hồ Chí Minh đến San Jose lưu diễn văn hóa vận nhằm thực hiện NQ 36 của bọn chóp bu Bắc Bộ Phủ. Khi đến nửa chương trình, sau khi Đàm Vĩnh Hưng hát xong, C/H Lý Tổng mang hoa lên tặng, văn công VC Đàm Vĩnh Hưng tưởng rằng khán giả ngưỡng mộ cúi xuống đón nhận; bất thành linh C/H Lý Tổng xit hơi cay vào mặt Đàm Vĩnh Hưng khiến y cay mắt đến choáng váng ôm mặt la toáng lên chuồn vào hậu trường sân khấu; tạo nên cảnh hỗn loạn. Mấy phút sau đó, cảnh sát đã giữ C/H Lý Tổng vì những phản ứng táo bạo với tên du kích văn công Đàm Vĩnh Hưng, vì y đã có những lời tuyên bố ngạo mạn, thách đố xem thường cộng đồng người Việt ty nạn CS.

Qua sự kiện trên, Tổng hội CTNCT Việt Nam nhận định:

1- Tập đoàn chóp bu CS Bắc Bộ Phủ tiếp tục triển khai, thực hiện Nghị quyết 36 trên lãnh vực văn hoá, văn nghệ nhằm 02 mục đích:

a) Ru ngủ đồng hương lãng quên đề hóa giải vô vàn tội ác của chúng gây ra cho Dân tộc trong quá khứ và hiện tại.

b) Gây phân hoá những Cộng đồng Người Việt Quốc gia tại Hoa Kỳ và Hải ngoại (đặc biệt thế hệ sau

30-4-1975 không am hiểu nhiều về cuộc chiến ý thức hệ giữa Quốc - Cộng và tội ác VC, và thành phần đứng ngoài cuộc chiến) kẻ chống, người binh. Họ không thấy họa mất nước vào tay bọn CS Bắc Kinh do bọn CS Hà Nội, là lũ Lê Chiêu Thống mới, mãi quốc cầu vinh.

2- C/H anh hùng Lý Tổng không phải xit vào mặt Đàm Vĩnh Hưng, những tên ca sĩ đi hát kiếm cơm, mà là xit vào mặt tập đoàn chóp bu Bắc Bộ Phủ, Bộ Ngoại giao, bọn Tổng Lãnh sự và Lãnh sự VC và cảnh cáo bọn Việt gian tay sai; bẻ gãy mọi âm mưu về văn hóa vận qua NQ 36. Để cho phong trào cách mạng dân chủ trong nước bùng lên dẹp bạo quyền.

3- C/H Lý Tổng đã làm những việc phi thường mà nhiều người không dám làm, đã hiên ngang chấp nhận hậu quả cho dù có thể bị tù đầy, đề lý tưởng và chính nghĩa Dân tộc được thắp sáng trước thế giới văn minh.

4- C/H Lý Tổng mở đầu cuộc chiến chống văn nô cộng sản bằng hơi cay, và thực hiện giai đoạn thứ hai là chính thức nộp đơn khiếu tố với cơ quan Thuế vụ về vấn đề lợi tức và đóng thuế của tên Huỳnh Minh Hưng là văn công Đàm Vĩnh Hưng vì những lần trình diễn, Huỳnh Minh Hưng khai lỗ và không đóng thuế, cùng những đám bầu show liên hệ.

Với những nhận định trên, Tổng hội Cựu Tù nhân Chính trị Việt Nam long trọng tuyên bố:

I- Hoan nghênh nghĩa cử anh hùng của C/H Lý Tổng, bẻ gãy âm mưu văn hoá vận của Cộng sản thất bại và các văn công VC trong tương lai ra hải ngoại lưu diễn không dám lộng hành.

II- Hoàn toàn ủng hộ và hưởng ứng C/H Lý Tổng nộp đơn khiếu tố để sở Thuế và FBI điều tra về pháp

lý thuế vụ của văn công CS Đàm Vĩnh Hưng cùng đám bầu show Việt gian đứng ra tổ chức.

III- Tổng hội ca ngợi tinh thần đấu tranh kiên cường quyết liệt và đầy sáng tạo của C/H anh hùng Lý TÔNG, đã chống Cộng bằng những hành động phi thường, hai lần rải truyền đơn ở Việt Nam, một lần rải truyền đơn tại Cuba, tuyệt thực tại San Jose khiến HĐ thành phố San Jose phải nhượng bộ, lần này dạy văn công CS Đàm Vĩnh Hưng cùng tập đoàn chóp bu Bắc Bộ Phủ bài học nhớ đời.

IV- Ngọn lửa Người hùng Lý Tổng, thắp sáng niềm tin Quý Cộng đồng, Hội đoàn và Đồng hương khắp thế giới đã bùng bùng khí thế đấu tranh quyết liệt bẻ gãy NQ 36 của Cộng sản. Xin đồng hương khắp nơi hưởng về Cali sẵn sàng tiếp tay ủng hộ tinh thần lẫn vật chất vào quỹ pháp lý sắp tới cho Ch/h Lý Tổng mới có thể đốt cháy mọi âm mưu tuyên vận của bạo quyền CSVN.

V- Tổng hội hoan nghênh và ghi nhận tinh thần tiếp tay, tiếp sức đẩy mạnh ngọn lửa đấu tranh của Khu hội Bắc Cali, Los Angeles và Nam Cali trong chiến dịch tuyên vận của CSVN vừa qua tại California. BCH Tổng hội kêu gọi quý Khu hội, Phân Khu hội Cựu Tù nhân Chính trị Việt Nam và toàn thể quý chiến hữu phối hợp cùng các hội đoàn và cộng đồng tại địa phương, nhân cơ hội đẩy mạnh cao trào đấu tranh chống nghị quyết 36 của Cộng sản đang thực hiện tại hải ngoại.

VI- Tổng hội xin tri ân các Hội đoàn, các Luật sư tại San Jose đã nộp 75,000 USA tiền bail cho chiến hữu Lý Tổng tại ngoại hầu tra. Tổng hội tiếp tục theo dõi vụ xử C/H Lý Tổng và tùy theo tình hình sẽ có những quyết định yểm trợ về tinh thần cũng như vật chất, thông báo đến quý Khu hội và Chiến hữu sau.

New-York ngày 26 tháng 7 năm 2010

TM. Ban Chấp hành Tổng hội Cựu Tù nhân Chính trị Việt Nam.

Nguyễn Trung Châu (ký tên và đóng dấu)



PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

**Chư Tôn đức giáo phẩm thuộc Hội đồng Lưỡng viện
Ban Đại diện các tỉnh thành, Huỳnh trưởng GDPT
và Phật tử tháp tùng HT Quảng Độ ra Bình Định
tham dự Lễ Đại tường Cốt Tăng thống Huyền Quang**
❀❀❀❀ **Paris 16-07-2010** ❀❀❀❀

Đúng vào ngày mùng 3 tháng 6 âm lịch, tức 14-7-2010, lễ Đại tường Đức cố Đệ tứ Tăng thống Thích Huyền Quang đã được cử hành trọng thể tại Tu viện Nguyên Thiệu, tỉnh Bình Định, tức ngày húy nhật hai năm Ngải viên tịch.

Hàng trăm chư Tôn đức giáo phẩm thuộc Hội đồng Lưỡng viện (Viện Tăng thống và Viện Hóa đạo), Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, Ban Đại diện các tỉnh thành, Huỳnh trưởng đại diện Gia đình Phật tử, và Phật tử đã tháp tùng Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ vân tập về Tu viện Nguyên Thiệu tham dự lễ Đại tường cùng khánh thành ngôi Báo tháp Đức cố Tăng thống vừa xây xong.

Ngoại trừ một số địa phương gặp khó khăn, ngăn trở không về được, nhưng các tỉnh Thừa Thiên-Huế, Quảng Nam-Đà Nẵng, Quảng Trị và Saigon đều có mặt đông đủ.

Qua một bức thư hai trang viết ngày 9-7-2010, số tham chiếu 95/CV-UBND, bà Trịnh Thị Loan, Chủ tịch UBND quận Phú Nhuận, hồi đáp văn thư Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ gửi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thông báo lễ Đại tường Đức cố Tăng thống Thích Huyền Quang cùng chuyên đi của Ngải ra Bình Định (xem Thông cáo báo chí ngày 28-6-2010 trên Trang nhà Quê Mẹ : <http://www.queme.net>). Bà Loan viết rằng “*việc ông cho rằng thời gian qua mất quyền tự do đi lại, không được phép tiếp xúc với Phật tử, người nước ngoài đến thăm ông cũng bị sách nhiễu đánh đập... là hoàn toàn bịa đặt, vu khống*” (sic).

Riêng việc thông báo ngày giờ chuyên đi của Đại lão Hòa thượng

Thích Quảng Độ cùng chư Tôn đức Hội đồng Lưỡng viện ra Bình Định, bà Loan đáp rằng : “*Việc ông đi Bình Định dự lễ giỗ Hòa thượng Thích Huyền Quang là việc bình thường. Tuy nhiên, nếu ông có hành vi lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, quyền tự do dân chủ để hoạt động vi phạm pháp luật, thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật*”.

Công luận thế giới cùng tâm tư người Phật tử Việt Nam trong và ngoài nước suốt 35 năm qua là một minh chứng cho thấy Đức cố Đệ tam Tăng thống **Thích Đôn Hậu**, rồi Đức cố Đệ tứ Tăng thống **Thích Huyền Quang**, Đại lão Hòa thượng Xử lý Thường vụ Viện Tăng thống kiêm Viện trưởng Viện Hóa đạo **Thích Quảng Độ** cùng chư tôn giáo phẩm Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất chẳng làm gì khác hơn việc sử dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, quyền tự do dân chủ được bảo đảm trong “**Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị**” mà Nhà nước cộng sản Việt Nam tham gia ký kết tại LHQ năm 1982. Thế nhưng hàng lãnh đạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất vẫn không thoát khỏi nạn thăm sát, như trường hợp cố Hòa thượng Thích Thiện Minh tháng 10.1078, thăm nạn tù tội, lưu đày và quản chế hàng chục năm ròng - như trường hợp điển hình của Đức cố Tăng thống Thích Huyền Quang và Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ !

Trong bức thư hồi đáp dẫn thượng, bà Chủ tịch Trịnh Thị Loan, vẫn tiếp tục luận điệu xưa sao nay vậy của nhà cầm quyền Hà Nội để giải thích hàng chục năm tù đày, quản chế của Đại lão Hòa thượng

Thích Quảng Độ là “*tội phá hoại chính sách đoàn kết*” và “*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, của tổ chức xã hội*”. Hết như án kết cho tất cả các nhà đấu tranh bảo vệ nhân quyền và dân chủ trước Tòa án CHXHCNVN mấy chục năm qua.

Nhân dân Việt Nam cũng như nhân dân các nước văn minh trong thế giới tự hỏi mãi vẫn không có lời đáp : **Trong một đất nước vắng bóng tình “đoàn kết” dân tộc, và các “quyền tự do dân chủ” như tại CHXHCNVN ngày nay, thì Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ lấy đâu các thứ quốc cấm ấy để “lợi dụng” ?!**

Chúng tôi xin phép lược bỏ phần “Văn phòng II Viện Hóa Đạo tổ chức lễ Đại tường tại chùa Bảo Phước, thành phố San Jose, Hoa Kỳ” (TDNL)

TỰ DO NGÔN LUẬN

**Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng**

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:**

<http://www.tdnongluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

**Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam**

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động.**

**Phơi bày sự thật về
Hồ Chí Minh.**

**Giải thể chế độ Cộng
sản độc tài**

NHỮNG TIẾNG NÓI NGOÀI CÔNG GIÁO

bệnh vực Giáo xứ Cồn Dầu, Đà Nẵng

*Ms Thân Văn Trường 13-07 * Ts Nguyễn Đình Thắng 26-07-2010*

THƯ NGỎ

Gửi: Ông Nguyễn Bá Thanh,
Bí thư thành ủy
Đà Nẵng, đảng CSVN.
(Thương xót những người
tuận Đạo ở giáo xứ Cồn Dầu,
dưới tay đảng CSVN ác ôn)

Thưa ông Bí thư thành ủy Đà Nẵng Nguyễn Bá Thanh.

Tôi thật sự lấy làm tiếc và thương ông, khi phải gửi đến ông thư này, nhân danh Đức Jesus Christ để nghiêm khắc cáo trách tội lỗi của ông Nguyễn Bá Thanh và Đảng Cộng sản VN đã gieo ra cho Ki-tô hữu ở giáo xứ Cồn Dầu trong thời gian gần đây.

Ông nghĩ sao, khi ông Nguyễn Năm đã tử Đạo dưới tay công an, bởi sự lãnh đạo tuyệt đối của bí thư thành ủy là ông? Sáu tín hữu khác đang bị cầm tù, tra tấn bằng búa liềm Cộng sản, trong tay những kẻ đui mù chân lý, chẳng biết gì khác hơn là còn Đảng, còn mình. Giống như Đức Jesus ở Ai Cập cách đây hai ngàn năm, ngày hôm nay, hơn ba chục tín hữu Cồn Dầu kia đã phải lìa bỏ quê hương, ra đi tị nạn CS nơi xứ người...

Vì tham lam, ông và đảng bắt chấp công lý và đạo lý, cứ ra tay đao mò, cướp bóc giáo dân, chôn vùi Thánh giá đã hiện hữu từ thuở chưa có Đảng, hòng chiếm hữu đất đai làm nơi ăn chơi, nhẩy múa và xướng ca cho người lăm tiền, nhiều của. Hỡi Đảng cướp chính quyền, đảng giết người và cướp đất đai, các ông ăn nuốt dân nghèo khác nào ăn bánh?

Tôi rất lấy làm tiếc và thương ông, vì phải gửi đến ông thư này, một con người sinh sau, đẻ muộn (8-4-1953) trên mảnh đất đầu tiên Tin lành đến Việt Nam vào năm 1911. Quê hương ông là mảnh đất sản sinh ra nhiều mục sư Tin lành nhất cho Tổ quốc Việt Nam, nhưng riêng ông lại đi theo vết xe đổ của giặc Hồ Chí Minh, theo đường lầm lạc của những bạo chúa Mác, Lênin, Stalin và Mao Trạch Đông, thẳng tay tàn sát Ki-tô hữu.

Mãi tận ngày 13-2-1980, ông mới chui vào Đảng Cộng sản Việt Nam, để rồi ghi vào lý lịch Nguyễn Bá Thanh cái nghề nghiệp ký sinh trùng ăn bám: ủy viên trung ương đảng

CSVN: Tôn giáo: không. Chỗ ở: 189 Cách mạng Tháng tám, tổ 45, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ. Nơi làm việc: 72 đường Bạch Đằng, quận Hải Châu.

Thế rồi, ông cứ trượt dài trên đường tội ác, ông phát biểu như một tay ác ôn khét tiếng với giáo dân, rằng “không muốn dùng đến pháp luật để nói chuyện”. Thật vậy, ông đã không dùng pháp luật, nhưng dùng dùi cui với nhà tù để nói chuyện với Ki-tô hữu, đúng không? Kìa, bàn tay và vạt áo ông đầy những máu người lành. Quả thật, khốn thay cho những kẻ lấy máu dưng ắp và lấy sự gian ác xây thành quách! (Kinh thánh Habacuc 2:12). Chẳng những thế, với bằng tiến sĩ đảng trong tay, ông ngạo mạn phát biểu: “Những nơi có lịch sử 300 năm chúng tôi còn đời được, thì 100 năm nhằm nhò gì”. Hỡi ôi! ông Nguyễn bá Thanh ôi! Ông giống như người điếc không sợ súng!

BAN ĐẦU ĐỨC CHÚA TRỜI DỰNG NÊN TRỜI ĐẤT

Chẳng phải tình cờ đâu, câu mở đầu Kinh thánh, ngón tay Đức Chúa Trời đã viết: “Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất”.

Đảng Cộng sản Việt Nam có dựng nên được trời đất không??? Đảng Cộng sản VN vô Đạo đã chối bỏ lẽ thật vĩnh hằng này, rằng Đức Chúa Trời là chủ sở hữu hợp pháp, duy nhất đất đai và mọi thứ thuộc về đất.

Bởi lòng phản nghịch Đức Chúa Trời nhưng mê đắm đất đai, tạo vật của Đức Chúa Trời, Đảng đã làm ra bản hiến pháp cực kỳ phản động và dối trá trắng trợn. Rằng “định hướng XÃ HỘI CHỦ NGHĨA” tại điều 15 HP. Rằng “đất đai, rừng, sông hồ, nguồn nước, tài nguyên trong lòng đất LÀ CỦA NHÀ NƯỚC, ĐỀU THUỘC SỞ HỮU TOÀN DÂN” tại điều 17 HP. Từ những điều khoản sai lầm căn bản này, Đảng đã làm cho 80 triệu người cày mác ruộng khắp ba miền bắc, trung và nam. Đảng đã khoét hố sâu không đáy ngăn cách giữa địa chủ đồ và tầng lớp bản cổ nông, sống vô gia cư, chết vô địa táng. Để giải phóng mặt bằng, cướp lột đất đai, đảng không gớm tay bắn chết trẻ thơ, bỏ tù phụ nữ, cướp xác tín đồ...

Ông tiến sĩ Nguyễn Bá Thanh có hiểu lời tuyên ngôn 2-9-1945 của Hồ Chí Minh, rằng “Đấng Tạo Hoá cho con người quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”. Ông thấy không, gian ác như Hồ Chí Minh cũng không chối bỏ được Đấng Tạo hoá, ông Thanh à. Ông đam mê đất đai của Thượng Đế, đến nỗi quên mất Thượng Đế rồi, ông Thanh ơi!

Này, ông tiến sĩ Nguyễn Bá Thanh, ông đã hiểu cụ thể chủ tịch Nguyễn Văn An nói về bản Hiến pháp Cộng sản chưa? Từ bản Hiến pháp Việt Nam 1946 đến bản Hiến pháp 1992 hiện hành, nhân dân Việt Nam chưa từng phúc quyết bản Hiến pháp nào. Điều đó chứng tỏ bản Hiến pháp Việt Nam hiện hành là bất hợp pháp, và đảng CSVN ngày nay lộ nguyên hình là băng đảng lưu manh trộm cướp, không hơn, không kém. Đảng tổ chức cướp chính quyền năm 1945 và tự cho mình quyền cai trị dân Việt Nam. Từ ngày có Đảng, nhân dân Việt Nam đã sống trong tình trạng vô luật pháp hay nói khác là luật pháp vô quyền của Đảng. Bằng chứng phạm pháp mới nhất đây, Tổng bí thư Đảng Nông Đức Mạnh tự cho mình quyền ký kết với Tổng thống Nga những văn bản đại diện cho nhà nước Việt Nam vào hôm 13-7-2010. Với học vị tiến sĩ, ông có thấy Tổng Bí thư phạm tội rõ ràng, vì có nguyên tắc pháp lý sơ đẳng người dân giữ quyền phúc quyết Hiến pháp bị Đảng cướp đoạt? Vậy, có lời chép rằng:

“Khốn thay cho những kẻ lập luật không công bình, cho những kẻ chép lời trái lẽ, cất mắt sự công bình khỏi kẻ nghèo, cướp lẽ phải của kẻ khốn khó trong dân ta, lấy kẻ góa bụa làm miếng mồi, kẻ mồ côi làm của cướp” (Kinh thánh Ê-sai 10: 1-2).

Tại giáo xứ Cồn Dầu, công an cướp thì hài bà cụ Maria Đặng Thị Tân ngày 4-5-2010. Với 62 người bị công an hành hung, luôn cả phụ nữ mang thai và trẻ em. Sáu người bị vu oan về tội “chống người thi hành công vụ” và “gây rối trật tự công cộng” theo điều 257 và 245 BLHS. Chỉ có ông Đoàn Cảnh được tại ngoại, còn 5 người đang ở tù gồm các bà Nguyễn Thị Thê, Phan Thị Nhẫn và các ông Nguyễn Hữu Liêm, Trần Thanh Việt, Lê Thanh Lâm. Có phải ông bí thư thành ủy huy động toàn bộ hệ thống chính trị và quân sự để gây nên vụ đấm máu giáo xứ Cồn Dầu, cướp đất của Thiên Chúa trên căn bản hiến pháp vô Đạo??? Ông bí thư thành ủy hung hăng đàn áp giáo dân, sao ông không ra Hoàng Sa, Trường Sa giữ đất của Tổ quốc mà tên Việt gian Phạm văn Đồng đã bán???

KẾT LUẬN

Vì những tội ác chống nghịch Đức Chúa Trời và chống nghịch loài người của Đảng Cộng sản Việt Nam. Với tư cách là đầy tớ của Thượng Đế chí cao, tôi nhân danh Đức Chúa Jesus Christ, trịnh trọng tuyên bố: GIẢI TÁN ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM!

Tôi thành thật khuyên ông bí thư thành ủy Đà Nẵng Nguyễn Bá Thanh hãy tránh xa học thuyết Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh gian ác. Xin ông hãy ăn năn tội lỗi mình, trở lại tin nhận Đức Jesus Christ hầu cho tội lỗi ông được tha, linh hồn ông được cứu. Ông hãy cầu xin Đức Thánh linh ban sự khôn ngoan, học biết Kinh Thánh và trở nên mục sư, hầu việc Đức Chúa Trời.

Tôi nhân danh Đấng Christ, kêu gọi ông Nguyễn Bá Thanh hãy trả lại tự do cho 6 người bị bắt giữ, đồng thời trả lại đất đai của giáo dân và xin lỗi họ. Tôi nhân danh Đấng Christ, chính thức kêu gọi Đảng CSVN hãy hòa thuận lại với Đức Chúa Trời. Hỡi ông Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh cùng ba triệu đảng viên Cộng sản, hãy liêu mình bỏ Đảng, theo Đạo hầu nhận được đất làm cơ nghiệp, vì một lẽ đơn giản: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất, chứ không phải đảng Cộng sản Việt Nam.

Nguyện chính cánh tay Đức Jesus Christ mở các cửa sổ trên trời, tuôn đổ trận mưa phước lành cho gia đình ông Nguyễn Bá Thanh, cho đảng Cộng sản Việt Nam đã giải tán và dân tộc Việt Nam được phước. Amen!

13-07-2010

TÔN VINH ĐỨC CHÚA TRỜI.

Kính thư

Mục sư Thân Văn Trường

Ấp Dưỡng Đường, xã Suối Tre,

Long Khánh, Đồng Nai

Đt. 0907872617.

HÃY NGHĨ ĐẾN CÒN DẦU

Ts. Nguyễn Đình Thắng

26-07-2010

Chính quyền Việt Nam đàn áp giáo dân Công Giáo ở Cồn Dầu, Đà Nẵng thô bạo hơn cả ở Thái Hà, Bàu Sen, Tam Tòa hay Đồng Chiêm.

Cuộc đàn áp kéo dài, ngày càng leo thang; có người bị đánh đến bở lê bở càng, có phụ nữ bị tra tấn đến sảy thai, có người bị hành hung đến chết. Cả một xứ đạo, với lịch sử trên một thế kỷ, đang bị xoá khỏi bản đồ.

Điều lạ là cộng đồng người Việt ở hải ngoại đã phản ứng rất hời hợt trước sự đàn áp khủng khiếp ấy. Mới đây, ở các buổi gặp gỡ đồng hương ở Bắc Cali, xuống đến Nam Cali, rồi đến vùng phụ cận Philadelphia tôi

nhắc đến sự kiện Cồn Dầu thì ngay cả nhiều người Công giáo hoặc không biết, hoặc chỉ nghe qua rồi để đó. Trong khi đó, ai ai cũng biết đến và nhắc đến vụ Lý Tống xịt hơi cay Đám Vĩnh Hưng. Cả mấy ngàn người đi biểu tình. Cả cộng đồng lên cơn sốt. Đó là chưa kể biết bao công, của đã đổ ra. Còn đối với Cồn Dầu thì im biền biệt.

Thái độ này thật nguy hiểm. Nhà nước VN chỉ cần tung ra hải ngoại dăm ca sĩ để thu hút sự chú ý của người Việt ở hải ngoại thì tha hồ rảnh tay đàn áp người dân trong nước.

Cộng đồng người Việt ở hải ngoại cần chuyển sự quan tâm đến tình trạng của Cồn Dầu và lôi kéo áp lực quốc tế để đẩy lùi áp lực của chính quyền đối với ba ngàn giáo dân Cồn Dầu, để phanh phui cuộc đàn áp tôn giáo đẫm máu.

Trong vụ này, chúng ta có thể những lợi thế sau đây:

(1) Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đang trong tiến trình quyết định có đưa VN vào danh sách Quốc Gia Cần Quan Tâm Đặc Biệt (CPC) hay không.

(2) Nhiều giáo dân Cồn Dầu, khác với những giáo xứ ở miền Bắc, có thân nhân định cư ở Hoa Kỳ và do đó cuộc đàn áp ở Cồn Dầu ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của Hoa Kỳ.

(3) Việt Nam đang thu hút sự chú ý của dư luận quốc tế. Năm nay Việt Nam là Chủ tịch luân phiên của khối ASEAN và sẽ tổ chức Hội nghị Thượng đỉnh của các nguyên thủ quốc gia ASEAN và một số hội nghị vùng và quốc tế liên hệ trong vài tháng tới đây.

Ngay trước mắt, chúng ta cần thực hiện những công tác sau đây:

(1) Thông tin cho Quốc hội, Bộ Ngoại giao, và Tòa Bạch ốc về sự việc đã và đang xảy ra ở Cồn Dầu.

(2) Vận động Quốc hội Hoa Kỳ ra nghị quyết yêu cầu Liên Hiệp Quốc, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ và Ủy hội Tự do Tôn giáo Quốc tế Hoa Kỳ đồng loạt điều tra diễn tiến ở Cồn Dầu.

(3) Tạo áp lực quốc tế đối với các công ty ngoại quốc đã ký hợp đồng phát triển Cồn Dầu thành khu du lịch.

(4) Vận động sự lên tiếng của giới truyền thông Việt ngữ và ngoại quốc và sự hỗ trợ của các tổ chức nhân quyền quốc tế nhằm tạo áp lực dư luận, nhất là trong bối cảnh của những hội nghị quốc tế sắp diễn ra ở Việt Nam.

(5) Truy tố những thủ phạm có hành vi bạo lực.

(6) Can thiệp xin tị nạn cho một số nạn nhân đang bị truy bức bởi công an và nhà nước Việt Nam.

Tôi thiết tha kêu gọi các cá nhân và hội đoàn người Việt ở hải ngoại cùng với chúng tôi, BPSOS, tuân tự thực hiện các công tác kể trên trong những ngày sắp tới đây.

Chúng ta hãy dồn tâm, trí, công, của để bảo vệ tính mạng, tín ngưỡng, đất đai của người dân ở xứ đạo Cồn Dầu.

THÀNH LẬP TOÁN ĐẶC NHIỆM VỀ CÒN DẦU

BPSOS đang thành lập toán đặc nhiệm để chuẩn bị cho chiến dịch rộng lớn nhằm đẩy lùi cuộc đàn áp thô bạo của chính quyền Việt Nam đối với xứ đạo Cồn Dầu.

Theo Ts. Nguyễn Đình Thắng, Giám đốc Điều hành BPSOS, bước đầu của chiến dịch này là thông tin.

"Thông tin trong cộng đồng Việt. Thông tin đến các cơ quan truyền thông Hoa Kỳ và quốc tế. Thông tin cho các giới chức thẩm quyền," Ông nói.

Ông cho biết là văn phòng BPSOS ở một số địa phương sẽ phối hợp với các tổ chức bạn cũng như văn phòng dân cử để triệu tập các buổi họp báo Việt và dòng chính. Ở nhiều nơi sẽ có sự tham dự của thân nhân của những nạn nhân ở Cồn Dầu. Khác với các xứ đạo ở miền Bắc, nhiều người dân Cồn Dầu có thân nhân ở Hoa Kỳ.

Trong thời gian gần đây, chính Ts. Thắng đã tiếp xúc với nhiều tổ chức và hội đoàn trong cộng đồng Việt để làm công tác thông tin này và kêu gọi sự phối hợp hành động trong thời gian tới.

Bước thứ hai là vận động Quốc hội Hoa Kỳ can thiệp. Dân biểu Christopher Smith và Dân biểu Cao Quang Ảnh đang cùng với đồng viện soạn thảo một nghị quyết để đưa vào Hạ viện và chuẩn bị một buổi điều trần trước Ủy hội Nhân quyền Tom Lantos của Quốc Hội.

"Thân nhân của nạn nhân và một số nhân chứng sẽ trình bày cho Quốc hội Hoa Kỳ về những gì đã và đang xảy ra ở xứ đạo này," Ts. Thắng nói.

Với sự hỗ trợ và hướng dẫn của BPSOS, nhiều thân nhân của nạn nhân đã lên tiếng với các vị dân biểu và thượng nghị sĩ của họ trong mấy tuần qua. Một số vị dân cử liên bang Hoa Kỳ đã hồi đáp và cho biết sẵn sàng yểm trợ.

Bước thứ ba là, qua Quốc hội, vận động sự lên tiếng và hành động từ Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ. Theo Ts. Thắng, cuộc đàn áp ở Cồn Dầu ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của Hoa Kỳ,

qua những công dân Hoa Kỳ có thân nhân đang là nạn nhân.

"Mục đích của chúng tôi là đưa Cồn Dầu thành đề tài mà Bà Ngoại trưởng Clinton sẽ phải đặt ra với chính quyền Việt Nam khi Bà đến Hà Nội tham gia Hội nghị Thượng đỉnh của các nguyên thủ quốc gia ASEAN vào tháng 10 tới đây," Ts. Thắng giải thích.

Theo Ông, Toán Đặc nhiệm đang chuẩn bị một số công tác và hoạt động khác nhằm hỗ trợ cho ba bước kể trên.

Ngoài Dân biểu Cao Quang Ánh, một số vị dân cử gốc Việt khác cũng đang vận động cho vấn đề Cồn Dầu, gồm có Dân biểu Tiểu bang Texas Hubert Võ, Dân biểu Tiểu bang California Trần Thái Văn, và Ủy viên Hội đồng Quận Tarrant, Texas Andy Nguyễn Xuân Hùng. Cả bốn vị này đều là thành viên sáng lập Hội đồng Dân cử Mỹ gốc Việt, tức Vietnamese American Council of Elected Officials (VACEO).

Toán Đặc nhiệm hợp tác chặt chẽ với các vị dân cử này.

*Posted on Wednesday, July 28 @ 08:36:48 EDT by ngochuynh
<http://www.machsong.org/modules.php?name=News&file=article&sid=1945>*

nam phần VN, Ngài đã thố lộ công hạnh ấy:

*"Nhìn dân châu lụy ử ê
Biết sao trút hết gánh về ta mang
Mang cho hết tai nạn thế giới
Kẻ tâm lành bớt đợi chờ trông"*

Hoặc là:

*"Thân ta dù lắm đoạn trường
Cũng làm cho vẹn chữ thương
nhân loài"*

Quả không sai, Ngài và tôn giáo PGHH phải liên tục hứng chịu vô vàn cay đắng nghiệt ngã từ tác động ngoại nhân và nội tại. Cho đến ngày 16-4-1947 nhằm ngày 25-2 Nhuận Đinh Hợi, với tư cách Ủy viên Đặc biệt của Ủy ban Hành chánh Kháng chiến Nam Bộ, Ngài nhận chỉ thị của Chính phủ VM về miền Tây hòa giải xung đột giữa VM và HH ! Một lần nữa, những con người nguy VM như: Bửu Vinh, Trần Văn Giàu, Trần Văn Nguyên âm mưu ám hại Ngài trong buổi họp đêm tại nhà ông Mười Đủ, ngọn rạch Đốc Vàng Hạ, nay thuộc xã Tân Phú huyện Thanh Bình tỉnh Đồng Tháp. Nói theo ngôn ngữ phàm phu thì Ngài mất tích cho đến nay. Với PGHH và Tổ quốc VN thì sự kiện

Giáo lý đạo bị cắt xén 2/3, lễ đạo 25-2 bị cấm, cờ đạo không còn, tài sản đạo bị tịch thu, sinh hoạt ma chay cúng giỗ theo phương thức đạo không yên, tổ chức niệm Phật và truyền bá đạo luôn bị tấn công đánh phá, thánh danh Thánh địa Hòa Hảo của đạo bị đổi thành thị trấn Phú Mỹ, thư viện và đài liệt sĩ đạo có mồ hôi tâm huyết của cố Đức Ông, thân sinh của ĐHGK cũng bị san bằng, tín đồ đạo luôn bị đeo bám bao vây kinh tế, hành hung đánh đập và đẩy vào lao tù một cách oan ức.

I- Đòi điều tâm sự với Bà Năm Xê, Ông Minh Lý:

Theo cách nói của một số đồng đạo PGHH thì quý ông bà, "nhà tài phiệt ketchup", là vô cùng chính xác. Ban Trị sự Trung ương (BTS TW) đã giật đất chùa, quý ông bà đầu tư tài chánh lớn xây dựng 3 công trình phạm tục trong quần thể An Hòa Tự để rồi đập phá luôn ngôi chùa thuộc biểu tượng trái tim thiêng liêng của 7 triệu tín đồ, quả thực quý ông bà là lịch sử, nhưng trang sử ấy ngược lại sự tôn vinh phước báo.

Quý ông bà đã làm một việc, nói theo tu sĩ Lê Minh Triết là để "cho tín đồ xót dạ, cho Tổ quốc ngỡ ngàng, cho lòng người bất khuất, cho đất phủ màu tang...."

Tín đồ PGHH có chút hoài nghi, giả thuyết được đặt ra: Nguồn tài chính khổng lồ này thật sự của quý ông bà hay của một tổ chức bóng ma nào khác mà người ta vì lẽ gì không dám tự nhận.

Cho dù thế nào chăng nữa, **nhân danh khối tín đồ PGHH truyền thống**, chúng tôi thật lòng van xin quý ông bà dừng tay, buông tha cho An Hòa Tự được sinh tồn, ơn đức của quý ông bà chúng tôi vô cùng cảm kích.

II- Khối tín đồ PGHH Truyền thống đã và sẽ làm gì với An Hòa Tự

An Hòa Tự, nằm trong vùng thánh địa cách Tổ đình PGHH hơn 2000^m là ngôi chùa thiêng hàng đầu trong hàng mấy trăm ngôi chùa khác của nền đạo, vì đã được chính Đức Giáo Chủ thỉnh lư hương Tam

PHẬT GIÁO HÒA HẢO NĂM ĐẠO THỨ 71 HƯỚNG ĐI SẮP TỚI

Của khối tín đồ PGHH truyền thống tại VN chung quanh vụ việc An Hòa Tự Việt Nam 12-07-2010

Kính gửi:

- Ban Trị sự Trung ương PGHH Hải ngoại.
- Các cơ quan truyền thông quốc tế.
- Chư tín hữu PGHH trong và ngoài nước.

Kính quý vị,

Trước hết xin cho phép chúng tôi thay mặt khối tín đồ PGHH truyền thống tại VN ngõ lời chào kính và nguyện cầu vạn phúc an khương đến với quý vị.

Thưa Bồ Tát lâm phạm để hứng chịu và cứu rỗi đại họa cho nhân loại chúng sinh. Ngày 4-7-1939 nhằm 18-5 Kỷ Mão, Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ khai sáng PGHH tại

này là **đại biến cố, đại pháp nạn, đại quốc nạn**. Ta hãy cùng nghe lại lời tiên tri nào nuốt của Ngài:

"Từ nay cách biệt xa ngàn

Ai người tâm đạo đừng toan phụ Thầy

Nửa chừng đàn nữ đứt dây

Chưa vui buổi hiệp bồng Thầy lại xa"

Sau 30-4-1975 PGHH lại tiếp tục hứng chịu muôn vàn đau thương khốc hại. Đau thương PGHH lên đến đỉnh điểm ngay vào cái mốc thời gian từ tháng 6 năm 1999 khi Đảng và Nhà nước đã áp dụng thành công giải pháp tối ưu "Đi đạo diệt đạo". Từ năm tháng ấy đến nay:

Bảo từ Tổ đình xuống trang trọng khẩn nguyện và an vị nơi ngôi chánh điện vào năm 1945. An Hòa Tự được hiểu theo nghĩa tôn kính nhất: Thánh tích, Thánh tự hoặc Thánh gia, tức ngôi Nhà thánh của PGHH.

Gần cuối năm 2009, thông tin trời sập đất thảm xảy ra là An Hòa Tự sẽ bị san bằng do BTSTW PGHH của nhà nước thực hiện. Cộng đồng tín đồ quốc nội hải ngoại bàng hoàng sửng sốt và hiểu ngay số phận ngôi chùa nằm trong kế hoạch xóa Thánh tích để triệt tiêu dứt điểm truyền thống của PGHH. Việc An Hòa Tự không còn đồng nghĩa với việc BTSTW và nhà cầm quyền sẽ thành công bước cuối, là phá luôn căn nhà của PGHH để muôn đời không còn dấu tích.

Đấu tranh là hệ quả tất yếu của sự đàn áp. Đập phá chùa thiêng là hành động tàn bạo vô lương tâm và nhất là kẻ chủ mưu đã gây tổn thương tột độ đối với PGHH. Nỗi đau của tín đồ quốc nội hải ngoại ngang tầm với nỗi đau mất Thầy. Xác định tầm mức nghiêm trọng của sự việc, Khối tín đồ PGHH truyền thống tại VN với phương châm tuyệt đối ôn hòa bất bạo động đã phản ứng:

- **Về đối nội:** Xuôi ngược khắp nơi vận động tuyên truyền rộng rãi để tín đồ và xã hội hiểu biết âm mưu thủ đoạn đề án phá hủy thánh tích An Hòa Tự. Ra đời hàng loạt văn bản thông báo khẩn cấp với tín hữu quốc nội hải ngoại từng giai đoạn chuyên biến của vụ việc. Gửi TW Đảng, chính phủ và các cấp hữu quan nhờ tham mưu can thiệp với UB tỉnh An Giang.

- **Về đối ngoại:** Đã gửi tường trình yêu cầu BTSTW và quý tín hữu hải ngoại đẩy mạnh ngoại giao với chính phủ Hoa Kỳ và các nước can thiệp cấp quốc gia với VN để đề án An Hòa Tự của PGHH TW quốc doanh không hình thành. Khối cũng đã chính thức gửi **lời kêu cứu** đến Ủy hội Tự do Tôn giáo Quốc tế, Tổng lãnh sự Hoa Kỳ, các cơ quan truyền thông quốc tế. Nhiều thành viên của khối đã liên tục trả lời phỏng vấn của các cơ quan truyền

thông báo chí toàn cầu về sự kiện não lòng An Hòa Tự.

Thái độ của TW Giáo Hội quốc doanh trong kế hoạch xóa Thánh tích khi thăng lúc giáng, khi dậy lúc mờ, đó chẳng qua là qui kế. Khối sẽ tiếp tục đẩy mạnh biện pháp đấu tranh đến khi nào thấy tuyên bố chính thức bằng văn bản bãi bỏ đề án An Hòa Tự.

Từ nay đến những ngày sắp tới, Khối kính đề nghị với toàn thể tín hữu trong và ngoài nước một số hành động cụ thể như sau:

a- Tại nhà sau mỗi thời cúng thường thức, chúng ta thấp thêm nén hương nguyện cầu cho An Hòa Tự được bình an.

b- Tại mỗi buổi cúng tuần hoặc lễ giỗ có cầu siêu tập thể, giờ chót chúng ta đưa chương trình cầu nguyện cho An Hòa Tự và 14 tín hữu PHHH đang bị ở tù.

c- Riêng quý tín hữu trong nước dù bất kỳ nơi đâu khi nhận được tin buồn An Hòa Tự “tử vong”, hãy nhất tề khởi hành về Thánh địa dự tang chung của đạo (nhớ mang theo áo cúng). Nếu bị công an ngăn lại, quý vị phải hết sức bình tĩnh, tuyệt đối ôn hòa, lấy áo cúng ra mặc đứng hoặc ngồi chấp tay hướng về Tây nguyện lớn cho An Hòa Tự hồi sinh (tránh gây cản trở giao thông). Nếu sự ngăn cản của CA có tính nghiêm trọng, xin quý vị liên lạc số máy của chúng tôi hoặc quý vị liên lạc thẳng với lãnh sự quán Hoa Kỳ 0903006562 gặp cô Thanh, báo cáo chính xác sự việc, chúng ta sẽ được can thiệp.

Nếu đến được An Hòa Tự xin quý vị tôn trọng tinh thần tập thể, không tự ý mạnh động. Dù tình huống nào, phương châm của chúng ta vẫn là bất bạo động, nhưng mãnh liệt trong ý chí.

III- Tránh tiêu hao xương máu:

Chủ trương chung của tam giáo, nhất là Phật giáo và PGHH là tôn trọng đức hiệu sinh “Kiến kỳ sanh bất nhản kiến kỳ tử” (thấy cảnh sống không đành thấy cảnh chết). Trong đại gia đình PGHH, nếu tính từ lúc Đức Thầy chưa bị ám hại đến nay, con số tín đồ hi sinh chết vì

Thầy vì đạo quá nhiều, anh linh của những vị ấy đương nhiên sẽ được chư Thần và Thầy tổ chứng giám siêu độ. Tuy nhiên, trong thâm tâm chắc chắn Đức Thầy rất não lòng khi thấy tín đồ gặp phải tai nạn. Cho nên Ngài dành hết phần đó cho mình: “*Thân ta ta chẳng tiếc chi. Miễn cho bá tánh nạn gì cũng qua*”

Trong đấu tranh giữ lại An Hòa Tự, cái quyết tâm “An Hòa Tự còn ta còn, An Hòa Tự mất ta mất” là không sai, nhưng lời tuyên bố của ông Lưu Thái Khi cán bộ Trung ương PGHH quốc doanh: “Chết bao nhiêu thì chết, làm thì cứ làm”, cho ta thấy quyết tâm của họ là dấn lên xác chết của tín đồ để đạt mục đích.

Do vậy, khối tín đồ PGHH truyền thống chúng ta vì sinh tồn của An Hòa Tự làm hết mọi điều, hy sinh mọi thứ theo hướng đi bất bạo động, tránh tiêu hao xương máu, nhân mạng.

Một lần nữa kính chúc toàn thể quý vị vạn an.

Việt Nam, ngày 12- 7- 2010

TM. Khối tín đồ PGHH truyền thống.

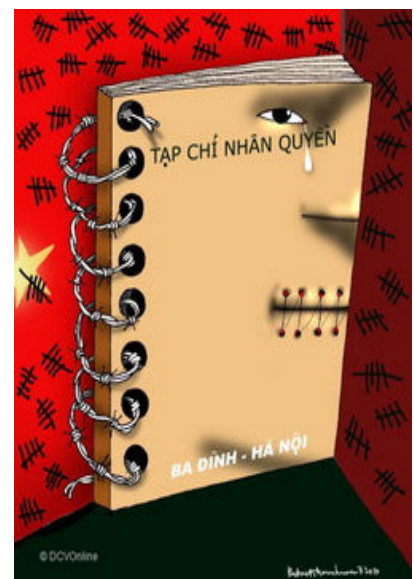
Hồ Thanh Vân (Tu Nang), ĐT: 01688025696.

Trần Hoài Ân (Tu Tiểu), ĐT: 0982319414.

Nguyễn Văn Lúa, ĐT: 0989713287.

Nguyễn Thị Hạnh, ĐT: 01688990830.

Võ Văn Diêm, ĐT: 0947621317



VIỆT NAM CÓ NHÂN QUYỀN KHÔNG



.....**Phạm Trần 15-07-2010**.....

Đảng Cộng sản Việt Nam lại giờ chiều chống đỡ những hành động không thể chối cãi được về quyền con người để hy vọng thay mặt cho chế độ. Việc làm này mới xảy ra vào ngày 14-7 (2010) khi Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo về Nhân quyền của Chính phủ tổ chức linh đình lễ ra mắt *Tạp chí Nhân quyền Việt Nam* tại Hà Nội.

Phát biểu tại buổi lễ, Phạm Gia Khiêm, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ kiêm Bộ trưởng Ngoại giao, Trưởng ban Chỉ đạo về Nhân quyền của Chính phủ nói : *“Đảng và Nhà nước luôn coi con người và quyền con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực, là nhân tố quan trọng cho sự phát triển bền vững của đất nước. Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn quân, toàn dân Việt Nam đã bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, thực hiện thành công công cuộc đổi mới và đã thu được nhiều thành tựu to lớn. Đó là nền tảng cơ bản để thực hiện tốt hơn quyền con người trong thời kỳ phát triển mới”* (Thống tấn xã Việt Nam 14-7-2010)

Nói câu này, không biết Khiêm có biết điều được gọi là *“đã bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, thực hiện thành công công cuộc đổi mới và đã thu được nhiều thành tựu to lớn”* chỉ đúng nửa bé của sự thật ?

Nửa to còn lại là những mảng đen tham nhũng, lãng phí, ăn cướp đất đai và tài sản của dân, đàn áp dân của những cán bộ mất phẩm chất, coi dân như tôm tép, công bằng trong xã hội và dân chủ, tự do là những thứ “xa xỉ phẩm” chỉ dành riêng cho đảng viên đảng CSVN, nhất là những kẻ có chức có quyền trong guồng máy cai trị ? Như vậy thì quyền con người là của đảng hay của dân ?

Còn chuyện “đã bảo vệ vững chắc Tổ quốc” ư ? Khiêm hãy nhìn ra Biển Đông để thấy Hải quân của Trung quốc đang làm gì với ngư dân Việt Nam từ ba năm qua ? Nếu đã bảo vệ được thì tại sao quân Tàu vẫn còn chiếm quần đảo Hoàng Sa từ 1974 và 8 hòn đảo của Trường Sa từ năm 1989 ; ngư dân tỉnh Quảng Ngãi, đặc biệt tại đảo Lý Sơn vẫn còn bị Hải quân Tàu bắt, bị đánh đập tàn nhẫn, bắt giam, tịch thu tài sản, đánh chìm

thuyền trong đêm tối và đòi tiền chuộc mạng khiến nhiều ngư dân bị phá sản, mang nợ cả đời ?

Vậy vấn đề của đất liền thì sao ? Khiêm có biết Tổ quốc Việt Nam đã mất bao nhiêu đất về tay Tàu sau khi Nhà nước CSVN đơn phương ký *Hiệp ước Biên giới* vào ngày 30-12-1999 mà không bàn bạc gì với Quốc hội hay hỏi ý dân ?

Chỉ sau khi mọi chuyện đã xong xuôi để được lòng các “đồng chí Phương Bắc” thì *Hiệp ước* này mới được đem ra cho Quốc hội biểu quyết giả vờ cho qua mà không ai có tài liệu và bản đồ mới để đối chiếu với ranh giới cũ. Thậm chí Quốc hội không có lấy một cuộc chất vấn nào với chính phủ về việc làm có liên quan đến xương máu của Tổ tiên và của bao nhiêu thế hệ đã hy sinh bảo vệ lãnh thổ từng tấc đất ?

Nhưng nếu cuộc *Đổi mới* đã thành công rồi và đã *“thu được nhiều thành tựu to lớn”* thì ra *Tạp chí Nhân quyền VN* để làm gì ?

Khiêm nói : *“Tuy nhiên, các thế lực thù địch vẫn không ngừng lợi dụng các vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để vu cáo, xuyên tạc, can thiệp vào sự phát triển của đất nước Việt Nam. Vì vậy, ngoài việc bảo vệ ngày càng tốt hơn quyền con người, chúng ta phải kiên quyết đấu tranh với các luận điệu, âm mưu thù địch đó.”*

Tạp chí Nhân quyền Việt Nam được xuất bản là việc làm cần thiết, tạo thêm một kênh thông tin chủ lực nhằm phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực quyền con người; giúp cho đồng bào ở trong nước cũng như ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế hiểu rõ việc đảm bảo quyền con người là bản chất của chế độ Việt Nam; đồng thời góp phần phê phán những nhận thức lệch lạc và đấu tranh với những luận điệu sai trái, thù địch.”

Ngoài ra, vẫn theo lời Khiêm thì *Tạp chí* này còn *“thông tin về tình hình nhân quyền thế giới; quan điểm của các nước về quyền con người; hoạt động của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc, các tổ chức nhân quyền quốc tế, khu vực.”*

Nếu nói như Khiêm thì không có vấn đề quyền con người bị xâm phạm

ở Việt Nam và cũng chẳng có ai bị bắt bớ tù vì tranh đấu đòi nhân quyền và các quyền tự do cơ bản của con người đã được ghi trong Hiến pháp của CSVN.

Vậy những người như Linh mục Nguyễn Văn Lý, Linh mục Phan Văn Lợi, Hòa thượng Thích Quảng Độ, Tiến sỹ Nguyễn Thanh Giang, Hà Sĩ Phu, Nguyễn Khắc Tồn, Bác sỹ Phạm Hồng Sơn, Nguyễn Vũ Bình, Đỗ Nam Hải, Nguyễn Tiến Trung, Nguyễn Văn Đài, Lê Công Định, Lê Thị Công Nhân, Bác sỹ Nguyễn Đan Quế, Nhà báo Điếu Cày Nguyễn Văn Hải, Nhà văn Trần Khải Thanh Thủy v.v... đã bị bắt giam hay bị ra tù vào khám nhiều lần là những người đã làm gì nên tội ?

Nếu bảo họ đã vi phạm luật pháp quốc gia, có những hoạt động xâm phạm đến an ninh của Tổ quốc hay có âm mưu chống lại chế độ thì tại sao không tranh luận với họ để giáo dục họ mà lại sử dụng võ lực để áp chế họ ?

Ngoài hai bàn tay trắng, tiếng nói và các bài viết đòi quyền sống và đòi nhà nước trả lại các quyền tự do cho họ như Hiến pháp đã quy thì những người này đã làm những gì để bị liên tiếp khủng bố, xét hỏi vô cơ bắt kể ngày đêm, không cho họ được có công ăn việc làm và bỏ tù để khóa miệng họ ? Một nhà nước như thế mà vẫn còn huýnh hoang tự nhận là *“Nhà nước pháp quyền”* thì thứ pháp quyền này áp dụng cho ai và những ai đã được hưởng thứ pháp quyền ngụy biện này ?

Còn quyền tự quyết định lấy vận mạng của đất nước, quyền quyết định cho tương lai chính trị, quyền ứng cử, bầu cử, quyền phát biểu, hội họp, lập hội, ra báo, lập đài phát thanh, truyền hình có được nhà nước tôn trọng không ? Các cuộc được gọi là bầu cử từ Xã lên Quốc hội chẳng qua cũng chỉ là trò “đăng cử dân bầu” phản dân chủ, mị dân vì các ứng cử viên phải là người của đảng hay của các tổ chức do đảng lập ra và phải được Mặt trận Tổ quốc tuyển chọn trước.

Và nếu Khiêm bảo ở Việt Nam người dân đã được hưởng mọi thứ quyền tự do, nhất là tự do báo chí thì tại sao lại có Chỉ thị số 37/2006/CT-TTg ngày 29-11-2006 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện kết luận của Bộ Chính trị đã khẳng định: *“Kiên quyết không để tư nhân hóa báo chí dưới mọi hình thức và không để bất cứ tổ chức hoặc cá nhân nào lợi dụng, chi phối báo chí để phục vụ lợi ích riêng, gây tổn hại lợi ích đất nước”* ?

Luật pháp nào đã cho phép nhà nước CSVN tác oai tác quái đến mức

độ này ? Và ai đã cho phép Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị với Chính phủ cho “sửa Luật Báo chí nhằm bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước; không có báo chí tư nhân” và nhốt những người hành nghề báo chí vào cái chuồng khổng lồ để cho các cấp đảng từ trung ương về địa phương kiểm soát, xiết hòng ?

Còn quyền tự do tín ngưỡng và thờ phượng có được Việt Nam tôn trọng không, hay chỉ có những tôn giáo nào chịu để cho đảng kiểm soát và chi phối mới được công nhận, được nâng đỡ theo tiêu chuẩn xin-cho của đảng ?

Khiêm hãy đến thăm Hòa thượng Thích Quảng Độ của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất ở Sài Gòn, hay đi “thăm dân cho biết sự tình” với các giáo phái đạo Tin Lành miền núi từ Bắc vào Nam xem họ có được tự do hành đạo không ?

TRÒ DÂN CHỦ GIẢ HIỆU

Thực tế tồi tệ như thế mà Việt Nam vẫn có thể lươn lẹo viết trong Báo cáo về quyền Con người với Liên Hiệp Quốc ngày 23-4-2009 :

1) “Nhà nước Việt Nam coi con người là mục tiêu và động lực của mọi chính sách phát triển kinh tế - xã hội và luôn nhất quán trong việc đảm bảo và thúc đẩy các quyền con người. Hiến pháp 1992, văn bản có hiệu lực pháp lý cao nhất, đảm bảo mọi công dân có quyền bình đẳng về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, bình đẳng trước pháp luật; quyền tham gia quản lý công việc của Nhà nước và xã hội; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; quyền tự do đi lại và cư trú trên đất nước Việt Nam; quyền khiếu nại và tố cáo; quyền lao động, học tập, chăm sóc sức khỏe... không phân biệt giới tính, sắc tộc, tôn giáo. Trên cơ sở Hiến pháp, pháp luật Việt Nam tiếp tục cụ thể hóa các quyền này, phù hợp với các chuẩn mực pháp lý quốc tế về nhân quyền.”

2) “Việt Nam luôn ủng hộ hoạt động của HĐNQ và hợp tác đầy đủ với các cơ chế nhân quyền LHQ. Việt Nam đã đón các Báo cáo viên Đặc biệt (BCVĐB) về Giám giữ Độc đoán và về Tự do Tôn giáo hoặc Tín ngưỡng (1998) và đang làm thủ tục mời 03 BCVĐB của LHQ về Quyền Giáo dục, về Quyền được Chăm sóc Sức khỏe và về Đói nghèo Cùng cực vào thăm Việt Nam. Hiện nay Việt Nam đang tích cực tham gia vào quá trình thảo luận nhằm thành lập cơ chế nhân quyền khu vực ASEAN, tham gia nhiều hội nghị nhân quyền quốc tế và khu vực khác.”

3) “Quyền được sống trong độc lập, tự do, quyền tự quyết vận

mệnh của mình, quyền bầu cử, ứng cử... là những quyền cơ bản nhất của con người, nhưng phải đến năm 1945, khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố với thế giới rằng nước Việt Nam “đã trở thành một nước độc lập”, người dân Việt Nam mới thực sự được hưởng các quyền cơ bản này. Và kể từ thời điểm đó đến nay, dù phải trải qua chiến tranh, mọi người dân Việt Nam luôn được bảo đảm việc thụ hưởng ngày càng toàn diện và đầy đủ các quyền con người, trong đó có các quyền dân sự, chính trị.”

4) “Quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí và thông tin của người dân Việt Nam được thể hiện rõ qua sự

phát triển nhanh chóng, đa dạng về loại hình và phong phú về nội dung của các phương tiện thông tin đại chúng.”

Trong 4 điều “giả hiệu” này, liệu Việt Nam có đánh lừa được Liên Hiệp Quốc và các Tổ chức nhân quyền trên thế giới không ? Chắc chắn là không, bởi vì đảng CSVN chưa giết hết được các nhân chứng, nạn nhân của các vụ đàn áp nhân quyền và các quyền dân chủ, tự do đang còn sống ngoài xã hội hay trong các nhà tù ở Việt Nam.

Như vậy thì việc ra Tạp chí Nhân quyền VN của nhà nước CSVN vào lúc này có ích gì không, hay lại là việc lấy gậy ông đập lưng bà ? ●●●●●

NGỌN LỬA VÙNG LÊN TỪ DÂN LÀNH BẮC GIANG

Bắc Giang bạo ác lũ công an
 Đối xử với Dân lành : bạo tàn !
 Đánh chết Nhà Sư trong tù ngục...
 Cổ vật Chùa La chúng hốt càn
 Đơn kiện tám sư vô tội quên lãng
 Chưa kể bắt lại đánh dã man !
 Hàng vạn lương dân cơn phẫn nộ
 Tường thép Dân dựng giữa Bắc Giang !
 Người vợ chưa cưới cầm Di ảnh
 Áo tang giữa phố... máu còn tanh
 Nổi đau căm giận đến cùng cực
 Bước đi truy điệu Tinh yêu Anh ...
 Đường Hùng Vương mang tên tiên tổ
 Động mạch lớn nhất đẹp nhất thành
 Phố Bắc Giang lửa Mặt trời rực cháy :
 Thiêu rụi tham những bạo tàn nhanh !

Nguyễn Hữu Viên, 27-07-2010

TỨC NƯỚC VỠ BỜ, TOÀN DÂN ĐỨNG DẬY THÔI.

Tin đồn dập khắp nơi liên tiếp
 Mấy tháng nay ức hiếp dân lành
 Công an một lũ lưu manh
 Giết dân vô tội đoạn đảnh làm ngơ.
 Còn Dầu đó sơ sơ một mạng
 Vụ Nghi Sơn hai mạng vừa xong
 Bắc Giang dân chúng một lòng
 Đứng lên đập nát cái dòng lưu manh.
 Ai dung túng để mình chịu thiệt
 Cả toàn dân nước Việt làm than
 Bất công! Trần ngập dân oan!
 Mất vườn,mất mạng nỗi oan nào bằng
 Số người chết ngày càng tăng mãi
 Công an ta không ngại giết dân
 Anh Khương (1), cháu Dũng (2)... vong thân
 Anh Năm (3) rồi sẽ dần dần còn thêm
 Hỡi toàn thể anh em dân Việt
 Bấy lâu nay bị thiệt thòi rồi
 Toàn dân ta đứng lên thôi!
 Bắc Giang nổi dậy toi bờ bộn gian
 Công an chạy rần rần như vịt
 Phòng Ủy ban đồng nghị đoàn người
 Noi gương tranh đấu ai ơi
 Đập tan cường bạo xây đời tự do.

Kim Sơn, Sài Gòn 29-7-2010.

(1)(2)(3) Tên những nạn nhân của công an tại Tân Yên, Bắc Giang; Nghi Sơn, Thanh Hóa và Côn Dấu, Đà Nẵng.

LẦY THÙNG ÚP VOI

-----**Trung Điền 22-07-2010**-----

Việt Nam đang trải qua những ngày nóng kỷ lục với nhiệt độ lên đến 43-44 độ C hằng ngày, vừa oi bức lại vừa bị cúp điện liên tục. Nhưng nếu chỉ như thế thôi, người dân Việt Nam dư sức chịu đựng như đã từng chịu đựng hàng chục năm qua. Cái nóng gay gắt và khó chịu nhất đến từ những hành xử bất thường của lãnh đạo Hà Nội liên quan đến hai vấn đề đang tạo nhiều quan tâm của dư luận.

Vấn đề thứ nhất là Tô Huy Rứa, Ủy viên bộ chính trị, Ban bí thư trung ương, Trưởng ban Tuyên giáo trung ương, chủ tịch Hội đồng Lý luận trung ương đã gọi điện thoại trực tiếp cho các tổng biên tập cũng như một số cơ quan báo chí yêu cầu ngưng không loan tải về vụ án Hà Giang – liên quan đến tư cách đạo đức của Nguyễn Trường Tô, Phó Bí thư tỉnh ủy Hà Giang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Ng. Trường Tô vừa bị Ủy ban Kiểm tra trung ương đảng ra thông báo ngày 5 tháng 7, yêu cầu cách hết chức vụ của Tô vì đã có những hành động bê bối, vi phạm tác phong đạo đức cán bộ.

Điều trớ trêu của vấn đề này là toàn bộ ban lãnh đạo Tỉnh ủy Hà Giang đã công khai họp báo tuyên bố rằng quyết định của Ủy ban Kiểm tra trung ương không đủ chứng cứ và không thuyết phục nên không chịu thi hành. Họ yêu cầu Ban bí thư trung ương phải lên tiếng về sự việc này. Trong cơ chế của đảng CS, Ủy ban kiểm tra trung ương được coi như là bộ máy tư pháp nhằm điều tra, xét xử và đưa ra những biện pháp kỷ luật đối với bất cứ đảng viên nào được coi là vi phạm kỷ luật đảng, dù là Tổng bí thư, Thủ tướng Chủ tịch nước... Thế nhưng, Nguyễn Trường Tô đã không những không thêm lên tiếng về quyết định của Ủy ban Kiểm tra đối với mình, mà lại để cho đàn em của Tô là Trần Hải Dương, chánh văn phòng UBND dân tỉnh mở cuộc họp báo phủ nhận biện pháp kỷ luật của Ủy ban Kiểm tra và đòi Ban bí

thư trung ương phải lên tiếng.

Có lẽ đây là lần đầu tiên một cấp ủy địa phương dám lên tiếng công khai bác bỏ một quyết định của cơ chế Trung ương, đặc biệt liên quan đến biện pháp kỷ luật của một cơ chế Trung ương đối với một cán bộ có nhiều quyền lực tại địa phương. Đáng lý ra, lãnh đạo Hà Nội phải để cho báo chí loan tải chi tiết về các diễn tiến của nội vụ giúp cho công luận hiểu rõ hơn vì sao Ủy ban Kiểm tra trung ương đã ra quyết định cách chức Nguyễn Trường Tô, như báo chí phanh phui về những sai trái của Phạm Thanh Bình, chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam (Vinashin) đã làm vỡ nợ lên đến 4 tỷ Mỹ kim.

Thế nhưng, Tô Huy Rứa lại ra lệnh báo chí không được loan tải vụ án Nguyễn Trường Tô. Sự kiện này cho ta thấy là Cộng sản Việt Nam đang muốn: 1/ Che giấu sự xói mòn quyền lực của trung ương đối với địa phương khi quyết định của Ủy ban Kiểm tra đưa ra không được tỉnh Hà Giang chấp hành; 2/ Bưng bít sự lục đục, chống đối lẫn nhau giữa quyết định của Ủy ban Kiểm tra với tỉnh ủy Hà Giang trên mặt báo và 3/ Ngăn chặn sự phản đối dây chuyền ở các địa phương khác đối với quyết định của Ủy ban Kiểm tra trung ương.

Việc làm của Tô Huy Rứa chẳng khác nào lấy thùng úp voi, vì thời đại hiện nay thông tin đã vượt qua tầm kiểm soát của Ban tuyên giáo và Bộ thông tin-văn hóa. Lệnh của Tô Huy Rứa có thể khiến cho một số tờ báo và trang web lo ngại, không loan tải chính thức; nhưng chắc chắn là không thể nào ngăn chặn được sự trao đổi về vụ Ng. Tr. Tô với 13 tấm hình khỏa thân của Tô trên hàng triệu trang Blog, Facebook và nhất là những chùm E.mail tán phát của các độc giả mạng trong và ngoài nước. Do đó, việc làm của THN chỉ tự tổ cáo bản chất “gia trưởng” của chế độ độc

tài, nhưng bắt lực trong bối cảnh mở rộng của mạng thông tin ngày nay, và càng làm lộ rõ hơn sự lúng túng che đậy của Hà Nội.

Vấn đề thứ hai là tạp chí Nhân quyền, do văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo về Nhân quyền của CSVN phát hành, ra mắt vào ngày 14 tháng 7 vừa qua tại Hà Nội. Đây là một biến sự khiến cho dư luận Việt Nam lẫn quốc tế coi như một hành vi mang tính “điều cốt” của chế độ đối với vấn đề “quyền thiêng liêng của con người”. Một chế độ luôn luôn chà đạp các quyền tự do của con người được minh định trong bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, và thường xuyên bị quốc tế lên án về những vi phạm nhân quyền trầm trọng lại ra một tạp chí nhân quyền? nếu không phải Hà Nội đang “điều cốt” những điều nghiêm chỉnh thì chính họ đang tự làm trò hề trước công luận quốc tế.

Sự “điều cốt” càng rõ rệt hơn khi cơ quan Thông tấn xã tưởng khiêu lời phát biểu của Phạm Gia Khiêm, Ủy viên bộ chính trị, Bộ trưởng ngoại giao về nhiệm vụ của tạp chí Nhân quyền là nhằm: 1/ Phổ biến quan điểm, chủ trương của đảng, chính sách, pháp luật trên lãnh vực quyền con người; 2/ Tuyên truyền về những hoạt động của chính phủ trên lãnh vực tôn trọng quyền con người; 3/ Giúp thông tin cho quần chúng về những âm mưu của các thế lực thù địch dùng để tài dân chủ và nhân quyền để phá hoại công cuộc phát triển và xây dựng đất nước. Tạp chí sẽ phản biện lại những luận điệu sai lạc đó.

Với ba nhiệm vụ của tạp chí NQ mà Phạm Gia Khiêm đề cập ở trên, người ta chỉ thấy lý do thứ ba là có vẻ nói rõ nhu cầu của Hà Nội phải ra thêm một tờ báo. Đó là để “đánh lại” những thế lực thù địch, đang dùng v/d nhân quyền kích động sự chống đối ở trong nước. Hai lý do còn lại để biện minh cho việc ra mắt tạp chí thì hoàn toàn là “ngụy biện”. Việc CSVN cho lập ra Ban Chỉ đạo về Nhân quyền, rồi ra mắt tạp chí NQVN cho thấy càng ngày Hà Nội không thể nào làm ngơ trước các phản kháng về nhân quyền của người dân và dư luận quốc tế.

ĐẢNG CỘNG SẢN LÀ THỦ PHẠM VỤ VINASHIN

.....*Ngô Nhân Dụng* 20-07-2010.....

Vì CSVN lo ngại “việc cải thiện nhân quyền” là một phần áp lực của thế giới thông qua các tổ chức “phản động” để tấn công làm suy yếu chế độ, nên họ đã dùng tạp chí Nhân quyền như là một phương tiện nhằm ngăn chặn “phản động”. Vì suy nghĩ sai nên Hà Nội đã hành động sai trong việc cho ra đời tạp chí Nhân quyền. Đây cũng là hành động lấy thúng úp voi. Nhân quyền là một vấn đề thuộc về nhu cầu tự do trong đời sống con người chứ không phải là một ân huệ ban phát từ chế độ. Nó không phải là cái loa tuyên truyền để qua đó chứng minh rằng quyền của người dân được tôn trọng. Thay vì nhà nước phải ra thêm một tạp chí nhân quyền thì tốt hơn nên để cho 600 tờ báo, tạp chí hiện đang phát hành, được tự do phản ánh thực chất của quyền con người, phản ánh những gì họ nhìn thấy tận mắt, kể cả được công khai loan tải những gì bị bộ máy quyền lực đe dọa. Buộc 600 tờ báo “phải đi lê bên trái” theo lệnh của Tô Huy Rứa, trong khi tồn tiền ra thêm một tạp chí Nhân quyền chẳng khác nào hành động “đánh bùn sang ao”.

Tóm lại, CSVN đang cố che đậy sự ruồng rớt nội bộ bằng những thủ thuật bung bít thông tin và xuyên tạc vấn đề nhân quyền thành âm mưu quấy phá của các thế lực thù địch, cho chúng ta thấy là lãnh đạo Hà Nội đang bị đẩy vào thế lúng túng chống đỡ không phải chỉ từ quần chúng mà còn từ chính hàng ngũ cán bộ, đảng viên. Đây là những dấu hiệu cho thấy sự xói mòn quyền lực lãnh đạo của thành phần chớp bu trong Bộ chính trị, Ban bí thư ở vào mức cùng cực, ảnh hưởng rất lớn trong việc sắp xếp nhân sự lãnh đạo trong đại hội đảng lần thứ XI vào tháng 1-2011. Qua tình hình này, chúng ta thấy thách đố lớn nhất của Hà Nội hiện nay không phải là đi tìm nhân sự đóng vai TBT hay BCT để cầm đầu đảng, mà quan trọng hơn là làm sao địa phương tiếp tục phục tùng những quyết định của trung ương khi những tranh chấp “quyền” và “lợi” đang bùng nổ sau 20 năm mở cửa.

Ngày 22/7/2010

Ở một nước bình thường, trong một nền kinh tế thị trường thật sự, một cơ sở kinh doanh như Tập đoàn Vinashin sẽ phải tuyên bố phá sản, đem tổ chức lại theo pháp luật, hoặc cho chết luôn. Vinashin có số công nhân 60,000 người, con số lớn nhưng không thể so sánh với những đại công ty như General Motors với 243,000 nhân viên hay nhóm cửa hàng bán lẻ Kmart với 244,000 nhân viên. Cả hai công ty Mỹ đó đã được tuyên bố phá sản. Những công ty lớn như Enron với tổng cộng tài sản 62 tỷ Mỹ kim, WorldCom trị giá 107 tỷ Mỹ kim, đã được xóa sổ không thương tiếc, các quản đốc bị đưa ra tòa xử tù.

Vinashin chỉ trị giá 90,000 tỷ đồng Việt Nam, tương đương 4.7 tỷ đô la Mỹ. Nhưng tổng số nợ đã lên tới 80,000 tỷ đồng, bằng 4.2 tỷ Mỹ kim, mà trước mắt là gần 4,000 tỷ đồng nợ quá hạn không trả được; bằng 91% tổng số nợ quá hạn của cả 7 tập đoàn, tổng công ty nhà nước. Trước mỗi nguy khảm kiệt, giữa tháng Bảy đảng Cộng sản Việt Nam đã phải “thanh toán” Vinashin bằng cách xé lẻ, trao một số “công ty con” cho các tập đoàn khác gánh nợ. Gánh “nợ” thật, bởi vì các “chủ nhân mới,” cũng là những tập đoàn của đảng và nhà nước, sẽ phải lo trả nợ cho các đứa con nuôi này trong khi chính họ cũng nợ đùm đìa. Đó là một cách đánh bùn sang ao, xí xóa vết tích và trách nhiệm trong sự thất bại, từ trên xuống dưới.

Trong khi đó, đảng Cộng sản sử dụng guồng máy tuyên truyền của họ trút hết tội lỗi lên đầu một nhóm, tiêu biểu là Phạm Thanh Bình, người đứng đầu cả đảng ủy và ban quản đốc. Tất cả các báo, đài trong nước bị bắt buộc đồng lõa với chiến dịch tuyên truyền trút tội này. Vì họ không được phép điều tra, không thể tìm tòi tin tức nào khác, ngoài những gì mà bộ máy tuyên truyền của đảng tiết lộ. Trong tương lai, Phạm Thanh Bình sẽ đưa đầu chịu tội thay cho đảng, và có thể vài người trong gia đình ông ta. Sau mấy năm tù, sẽ trở về như các đảng viên kinh tài khác.

Sau khi đổ tội cho Phạm Thanh Bình, đảng Cộng sản hy vọng người dân sẽ quên trách nhiệm của toàn thể Bộ Chính trị, Trung ương đảng và tất cả những người đang ăn trên ngồi chốc trong Chính phủ và Quốc hội!

Nhưng làm sao một cá nhân như Phạm Thanh Bình, 57 tuổi, có khả năng đi vay hơn 4 tỷ đô la trong vòng hơn ba năm, từ khi Vinashin được thành lập cho tới năm nay? Phạm Thanh Bình là người của đảng, được đảng chọn, đưa ra cai quản, sử dụng gần 5 tỷ đô la tài sản. Tiền nợ hơn 4 tỷ sẽ do công quỹ cả nước Việt Nam phải trả, làm sao một cá nhân như Phạm Thanh Bình có thể đề cõ 85 triệu người dân bắt gánh lấy thứ của nợ đó?

Cho nên phải công khai vạch rõ trách nhiệm của nhóm lãnh đạo đảng Cộng sản Việt Nam về vụ phá sản này. Các nhà quan sát độc lập, như các ông Hà Trí Anh, Nguyễn Quang A trên mạng lưới Bauxite, ông Nguyễn Sỹ Phương ở Đức hay ông Lê Diễn Đức ở Ba Lan, đều kết luận rằng đầu mối của cuộc khủng hoảng Vinashin là do phương thức và mô hình quản trị kinh tế của đảng Cộng sản. Đảng còn cai trị dân theo đường lối cố hữu của họ, thì đất nước sẽ đi vào khủng hoảng liên tiếp, không khác gì vụ tập đoàn Vinashin.

Làm lớn nhất của đảng Cộng sản là họ vẫn theo “chủ thuyết kinh tế Đỗ Mười,” lấy kinh tế quốc doanh làm chủ đạo. Khẩu hiệu này được ông ta nêu ra trong một bài viết trước Đại hội 9, cho tới nay vẫn là kim chỉ nam của đảng. Ông ta còn nhấn mạnh tầm gương Liên Xô đã nhân công trong quá trình công nghiệp hóa, để chứng tỏ kinh tế xã hội chủ nghĩa cũng có hiệu quả, còn xài được.

Phan Văn Khải, rồi Nguyễn Tấn Dũng đã thi hành chủ trương đó. Họ không dám theo kiểu Liên Xô thời 1930-40, mà muốn bắt chước Đại Hàn Dân Quốc trong những thập niên 1960-70. Những tổng công ty, rồi đến các tập đoàn được đảng Cộng sản lập ra, cho giống những “chaebol” kiểu Hyundai, Samsung, Deawoo, LG, Posco ở Hàn Quốc. Ngay sau vụ Vinashin, có nhà trí thức trong nước đã đặt câu hỏi: “Tại sao Hàn Quốc lại thành công lớn như vậy trong việc ‘sinh thành dưỡng dục’ những tập đoàn kinh tế của họ, còn chúng ta lại không thành công?”

Có phải vì quan chức Việt Nam ai cũng ngu dốt, tham lam, gian trá hơn người Cao Ly hay không? Chắc không hoàn toàn như vậy, tuy có đúng một phần. Tổng thống Phác

Chánh Hi (Park Chung-hee) nắm quyền từ năm 1961 là một người trong sạch, sống khắc khổ, tận tụy hy sinh, suốt đời chỉ với mục đích xây dựng đất nước ngăn chặn làn sóng Cộng sản. Với người lãnh đạo như vậy, những người được ông mời cộng tác cũng hết lòng vì công việc phát triển đất nước. Sau khi ông bị ám sát năm 1979, đến nay người dân Hàn Quốc dần dần mới bày tỏ lòng biết ơn đối với cá nhân ông, mặc dù vẫn trách ông quá độc tài.

Khi ông Park Chung-hee mời ông Chung Ju-yung phát triển công ty Hyundai thành một công ty đóng tàu thủy vào năm 1962, ông Chung Ju-yung phải chinh phục các ngân hàng quốc tế về khả năng đóng tàu của người Cao Ly để vay tiền; phải đi tuyển dụng người có khả năng; phải lo nhập cảng các kỹ thuật mà nước ông chưa biết; rồi tìm cách "bán hàng." Một số ngân hàng Anh Quốc đã cho vay; năm nước Âu Châu chịu cung cấp máy móc thiết bị, và một công ty hàng hải Hy Lạp đặt mua 3 chiếc tàu thủy đầu tiên, vì giá hạ so với tàu Nhật Bản. Sau ba năm, Hyundai đã làm xong chiếc tàu thủy đầu tiên, chứng tỏ được khả năng kỹ thuật không thua Nhật Bản. Để đào tạo nhân lực, chính phủ Nam Hàn khuyến khích sinh viên học ngành này, mỗi năm có 600 sinh viên vào học kỹ thuật hàng hải và đóng tàu. Tiếp theo đó, Phác Chánh Hy mời một doanh nhân khác, Park Tae-joon thành lập một công ty luyện thép, năm 1968 công ty POSCO ra đời. Park Tae-joon và 39 người cộng sự thì không để phí phạm một đồng nào của dân Hàn Quốc. Họ sống trong những căn nhà lụp xụp trên bãi cát như tất cả các công nhân khác; đêm ngủ cuộn trong chăn, bát cơm ăn cũng đầy những cát vì không mua thứ gạo đắt tiền. Năm năm sau, POSCO sản xuất hơn một triệu tấn thép một năm. Năm 2006, số thương vụ lên tới trên 10 tỷ đô la Mỹ, với 124,000 nhân viên.

Người Hàn Quốc quả nhiên là giỏi thật. Nhưng cũng không thể coi mọi người Việt Nam là thua kém. Nếu các tổng công ty và tập đoàn của nước ta thất bại, phần lớn là vì họ không được cơ hội làm đúng sức, phải nằm trong một cơ chế phản thị trường, quen dùng chính trị lấn áp kinh tế. Và nhất là họ không thấy những tấm gương hy sinh vì quyền lợi dân tộc như Park Chung-hee, Park Tae-joon. Ngay trong các tổng công ty, các tập đoàn đang hoạt động hiện nay, chắc cũng có những người có tài, biết công việc, có những người muốn tận tụy vì

công ích. Cái hỏng là do cơ chế Cộng sản. Nằm trong cơ chế đó, người tốt, người giỏi cũng không làm gì được.

Lý do đầu tiên ai cũng thấy là các chaebol của Nam Hàn làm ăn dựa trên căn bản tư nhân, trong khi các tổng công ty, các tập đoàn ở Việt Nam thuộc quyền đảng Cộng sản, làm ăn theo chủ thuyết Đổ Mùì, các quyết định được đánh giá theo tiêu chuẩn chính trị, phe phái, chứ không phải là lợi nhuận. Mỗi phe nhóm lên nắm quyền trong đảng Cộng sản sẽ đưa các người của phe mình vào điều khiển các doanh nghiệp của nhà nước. Những người này không biết bao giờ phe mình sẽ bị xuống, tự nhiên, họ phải kiểm soát gấp. Thì bày ra càng nhiều dự án càng tốt và càng thu lợi cho cá nhân nhiều hơn. Ông Phạm Thanh Bình giữ ba chức, bí thư đảng ủy, chủ tịch và tổng giám đốc; rồi bỏ nhiệm vụ con trai và em ruột làm nhiều chức vụ quan trọng. Trong ba năm, tập đoàn Vinashin đẻ ra đến 200 công ty và tổng công ty tùy thuộc. Mỗi một công ty con đó là một cơ hội để gia tăng quyền hành và kiếm thêm tiền cho chính mình.

Sau khi đưa các quan chức quản lý bất tài ra nắm các tập đoàn và công ty, nhóm lãnh đạo đảng lại thúc đẩy đám đàn em này "phát triển nhanh, phát triển mạnh," bất chấp ý kiến ngược lại của các chuyên gia kinh tế. Trước khi bỏ vốn đầu tư, ai cũng phải nghiên cứu đủ mọi mặt. Vinashin đã bỏ gần trăm triệu Mỹ kim để mua một chiếc tàu về, sơn lại coi như của mình, chạy được một năm thì bị bỏ nằm trong bến vì đáy tàu bị nứt từ trước khi mua mà không biết! Họ chưa đóng được chiếc tàu nào của mình thì đã đẻ ra 200 công ty con, tổ chức khách sạn, mua bán chứng khoán, để làm gì?

Các công ty lớn, chaebol ở Nam Hàn đến năm 1998, khi gặp cơn khủng hoảng kinh tế, đã chứng tỏ là cơ cấu làm ăn của họ không thực sự ích lợi; từ đó họ đều phải giải tư bớt nhiều công ty con, chú trọng đến công việc kinh doanh chính. Nhưng đảng Cộng sản Việt Nam không biết rút lấy bài học đó, vẫn cho các tập đoàn phát triển ra bốn phía, mười phương, không cần nghiên cứu, suy xét gì cả. Cho nên công ty dầu khí PetroVietnam đã chuyển sang làm cả ngành ngân hàng và du lịch, công ty Điện lực Việt Nam thì đầu tư vào bưu chính viễn thông, vân vân. Vinashin đã bước vào mấy chục lĩnh vực đầu tư tự xuất nhập cảng, khu nghỉ mát, mua bán chứng khoán, đến sản xuất bia. Đọc bản danh sách 200 công ty con của Vinashin người ta có cảm

tưởng chỉ những người điên mới trong ba năm trời mà đi lập bấy nhiêu công ty mới ra, để chơi vui!

Vinashin không phải là tập đoàn duy nhất được điều khiển bấp chập quy luật kinh tế. Đảng Cộng sản đã lập những tập đoàn kinh tế trong những ngành Than Khoáng sản, Điện lực, Cao su, Dầu khí, Xăng dầu, Đường sắt, Hàng hải, Hàng không, Xi măng, Mía đường, Thép. Tài nguyên đất nước, do tổ tiên để lại hoặc do các nông dân, người lao động chân tay và trí óc tạo ra, có khoảng 60-70% nguồn lực của nước ta hiện nằm trong tay các doanh nghiệp nhà nước, mà nhóm lãnh đạo đảng Cộng sản dùng làm chỗ dung túng các cán bộ trong phe cánh của họ. Những nguồn vốn của nhà nước được cung cấp cho những tập đoàn này, hoặc do các ngân hàng nhà nước cho họ vay với điều kiện ưu đãi thuận lợi nhất. Doanh nghiệp tư nhân đóng nhiều nhất vào việc phát triển sản xuất cũng như trong việc sử dụng người để giảm bớt nạn thất nghiệp, nhưng đã bị đẩy ra ngoài vòng để các xí nghiệp của đảng được ưu tiên sử dụng tài nguyên. Đó là căn bản chính sách kinh tế của đảng Cộng sản. Những tập đoàn và tổng công ty đóng vai độc quyền trong nhiều lãnh vực, khiến tư nhân muốn bước vào cũng không thể chen chân được. Mà ai cũng biết tư nhân làm kinh doanh có hiệu quả gấp trăm lần nhà nước. Ngay trong lãnh vực sản xuất điện, tập đoàn EVN của nhà nước chỉ chiếm dưới 70% số điện sản xuất nhưng vẫn chiếm độc quyền mua điện của các công ty nhỏ khác, và độc quyền phân phối điện cho người tiêu thụ. Khi một công ty chiếm độc quyền, hiệu quả đã thấp vì thiếu cạnh tranh, công ty đó lại là cha chung không ai khóc nữa, thì làm sao khá được?

Mặt khác, khi tài nguyên quốc gia được đem dùng vào những doanh vụ không có lợi và còn bị ăn cắp, lãng phí, thì tất nhiên nhiều hoạt động khác của quốc gia sẽ thiếu tiền. Có nhà kinh tế đã phân tích thấy số nợ 80,000 tỷ đồng Việt Nam của Vinashin lớn gấp bốn lần tổng số vốn dùng để kích thích kinh tế trong đợt suy thoái năm qua. Con số đó cũng lớn gấp 2 tới 3 lần tổng số vốn đầu tư cho chương trình xóa đói giảm nghèo trong cả nước.

Vụ Vinashin cho thấy chủ trương và chính sách kinh tế của cả đảng Cộng sản là sai lầm từ lý thuyết đến thực hành. Họ vẫn còn bám lấy "chủ thuyết Đổ Mùì," bảo vệ khu vực quốc doanh chỉ vì cần dùng tài nguyên quốc gia nuôi các lãnh tụ lớn,

CÁC NƯỚC ASEAN

như nắm cát rời nằm ở trung tâm cơn lốc thời đại

Lý Đại Nguyên 20-07-2010

nhỏ. Suốt 20 năm qua, đảng Cộng sản Việt Nam không chịu đổi mới toàn diện như các nước Cộng sản cũ Tiệp, Hung, Ba Lan, cho nên đã làm phí thời gian 20 năm của cả dân tộc đang cần chạy nhanh theo chân các nước lân bang. Đảng Cộng sản không thể tiếp tục đem cả tương lai dân tộc làm thí nghiệm trong 20, 30 năm nữa!

Năm 2001, sau vụ Eron, Quốc hội Mỹ đã mở nhiều cuộc điều tra; các nhà kinh tế, báo chí cả nước Mỹ đưa nhau tìm các thông tin, tìm hiểu và giải thích lý do; bao nhiêu bộ óc cùng suy nghĩ xem trong hệ thống luật lệ về kế toán, về kiểm tra, điều lệ các công ty có gì trục trặc hay không mà để đến nỗi có những hành vi gian trá lọt con mắt kiểm tra lâu như vậy. Sau đó, Quốc hội đã làm ra những đạo luật mới để phòng ngừa cho tương lai. Nhưng ở Việt Nam thì khác. Các báo, các đài không ai được phép đi tìm tin tức hay thảo luận trên trang giấy về vụ Vinashin. Các chuyên gia có được nhà báo ngoại quốc hỏi cũng chỉ nêu lên những khuyết điểm trong lề lối quản trị chứ không ai dám nói thẳng chính đảng Cộng sản là nguyên nhân của cuộc khủng hoảng Vinashin.

Việc che giấu, ém nhem tin tức và cấm đoán thảo luận về vụ Vinashin này cũng không khác gì chuyện ông Tô Huy Rứa ra lệnh các báo đài không được điều tra, loan tin về vụ tập đoàn cán bộ lãnh đạo tỉnh Hà Giang dự dổ, ép các nữ sinh vị thành niên phục vụ tình dục các quan chức. Tô Huy Rứa coi hành động dâm ô của mấy cán bộ đảng cũng lớn lao quan trọng không kém những bí mật quốc gia! Báo Le Monde bên Pháp nhận xét ông Rứa có rất nhiều triển vọng sang năm sẽ lên thay Nông Đức Mạnh làm tổng bí thư đảng Cộng sản. Nếu chuyện đó thành sự thật thì, kể từ thế kỷ thứ nhất, từ năm 39 đến giờ, một người họ Tô mới lại cầm vận mệnh dân Việt ta.

**Đừng nghe những gì
Cộng sản nói.
Hãy nhìn những gì
Cộng sản làm.
Sông có thể cạn, núi
có thể mòn, nhưng
chân lý ấy không
bao giờ thay đổi.**

Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 43 (AMM 43) khai mạc sáng 20-07-2010 tại Hà Nội, ngoài những chủ đề thảo luận như hồi thúc Miến Điện mở các cuộc bầu cử tự do công bằng khả tín, các bộ trưởng đồng ý rằng: *“Nga và Hoa Kỳ nên can dự nhiều hơn vào các cuộc họp Thượng đỉnh Đông Á”*. Hội nghị Thượng đỉnh Đông Á (East Asian Summit- EAS) được thành lập năm 2005 gồm 16 quốc gia vùng Châu Á Thái Bình Dương: 10 nước Đông Nam Á là ASEAN; 3 nước Đông Á là Nhật Bản, Nam Hàn, Trung Quốc; 2 nước Châu Đại Dương là Úc, New Zealand. 1 nước Nam Á là Ấn Độ. Ngoại trưởng Indonesia, Marty Natalegawa cho biết: *“Các nước Đông Nam Á vừa quyết định mở rộng Hội nghị Thượng đỉnh Đông Á, mời Hoa Kỳ và Nga tham gia. Đó là mong muốn tăng cường quan hệ với Washington và Moscow”*. Phát biểu với hãng tin Pháp AFP, một nhà ngoại giao Đông Nam Á đã không ngần ngại xác định: *“Trong bối cảnh ảnh hưởng kinh tế và quân sự của Trung Quốc ngày càng gia tăng trong khu vực, các nước Đông Nam Á cần phải tìm cách cân bằng thế lực đó, nếu không thì một nước duy nhất sẽ giữ vai trò thống trị”*.

Nữ ngoại trưởng Mỹ, Hillary Clinton có mặt tại Hà Nội trong 2 ngày 22+23-07-2010, để tham dự cuộc họp của ASEAN và Diễn đàn An ninh Khu vực ARF, diễn đàn có sự tham dự của Liên Âu và Bắc Hàn. Vấn đề căng thẳng giữa Nam, Bắc Triều Tiên sẽ chiếm ưu tiên cao trong nghị trình. Nhưng còn việc Trung Cộng dùng sức mạnh quân sự định nuốt trọn Biền Đông, trực tiếp đe dọa tới an ninh toàn vùng Đông Nam Á thì vẫn bị lờ đi. Vì nước chủ trì các cuộc họp Asean và Diễn đàn An ninh Khu vực hiện nay là Việt Cộng, vốn không dám làm trái ý

quan thầy Trung Cộng mà chỉ được áp dụng giải pháp ‘song phương’, không được theo giải pháp ‘đa phương’, nên Hà Nội không dám đề xuất việc ‘Tranh chấp Biền Đông’ vào nghị trình của Diễn đàn Quốc tế Đa phương này. Nhưng trong thực tế thì Hoa Kỳ lại dứt khoát kéo cả thế giới vào, để cùng giải quyết vấn đề tranh chấp Biền Đông, bằng giải pháp đa phương. Đây là mối xung đột trầm trọng, tác động trực tiếp tới vận mệnh của Khối ASEAN và toàn vùng Đông Á Thái Bình Dương. Bởi thế mới nói ASEAN đang nằm ở trung tâm cơn lốc quốc tế thời đại.

Trong khi đó, 10 nước ASEAN vẫn còn là một nắm cát rời, theo đủ mọi chế độ, có đủ mọi khuynh hướng chính trị, đủ mọi tôn giáo chen kẽ, trái nghịch nhau ở mỗi nước và cả vùng. Ở đó, 4 nước là Thái lan, Campuchia, Malaysia, Brunei theo chế độ Quân chủ Lập hiến. 2 nước là Indonesia, Philippines theo chế độ Cộng hoà. 2 nước là Việt Nam, Lào theo chế độ Cộng sản. 1 nước là Miến Điện theo chế độ Quân phiệt. 1 là nước Singapore theo chế độ Dân chủ Gia trưởng. Về mặt tư tưởng, văn hóa, tôn giáo thì 5 nước, đại đa số dân theo đạo Phật là Miến Điện, Lào, Campuchia, Thái Lan và trên 2/3 người Việt Nam. 3 nước đa số dân theo đạo Hồi là Indonesia, Malaysia, Brunei. 1 nước đa số dân theo đạo Chúa là Philippines. 1 nước theo đạo Khổng là Singapore. May mà những dân theo đạo Hồi ở Đông Nam Á vốn ôn hòa, chỉ có một thiểu số quá khích ở Philippines, Indonesia, không đủ sức tạo nổi phong trào Hồi giáo Khủng bố khuynh đảo chính quyền. Nhưng đáng ngại nhất là thứ chính quyền Cộng sản ở Việt và Lào vẫn còn nằm trong vòng không chế của Trung Cộng. Họ sẽ là lực lượng xung kích của Trung Cộng khi thời cơ chín mùi. Nguy hiểm nhất vẫn là

‘đạo quân thứ 5’ của Trung Cộng, vốn gồm những người Hoa cũ và mới đã và đang xâm nhập trong vùng Đông Nam Á, bằng nhiều hình thức, nhằm thực dân hóa ASEAN một cách tiệm tiến.

Chính vì vậy mà từ 15 năm nay, Mỹ đã phải nhập nội Việt Nam cho bằng được. Vừa để giải tỏa tâm lý của các nước Đông Á không tin vào thiện chí của Mỹ. Vì Mỹ đã từng bỏ rơi đồng minh nhỏ bé là Miền Nam Việt Nam. Vừa hoàn thành giai đoạn chốt trong Chiến lược Toàn cầu của Mỹ là diệt Phát xít, giải Thực dân, chống Cộng sản, ngăn Bành Trướng, thực hiện kế hoạch mỗi Quốc gia tự phòng vệ lấy nền Độc lập của mình, để chủ động gia nhập tiến trình Kinh tế Thị trường Toàn cầu hoá và Dân chủ hoá toàn cầu. Riêng vấn đề Chống Khủng bố chỉ là một vấn nạn ngoài dự trù Chiến lược Toàn cầu lâu dài của Mỹ. Hiện nay ai cũng biết, nếu Việt Nam bị Trung Cộng biến thành Tây Tạng, Tân Cương thì toàn vùng Đông Nam Á sẽ bị Hán hóa. Cũng may là Trung Cộng vì lý do tuyên truyền đề cao tinh thần Đế quốc Đại Hán, nhằm cho toàn quân, toàn dân Tàu ăn bánh vẽ, để quên đi cảnh đói khổ cơ cực, tin vào tương lai huy hoàng do đảng Cộng sản Tàu dẫn dắt nước Tàu trở nên bá chủ thế giới, thỏa mãn lòng tự tôn của các vị ‘Con Trời’. Nên họ đã phô trương quân lực và công bố làm chủ gần hết Biển Đông. Làm cho toàn khối ASEAN phải viện cầu tới sức mạnh quân sự của Mỹ, Nga, Ấn... để làm đối trọng với Trung Cộng trong khu vực.

Tuy thực tế ASEAN chỉ là vùng cát rời, nhưng nhờ Con lốc Quốc tế Thời đại, bãi cát đó đang buộc phải quyện lại với nhau, giờ đây chỉ cần có nước và xi măng là khối cát đó trở thành một tảng bê tông vững chắc. Nước là Ý thức Tự do Dân chủ và xi măng là Luật pháp Trong sáng Nghiêm minh. Có 2 thứ này thì mới hóa giải được tất cả các biên giới chế độ, những tư tưởng đối nghịch, những tôn giáo dị biệt. Vì Luật pháp Dân chủ do chính các công dân của mỗi nước tự do lựa chọn, nhằm làm kỷ cương chính trị

bảo vệ mọi giá trị tự do, tự chủ, sáng tạo và mưu tìm hạnh phúc của mỗi con người, mỗi khuynh hướng chính trị, mỗi hệ thống tôn giáo, mỗi truyền thống văn hóa, để cùng tương dung, tương hóa tạo thành nền Văn hiến Viên dung ngay trong cuộc sống của mỗi Quốc gia, trong sinh hoạt toàn khối và chủ động gia nhập tiến trình Toàn cầu hóa, Tất cả đều quy về cứu cánh tối thượng là Phụng sự Con người toàn diện cả về Trí tuệ và Tâm linh hướng thượng, lẫn Cuộc sống thực tại thăng hóa không ngừng.

Như đã trình bày ở phần trên, nếu Việt Nam chưa dân chủ hóa, vẫn trì trệ trong chế độ Cộng sản độc tài tham nhũng, thì không thể thoát khỏi bàn tay khổng lồ của Trung Cộng. Dù cho người Mỹ có đầu tư rất nhiều, nước Mỹ có trợ giúp dồi dào cách mấy, quốc tế có

cấp viện, cho vay nhiều bao nhiêu, thì cũng chỉ chui vào túi tham của lãnh tụ đảng viên có quyền có thể Việt Cộng, chứ không thể cải thiện được đời sống toàn dân, nâng cao được dân trí và khơi dậy ý thức dân chủ. Và như vậy mong gì đóng góp hữu hiệu cho an ninh, thịnh vượng của toàn vùng. Vấn đề cấp thời là Việt Nam cần Tự do Truyền thông Báo chí để người dân có thể tiếp cận được với loài người tiến bộ. Phải có Tự do Tôn giáo để con người tự tìm lại tâm đức đã mất nơi mình. Phải có Tự do Lập hội để tự bảo vệ cuộc sống của mình và kiểm soát hữu hiệu được hành vi của chính quyền, khiến Lập pháp ra Lập pháp, Hành pháp ra Hành pháp, Tư pháp ra Tư pháp, chứ không là bù nhìn của Cộng Đảng như hiện nay.

Little Saigon ngày 20/07/2010.

❖❖❖❖❖❖❖❖❖❖

Cái nhìn của **một nhà dân chủ Việt Nam** **về mối bang giao Việt-Mỹ**

.....Duy Ái phóng vấn Bs Phạm Hồng Sơn 22-07-2010.....

Trong vài tuần qua, nhân dịp kỷ niệm 15 năm bình thường hóa quan hệ ngoại giao Việt-Mỹ, các giới chức ở Washington và Hà Nội cũng như nhiều nhà nghiên cứu đã lên tiếng tán dương các thành quả của những nỗ lực xích lại gần nhau giữa hai nước cựu thù. Một số người, đặc biệt là giới doanh thương và các chuyên gia phát triển quốc tế, cho rằng những tiến triển tốt đẹp của mối bang giao này có ích cho nền kinh tế Việt Nam và do đó cũng có ích cho công cuộc vận động dân chủ hóa Việt Nam về lâu về dài.

Ban Việt Ngữ VOA đã tiếp xúc với Bác sĩ Phạm Hồng Sơn ở Hà Nội, người từng bị cầm tù nhiều năm vì đã dịch và phổ biến trên internet bài viết “Thế nào là Dân chủ?” đăng trên website của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, và được ông cho biết một số ý kiến như sau.

VOA: *Từ vị thế của một người tranh đấu cho dân chủ Việt Nam, ông đánh giá như thế nào về sự phát triển của mối bang giao Việt-Mỹ trong 15 năm qua?*

Bác sĩ Phạm Hồng Sơn: Theo tôi sự phát triển của mối bang giao Việt-Mỹ trong 15 năm qua có những điểm rất đáng mừng và cũng rất đáng tiếc. Đáng mừng phải kể trước tiên là nước Việt Nam thống nhất đã thiết lập quan hệ chính thức với quốc gia hùng mạnh nhất thế giới. Và đáng mừng thứ hai là, nhìn một cách toàn cục, mối quan hệ Việt-Mỹ trong 15 năm qua đã và đang phát triển theo chiều hướng mở rộng hơn và sâu sắc hơn, đã mang lại nhiều lợi ích và hiểu biết lẫn nhau cho cả hai quốc gia. Từ lúc ban đầu chỉ là các hợp tác có tính chất nhân đạo hoặc chủ yếu trong lĩnh vực thương mại, kinh tế, đến nay quan hệ Việt-Mỹ đã phát triển sang hầu khắp mọi lĩnh vực khác như giáo dục, an ninh, quốc phòng, quân sự và chính trị... Minh họa cho những phát triển tích cực này đã được nhiều người phân tích và đề cập.

Ở đây tôi muốn nhấn mạnh đến hai điều tôi cho là đáng tiếc nhất trong 15 năm qua của quan hệ Việt-Mỹ. Thứ nhất, mối bang giao Việt-Mỹ lẽ ra đã có thể bắt đầu trở lại sớm hơn và phát triển rộng và sâu sắc hơn nhiều. Mặc dù nhiều người cho rằng quan hệ Việt-Mỹ đã có sự phát triển nhanh, nhưng đó chỉ là so sánh với bản thân mối quan hệ Việt-Mỹ. Chúng ta sẽ thấy khác, nếu so sánh quan hệ Việt-Mỹ với quan hệ giữa Mỹ và các nước khác. Ví dụ, chỉ cần so

sánh với Campuchia, một quốc gia láng giềng có bối cảnh chính trị khá tương tự với Việt Nam sau 1975 và vị thế địa chính trị kém quan trọng hơn Việt Nam, đã được bỏ cấm vận, bình thường hóa quan hệ và được hưởng các qui chế thương mại với Hoa Kỳ sớm hơn Việt Nam và đến nay Campuchia đang có nhiều hợp tác với Hoa Kỳ sâu sắc hơn Việt Nam. Và khi nhìn xa hơn, quan hệ Nhật bản-Mỹ đã chỉ cần 7 năm để từ cựu thù trở thành những đồng minh chiến lược của nhau.

Thứ hai, khi quan hệ với một quốc gia vẫn minh như Hoa Kỳ, phía Việt Nam chưa chú trọng tới việc tiếp thu các giá trị (tinh thần) tiến bộ của Hoa Kỳ - những điều đã làm nên một Hoa Kỳ hùng mạnh, bền vững suốt hơn một thế kỷ qua. Cụ thể thì chính quyền Việt Nam cho tới nay mới chỉ chú ý khai thác các lợi thế về kinh tế, thương mại khi quan hệ với Hoa Kỳ và đa phần người dân chỉ bị hấp dẫn bởi một đặc điểm có tính bề ngoài là giàu có, thích hưởng thụ tiện nghi vật chất của xã hội Mỹ.

VOA: Ông có thể nói rõ thêm về các giá trị tiến bộ của Hoa Kỳ?

Bác sĩ Phạm Hồng Sơn: Các nhà khoa học về xã hội nhân văn đã nêu ra nhiều giá trị tiến bộ khác nhau trong xã hội Mỹ. Ở đây tôi chỉ muốn nói đến 3 giá trị của xã hội Mỹ rất đáng tham khảo. Giá trị thứ nhất, giới tinh hoa của xã hội Mỹ gần như có một sự nhất trí tuyệt đối về quan niệm cho rằng bất kỳ sự tích tụ quyền lực công nào (vào tổ chức, đảng phái hay cá nhân) cũng dẫn đến độc tài, gây nguy hiểm cho quyền con người, sự toàn vẹn chủ quyền và sự giàu mạnh của quốc gia.

Do đó giới tinh hoa Mỹ và xã hội Mỹ từ thời kỳ lập quốc đến nay luôn nghiêng hẳn về việc ủng hộ và sẵn sàng đấu tranh để bảo vệ nguyên tắc tam quyền phân lập trong hệ thống quyền lực công và sự cạnh tranh công khai để giành quyền để đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo đất nước. Giá trị thứ hai, xã hội Mỹ rất coi trọng và hết sức bảo vệ sự "bình đẳng cơ hội" (equality of opportunity) cho mọi công dân bất kể sắc tộc, giai tầng, nguồn gốc. Người Mỹ coi "bình đẳng cơ hội" là nền tảng để quốc gia Mỹ có thể huy động được tối đa mọi tài năng và sức mạnh tiềm ẩn trong xã hội. Người Mỹ luôn sẵn sàng đấu tranh bảo vệ sự "bình đẳng cơ hội".

Cho đến nay, có thể nói, bất kỳ người Mỹ nào, dù có nguồn gốc Á, Âu hay Phi, đều cảm thấy tự do và không thể chấp nhận được khi có ai đó tự cho bản thân hay sắc tộc, đảng

phái của mình có khả năng duy nhất để làm tốt một việc gì đó. Giá trị thứ ba là người Mỹ có tinh thần cởi mở, dung thứ và độ lượng rất cao. Người Mỹ có thể cạnh tranh, chỉ trích nhau rất quyết liệt (thậm chí đã từng đánh nhau dữ dội như hồi nội chiến 1861-1865) nhưng họ rất dễ dàng tha thứ cho nhau, thân thiện với nhau trở lại để cùng sống hòa bình hoặc để cùng phụng sự lợi ích công cộng.

VOA: Thưa ông, đâu là nguyên nhân của sự phát triển vừa đáng mừng vừa đáng tiếc trong quan hệ Việt-Mỹ trong 15 năm qua như ông vừa nêu?

Bác sĩ Phạm Hồng Sơn: Có rất nhiều nguyên nhân nếu nhìn ở các góc độ khác nhau, nhưng nguyên nhân cơ bản nhất, theo tôi, nằm trong động cơ nền tảng của mỗi bang giao Việt-Mỹ trong 15 năm qua. Như chúng ta thấy mỗi bang giao Việt-Mỹ trong 15 năm qua không chỉ là mỗi bang giao giữa hai hệ thống chính quyền đã từng là cựu thù của nhau (tôi xin nhấn mạnh cựu thù giữa hai hệ thống chính quyền chứ không phải hai dân tộc như nhiều người ngộ nhận) mà còn là mỗi bang giao giữa một quốc gia có hệ thống chính trị thuộc loại dân chủ trường thành nhất thế giới với một quốc gia có nền chính trị độc đảng, phi dân chủ. Và chính vì sự trái ngược nhau giữa hai hệ thống chính trị, nên động cơ thiết lập mỗi bang giao từ hai quốc gia cũng có nền tảng hoàn toàn khác nhau. Đối với Hoa Kỳ, động cơ để thiết lập bang giao với Việt Nam được đặt trên nền tảng lợi ích tối cao của quốc gia Hoa Kỳ.

Còn đối với Việt Nam thì động cơ để thiết lập bang giao với Hoa Kỳ lại đặt trên nền tảng lợi ích tối cao của Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCS VN) trong nhu cầu giữ quyền lãnh đạo độc tôn trên toàn quốc gia Việt Nam. Do đó, từ tổng thể cho đến từng chi tiết, sự phát triển của mỗi bang giao Hoa Kỳ-Việt Nam trong 15 năm qua đều phát triển trong khuôn khổ qui định của hai động cơ nền tảng vừa kể.

Về phía Hoa Kỳ, mặc dù là quốc gia hùng mạnh nhất thế giới và lại có hệ thống chính trị dân chủ nhưng cấp cao nhất trong hầu hết các chính phủ cầm quyền ở Hoa Kỳ, ngay từ sau 1975 cho đến nay, vẫn luôn sẵn sàng thiết lập hay mở rộng quan hệ với Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực, kể cả về văn hóa, an ninh, quân sự, chính trị vì điều đó hoàn toàn có lợi cho Hoa Kỳ trong các vấn đề như mở rộng thị trường xuất khẩu, kiểm chế sự ảnh hưởng của Trung quốc, chống khủng bố, chống phổ biến vũ khí hạt

nhân v.v tại vùng Đông Nam Á nói riêng và trên toàn thế giới nói chung.

Trong khi đó về phía Việt Nam, sự phát triển của mối quan hệ với Hoa Kỳ lại thể hiện rõ sự khinh thường, thúc bách hay do dự xuất phát từ nhu cầu cầm quyền của ĐCS VN. Ví dụ cấp lãnh đạo cao nhất của ĐCS VN không chỉ khinh thường các tín hiệu muốn thiết lập bang giao với Việt Nam từ phía chính quyền Jimmy Carter vào năm 1977 mà còn không coi trọng những đề xuất sớm nổi lại quan hệ với Hoa Kỳ từ những nhân vật cấp dưới trong ĐCS VN như cố Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Cơ Thạch. Phải đến khi ĐCS VN bị mất các nguồn viện trợ từ khối Xã hội chủ nghĩa và buộc phải "cởi trói" kinh tế để tránh một đại khủng hoảng xã hội (vào nửa cuối thập niên 1980), ĐCS VN mới bắt đầu nhận ra sự cần thiết trong việc thiết lập bang giao với Hoa Kỳ, vì thiếu sự ủng hộ của Hoa Kỳ thì mục tiêu phát triển kinh tế để giữ vững "ổn định chính trị" của ĐCS VN sẽ rất khó khăn hoặc bất khả thi.

Tôi còn nhớ một chi tiết do một cựu quan chức của Tổng cục Hàng không Việt Nam cho biết là vào những năm đầu thập niên 1990 Tổng cục Hàng không Việt Nam không thể thuê hay mua thiết bị để nâng cấp máy bay chuyên cơ cho cấp lãnh đạo cao cấp của ĐCS VN chỉ vì các hãng cung cấp quốc tế không dám thực hiện do ngại lệnh cấm vận của Hoa Kỳ. Sự do dự của ĐCS VN sau khi đã thiết lập quan hệ với Hoa Kỳ cũng thể hiện khá rõ. Ví dụ, chỉ sau khi Trung quốc, Campuchia đã được Hoa Kỳ trao qui chế PNTR (Quan hệ thương mại bình thường vĩnh viễn) thì giới lãnh đạo của ĐCS VN mới đi đến thống nhất phải tăng tốc các cuộc đàm phán và chấp nhận những đòi hỏi, yêu cầu của phía Hoa Kỳ trong các cuộc thương thảo để được hưởng qui chế PNTR (một điều kiện bắt buộc để được tham gia WTO).

Cho đến những năm gần đây, sự phát triển quan hệ với Hoa Kỳ cũng vẫn tiếp tục thể hiện rõ tính do dự, quan ngại cho lợi ích của ĐCS VN cao hơn lợi ích của nhân dân và quốc gia. Ví dụ, sự phát triển trong hợp tác về quân sự giữa Việt Nam và Hoa Kỳ chỉ thấy gia tăng, nhưng vẫn còn khá hình thức và cầm chừng, sau khi dư luận Việt Nam hết sức phẫn nộ trước các hành vi xâm phạm và đe dọa chủ quyền từ Trung quốc, trong khi Hoa Kỳ đã phát ra những thông điệp sẵn sàng hợp tác chặt chẽ hơn nữa với Việt Nam. Hay việc ĐCS VN hiện nay rất muốn được Hoa Kỳ trao cho một qui chế ưu đãi về thương mại có tên

GSP (Generalized System of Preferences) nhưng lại không muốn đáp ứng đòi hỏi về phía Hoa Kỳ là Việt Nam cần phải có các tổ chức công đoàn thực sự độc lập để bảo vệ quyền lợi cho người lao động VN.

Bên cạnh đó, hệ thống báo chí và tuyên truyền của ĐCS VN vẫn bị lực lượng bảo thủ duy trì chính sách thông tin cắt xén, che giấu nhằm bóp méo hình ảnh nước Mỹ hay những tiến bộ trong mối quan hệ Việt-Mỹ, vẫn dùng lại cụm từ "Mỹ-Ngụy" gây cho nhận thức của dân chúng về Hoa Kỳ bị thiếu hụt, lệch lạc và thậm chí nghi kỵ, bài Mỹ. Trong khi đó ĐCS VN lại tỏ ra rất "độ lượng" với Trung quốc, không chỉ quên hẳn "bài học" tháng Hai năm 1979 mà còn tỏ ra thân ái, lễ độ trước những hành vi tàn ác, ngang ngược của Trung quốc vẫn đang tái diễn đối với ngư dân Việt Nam và chủ quyền Việt Nam trong nhiều năm qua.

Tóm lại, những điều đáng tiếc của quan hệ Việt-Mỹ trong 15 năm qua là do ĐCS VN chưa thoát được khỏi ý thức hệ Marx-Lenin và/hoặc vẫn đặt lợi ích của đảng lên trên lợi ích của toàn dân tộc. Tuy nhiên, mối bang giao Việt-Mỹ trong 15 năm qua cũng đã giúp cho nhiều người dân và nhiều đảng viên Cộng sản nhận ra rằng những quan ngại, do dự hay né tránh của ĐCS VN khi quan hệ với Hoa Kỳ không chỉ đi ngược lại với nhu cầu phát triển bền vững và bảo toàn chủ quyền của Việt Nam mà còn làm cho uy tín cầm quyền của ĐCS VN ngày càng bị xói mòn thêm.

VOA: Ông nghĩ sao về nhận định cho rằng sự giao hảo giữa Việt Nam và Hoa Kỳ có lợi cho kinh tế Việt Nam và do đó cũng có lợi cho nỗ lực dân chủ hóa Việt Nam?

Bác sĩ Phạm Hồng Sơn: Đúng là giữa phát triển kinh tế và dân chủ hóa có mối liên hệ với nhau, nhưng mối liên hệ đó không phải là mối liên hệ thuận chiều hay có tính nhân quả tất yếu, mặc dù chúng có thể tác động thúc đẩy lẫn nhau. Vì bản chất của kinh tế là nhằm gia tăng các giá trị vật chất (hữu hình) cho cá nhân và xã hội còn bản chất của dân chủ hóa là nhằm xây dựng các giá trị tiến bộ (vô hình) cho cá nhân và cộng đồng. Cũng giống như hai phần của một con người là thể xác (tương đương với kinh tế) và tinh thần (tương đương với dân chủ). Một thể xác luôn đòi khát thì khó nói đến đạo đức hay những giá trị tinh thần cao đẹp. Nhưng một thể xác đầy đủ, béo tốt lại không thể đảm bảo để con người có một đời sống tinh thần lành mạnh, tử tế, thậm chí sự thừa thãi về vật chất

còn làm con người trở nên bệnh tật về thể xác và bệnh hoạn về tinh thần. Tương tự, ô nhiễm môi trường, băng hoại đạo đức và tham nhũng tràn lan là ba đặc điểm luôn nổi bật trong các chế độ chỉ "cởi trói" về kinh tế nhưng vẫn độc đoán về chính trị.

Do đó, sẽ là sai lầm khi cho rằng sự phát triển trong quan hệ kinh tế giữa Việt Nam và Hoa Kỳ sẽ tự nhiên mang lại thuận lợi cho dân chủ hóa Việt Nam, chưa kể đến việc tăng trưởng kinh tế trong môi trường phi dân chủ sẽ tạo điều kiện để các lực lượng cầm quyền độc đoán có thêm những nguồn lực mờ ám làm tăng sức mạnh cho bộ máy tuyên truyền và bộ máy đàn áp của chúng. Ngay như nước Mỹ vào thập niên 1960 (khi đó đã có mức sống kinh tế cao hơn Việt Nam hiện nay rất nhiều) cũng vẫn phải có những nỗ lực vận động, đấu tranh, hy sinh để bảo vệ và hoàn thiện nền dân chủ Mỹ, nếu không, nước Mỹ chắc chưa thể có một tổng thống da màu và một xã hội vững mạnh như ngày hôm nay.

VOA: Trong cuộc họp báo hôm 29 tháng 6 ở Hà Nội, Đại sứ Hoa Kỳ Michael Michalak cho biết Washington "đã cấp các khoản tài trợ trị giá tổng cộng 350.000 đôla cho các tổ chức phi chính phủ Việt Nam để củng cố dân chủ, gia tăng sự tôn trọng dành cho xã hội dân sự và nền pháp quyền, và thúc đẩy nhân quyền và nữ quyền." Ông nhận định như thế nào về nỗ lực của Hoa Kỳ trong lãnh vực này và ông muốn giới hữu trách ở Washington có những nỗ lực cụ thể nào để góp phần thúc đẩy tiến trình dân chủ hóa Việt Nam?

Bác sĩ Phạm Hồng Sơn: Việc chính quyền Hoa Kỳ trợ giúp tài chính cho các tổ chức phi chính phủ của Việt Nam là một hướng đi đúng đắn và cần tăng cường hơn nữa vì một xã hội dân chủ không thể thiếu các tổ chức, hội đoàn dân sự độc lập hay "phi chính phủ". Tuy nhiên, chúng ta nên hết sức lưu ý để các trợ giúp đến được đúng đích vì các tổ chức được hoạt động công khai và hợp pháp ở Việt Nam hiện nay rất khó giữ được tính "phi chính phủ" hoặc chúng chỉ là các "tổ chức phi chính phủ" trá hình còn thực chất vẫn là các tổ chức của chính phủ vì ĐCS VN hiện vẫn tìm mọi cách chi phối, kiểm soát mọi tổ chức, hội đoàn dân sự, không cho phép bất cứ một tổ chức quần chúng nào có tính độc lập, tự quản tồn tại.

Về mong muốn giới hữu trách tại Washington đối với tiến trình dân chủ hóa Việt Nam: thứ nhất, với tư cách là một người Việt Nam, tôi lại muốn tự đặt câu hỏi ngược lại là "Người

Việt Nam chúng ta đã ý thức được tầm quan trọng và nỗ lực hết sức cho dân chủ hóa Việt Nam hay chưa?" vì mọi nỗ lực hay trợ giúp quốc tế đều trở nên vô nghĩa và thậm chí trở nên kỳ cục nếu bản thân người dân nước sở tại không dám đấu tranh và trả giá cho những tiến bộ xã hội.

Thứ hai, chúng ta phải hiểu các giới chức tại Washington là những viên chức của một nhà nước dân chủ, nghĩa là trách nhiệm trước tiên của họ là phải phục vụ lợi ích cho nhân dân Mỹ. Do đó chúng ta không nên quá kỳ vọng, đòi hỏi hay quá bi quan, trách móc khi nhìn vào sự ủng hộ, trợ giúp từ giới hữu trách Washington. Nhưng chúng ta có thể tin tưởng rằng các giá trị văn minh như dân chủ, nhân quyền là các giá trị mà gần như bất kỳ người Mỹ nào cũng chia sẻ và ủng hộ.

Ngắn gọn lại, theo tôi, chỉ riêng việc giới hữu trách tại Washington vẫn tiếp tục duy trì và cố gắng mở rộng phạm vi trong quan hệ Việt-Mỹ đã là một thuận lợi, trợ giúp quý giá cho tiến trình dân chủ hóa của VN rồi. Phần việc còn lại phải là của chúng ta-những con dân của nước VN.

VOA: Xin cảm ơn Bác sĩ Phạm Hồng Sơn đã dành cho Ban Việt ngữ cuộc phỏng vấn này.

Tiến trình bang giao Việt-Mỹ

Một cách cụ thể về diễn tiến thì Chính quyền George H. Bush vạch ra "lộ trình" cải thiện từ năm 1991; trên lộ trình đó, Chính quyền Bill Clinton đồng ý cho các định chế tài chính viện trợ cho VN từ năm 1993, rồi bãi bỏ lệnh cấm vận từ đầu năm 1994. Trong tài khóa 94-95, Quốc hội Mỹ thông qua đạo luật cho hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao vào tháng 7-1995. Sau đây, Chính quyền Clinton ký Hiệp định Thương mại Song phương cuối năm 2000, với quy chế Tối huệ quốc được tái tục hàng năm. Cuối năm 2006, quy chế này được Quốc hội Mỹ chấp nhận một cách thường trực và vĩnh viễn và Chính quyền George W. Bush mở cửa cho VN gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới từ đầu năm 2007.

Kết quả thiết thực: sau khi bãi bỏ lệnh cấm vận năm 1994, HK nhập khẩu của VN 50 triệu đôla và bán cho VN 172 triệu, đạt xuất siêu chừng 122 triệu. Rồi từ đây, giao dịch ngoại thương tăng mạnh, từ 1.4 tỷ năm 2001 đã vượt quá 15 tỷ trong chưa đầy 10 năm. Đáng chú ý nhất là VN liên tục đạt xuất siêu vì bán nhiều hơn mua với Mỹ, con số xuất siêu ấy lên tới 10 tỷ đô la.

Theo Nguyễn Xuân Nghĩa, RFA phỏng vấn ngày 21-07-2010.

12 lời nói dối vĩ đại cấp Nhà nước đang quật mạnh lên mọi giá trị cao quý của DÂN TỘC VIỆT

.....Lm TNLT Nguyễn Văn Lý 25-07-2010.....

Các Đức Giám mục Công giáo hoàn cầu 5 năm 1 lần về Rôma để viếng mộ 2 Thánh Tông đồ Phêrô và Phaolô. Ngoài buổi gặp chung của Hội đồng GM hoặc từng nhóm GM với Đức Giáo hoàng, mỗi GM còn gặp riêng ĐGH để trình bày về Giáo phận mỗi GM coi sóc, mỗi vị 15-30 phút. Cuộc thăm gặp này gọi là Ad Limina, có nghĩa là “đến ngưỡng cửa”. Trong lần Ad Limina của Hội đồng Giám mục VN năm 1980, Đức cố TGM Philipphê Nguyễn Kim Điền hỏi Đức cố Giáo hoàng Gioan-Phaolô II : “Đức Thánh Cha nghĩ gì về Cộng sản?” Đức Gioan-Phaolô II trả lời ngay không do dự, rất ngắn gọn, súc tích và chính xác, nguyên văn bằng tiếng Pháp: “**Mensonge! Et rien que mensonge!**” (Dối trá ! Và chỉ là dối trá !).

Trước 1954, lúc mới 5-6 tuổi, tôi đã thuộc lòng bài thơ về CS dối trá :

**Dối thiên dối địa dối vô cùng,
Dối giấy dối tờ dối tử tung,
Dối từ đất Âu sang đất Á,
Dối từ xuân hạ đến thu đông.
Dối gạt dân mê không hóa có
Dối phỉnh Dân mù có hóa không
Dối mãi dối hoài không hết dối,
Dối thiên dối địa dối vô cùng.**

Tôi đã nhiều lần lặp đi lặp lại trước công luận quốc tế : “**Việt Nam hiện nay là một trường dạy nói dối tinh vi và khổng lồ.** Từ một phụ huynh tìm trường cho một em học sinh mẫu giáo và chính em mẫu giáo ấy đến ông Chủ tịch Nước, kể cả các Chức sắc các Tôn giáo, đều buộc phải biết nói dối để xuôi thuận công việc. Một Việt kiều văn minh ở Na Uy, Thụy Sĩ, Nhật Bản,... đặt chân xuống Tân Sơn Nhất, Nội Bài,... là phải biết nói dối để dễ trót lọt hải quan sân bay ngay !”

Cha đẻ của các bệnh thành tích, bệnh học giả, thi giả, bằng giả, báo cáo giả, thuốc giả, thực phẩm giả,... hiện nay tại VN là ai ? Dối trá “made in VN” bắt nguồn từ đâu ? **Chắc chắn chính xác là từ ông HCM, siêu cao thủ lừa gạt được gần cả thế giới.**

Những điều gian trá của CSQT và CSVN nhiều vô kể không thể ghi ra hết được. Để bổ sung phần nào các điều dối trá của CS mà nhiều người đã nêu lên trong nhiều sách báo mấy chục năm qua, tôi xin lược kê thêm **12 bằng chứng tiêu biểu mang tính khái quát cao, bộc lộ đúng bản**

chất khách quan của phong trào CS quốc tế và CSVN, hoàn toàn không hề do định kiến của một số người nào đó cố tình bóp méo xuyên tạc, để lấy cớ mà tẩy chay CNCS và CNXH tại VN và trên toàn thế giới :

1- Cuối năm 1945, để lừa mị công luận, **HCM tuyên bố giải thể Đảng CSVN**, nhưng thực ra là chỉ rút lui vào bí mật. Sau đó đổi tên thành Đảng Lao động VN. Về sau đổi về lại Đảng CSVN.

2- Trong Tuyên ngôn Độc lập 2-9-1945 và Hiến pháp 1946, HCM và CSVN khôn khéo cố tình không nhắc đến một lần nào CNXH, CNCS. Nhưng sau đó lại áp đặt : **Độc lập Dân tộc phải gắn liền với CNXH**, rồi độc đoán cột buộc mọi Dân Việt : **yêu Nước là yêu CNXH!**!

3- Sau Hiệp định Genève 20-7-1954, tất cả các Cán bộ CS ở miền Nam nào muốn tập kết ra Bắc đều được tự do đi và chính Pháp cung cấp đủ tàu thủy chở đi. Trái lại **rất nhiều Đồng bào ở miền Bắc muốn di cư vào Nam thì bị đủ đủ hăm dọa, thù đoạn ngăn chặn, kể cả bắn chìm ghe, thuyền, bè của Dân và nhấn chìm Dân chết đuối.** Nếu được tự do di cư, không chỉ có 2 triệu Đồng bào miền Bắc di cư vào Nam, mà con số phải cao hơn nhiều lần.

4- Năm 1955, **HCM ký Sắc lệnh Tự do Tôn giáo.** Kết quả là tất cả các Tiểu và Đại chủng viện là những trường đào tạo LM ở miền Bắc đều bị đóng cửa (sau 1973 mới cho mở lại 2 Đại chủng viện Hà Nội và Vinh với giới hạn tuyển sinh rất ngặt nghèo), tất cả các Nữ Tu sĩ đều bị ép buộc phải về nhà lấy chồng (vì là bọn trốn đê), chỉ một số ít kiên trì bám trụ, khôn ngoan trốn tránh (tu chui) mới tồn tại cho đến 1975. Rất nhiều Linh mục, Nam Tu sĩ, Giáo dân nông cốt bị nhốt vào các trại cải tạo, một số đã chết trong tù. Hiện nay, trong cả Nước, tất cả các Tiểu chủng viện (cấp phổ thông và đại học) đều đang bị CSVN tịch thu, có khi bằng bạo lực với quân đội, súng ống. CSVN chỉ cho mở lại 6 Đại chủng viện : Hà Nội, Vinh, Huế, Nha Trang, Sài Gòn, Vĩnh Long. (ĐCV Sài Gòn có một cơ sở phụ tại Bình Dương, Xuân Lộc). Các ứng sinh linh mục bị buộc phải học nhồi sọ chủ nghĩa Mác-Lê và tư

tưởng HCM. Không còn một tờ báo, nhà xuất bản, nhà in,... nào của Tôn giáo nào.

5- Từ 1960 đến 1975, **Bộ đội miền Bắc tràn vào xâm lược miền Nam** với đường HCM trên Trường Sơn, trên Biển Đông, với hệ thống xăng dầu rõ ràng, với hàng ngàn chiến xa đủ loại, với hàng núi vũ khí kinh người, thế mà CSVN **vẫn rêu rao trước công luận quốc tế là “Đồng bào miền Nam tự nổi dậy”** với lá cờ xảo trá 3 màu xanh, đỏ, vàng. Nay thì lại trơ trẽn tự hào là quân ta có “đường Trường Sơn huyền thoại” !!!

6- Hiệp định “**Ngừng chiến và tái lập hòa bình tại VN**” tại Paris năm 1973 qui định: Quân đội các bên tham chiến đều ngưng chiến, và phải rút khỏi lãnh thổ VNCH, để Dân miền Nam tự quyết định tương lai của mình trong hòa bình. Quân đội Hoa Kỳ “ngây thơ” (?) rút. Quân Bắc Việt chẳng những không rút mà còn **phát huy bản chất và thói quen rất xấu là âm mưu gian trá chuẩn bị đánh lớn.** Kết quả là trong những năm 1973-1975 chiến tranh liên miên ở miền Nam và ngày càng ác liệt, mãi cho đến ngày dứt phim gây súng 30-4-1975. Chỉ có HK là ăn no bánh lừa.

7- Từ 1975-2010, các cấp chớp bu và phát ngôn nhân của Bộ ngoại giao của Nhà cầm quyền CSVN đi đâu cũng luôn rêu rao không biết ngưng : “**Ở VN, không hề có tù nhân tôn giáo, tù nhân lương tâm, tù nhân chính trị.**” Thực tế là chỉ nguyên hiện nay đang có hơn 200 tù nhân lương tâm, tù nhân chính trị, tù nhân tôn giáo của các Giáo hội Tin lành, Phật giáo, Phật giáo Hòa hảo, Công giáo. Tôi luôn hỏi lại các Công an bắt và giam tôi : “**Thế tôi là loại tù gì ?**” các CA ấy **luôn im lặng, không thể trả lời được.** Trong trại giam, bất cứ lúc nào báo chí đưa tin câu rêu rao nêu trên, tôi đều có tuyệt thực phản đối, để được “**bị lập biên bản**” hầu có giấy bút ghi lý do tuyệt thực đăng sau trang giấy biên bản để bênh vực các Tôn giáo, Nhân quyền, Tự do, Dân chủ. dịp Tết Kỷ Sửu 2009, sau khi nghe ông Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch Nước, rêu rao như vậy tại Hoa Kỳ, tôi tuyệt thực không ăn 3 ngày tết và hát ngẫu nhiên cho các bạn tù ở các khu kỷ luật và khu biệt giam khác nghe bài “**Pháo Tết**” cải biên : “**Tết, Tết, Tết, Tết đến rồi ! Nhưng rất buồn vì Cộng sản nói dối. Xuân ơi, Xuân ơi, Xuân đến rồi ! Nhưng rất buồn vì Cộng sản không thật.**”

8- Hiến pháp CHXHCNVN năm 1992 đã bổ sung năm 2001, điều 59b: “**Bậc tiểu học là bắt buộc, không**

phải trả học phí. Mời chính ông HCM đốt đuốc tìm cho ra dù chỉ một trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học bất kỳ (của Nhà nước) ở khắp Việt Nam hiện nay **mà học sinh “không phải trả học phí”, thì tôi chết liền.** Trái lại, tất cả các phụ huynh của những học sinh nhà nghèo các cấp này đều phải lo toát mồ hôi đầu năm học và các kỳ học giữa năm : nào là học phí, nào là các khoản đóng góp đủ kiểu, đủ loại. Nếu không có các Nhà chùa, Nhà xứ, Tổ chức,... tìm cấp học bổng cho các em, thì **hầu như tất cả học sinh con nhà nghèo đều phải chịu thất học, bỏ học và mù chữ hàng loạt.** Còn các học sinh cấp cao hơn, sinh viên thì khỏi phải bàn. Học phí: một gánh quá nặng là chuyện đương nhiên...

9- Hiến pháp CHXHCNVN năm 1992 đã bỏ sung năm 2001, điều 52 : **“Mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật.”** Chỉ có người điên, người dại, người khờ mới tin vào điều này ở VN. Hãy nhìn vào 2 vụ việc gần đây nhất (giữa năm 2010 này) : ông Nguyễn Trường Tô, Phó Bí thư tỉnh ủy Hà Giang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang đã công khai mua dâm, cưỡng dâm vẫn ung dung ngoài vòng pháp luật, trong khi các cô gái nạn nhân lại đang rên siết trong nhà tù. Và ông Phạm Thanh Bình, chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty công nghiệp tàu thủy Việt Nam (Vinashin) đã làm vỡ nợ lên đến 4 tỷ USD (80 ngàn tỷ VNĐ) mà chẳng sao cả !?!

10- Các cấp quyền lực CSVN hiện nay đều đại ý luôn miệng rêu rao : **“Nhà Nước bồi hoàn thỏa đáng cho Dân khi có kế hoạch “giải phóng” mặt bằng vì các công trình phúc lợi chung, để người Dân đến định cư ở nơi mới phải có cuộc sống tốt hơn hoặc ít ra là bằng ở nơi cũ. Việc này luôn phải được người Dân cùng tự nguyện đồng thuận hợp tình, hợp lý.”** Hãy nhìn vào 2 vụ việc gần đây nhất : Ngày 25-5-2010, Công an nổ súng bắn chết em Lê Xuân Dũng, 12 tuổi và anh Lê Hữu Nam, 40 tuổi tại xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa chỉ vì họ không chấp nhận mức bồi hoàn sản nghiệp đất đai của họ một cách quá bất công. Và ngày 03-7-2010, Công an đã đánh chết giáo dân Tôma Ng. Thành Năm, 43 tuổi sau khi đã tra tấn hành hạ anh cùng hàng mấy chục giáo dân khác nhiều ngày trước, từ ngày CA cướp quan tài và đánh đập rất dã man nhiều giáo hữu, trong đám tang của Cụ bà Maria Đặng Thị Tân hôm 04-5-2010 ở giáo xứ Cồn Dầu, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng, chỉ vì họ không thể chấp nhận

mức đền bù nơi ở của họ quá rẻ mạt, khi Nhà cầm quyền CS Đà Nẵng muốn cưỡng chiếm quê hương họ để làm khu du lịch sinh thái, sinh lợi, sinh dơ và sinh tội !?!

11- Từ hơn 35 năm nay, CSVN phát động chương trình “Bảo vệ bà mẹ và trẻ em” đại ý như sau : **Vì hạnh phúc tương lai của các em bé đã sinh ra, phải trục giết bớt các em chưa sinh ra từ 1,2 tháng tuổi cho đến 6,7 thậm chí 8 tháng tuổi, mỗi năm ở VN khoảng 2 triệu em; hoặc đặt vòng tránh thai, hoặc hút điều hòa kinh nguyệt (thực chất là phá thai non) đều là các hành vi đạo đức !!!** Lập luận theo kiểu của chủ nghĩa Mao trong cuộc đại Cách mạng Văn hóa (1970-1977) : **“Đế làm cho hơn 1 tỷ Dân TQ hạnh phúc mà phải giết 30 triệu Dân TQ, đó là hành vi đạo đức !!!”.** (Tôi ở tù với một số gián điệp người Tàu, có thời đã là đệ tử trung kiên của Mao, tại K1 Thanh Cẩm, Cẩm Thủy, Thanh Hóa và K1 Nam Hà, Ba Sao, Kim Bảng, Hà Nam những năm 1984-1992, họ đều lập luận như thế).

Dù lấp liếm bao biện gì gì, thì **việc trục giết, nạo giết các thai nhi là tội “mẹ giết con cách rất dã man, chủ mưu và đồng phạm”.** Ai có lương tri đều phải hiểu chính xác như thế và chỉ được hiểu đúng như thế : **“Trục giết vô số nhi thai – Ngút trời tội ác họa tai lâu dài!!!”** (Thơ đấu tranh cho Tự do Tôn giáo của tác giả).

Đặt vòng tránh thai, điều hòa kinh nguyệt là gì ? Chính xác là : Bình thường, với phụ nữ khỏe mạnh, mỗi buồng trứng bên phải và bên trái thay phiên nhau, mỗi tháng một lần, từ buồng trứng của phụ nữ, trứng tốt khỏe mạnh rụng xuống 01 trứng, nằm ở đầu vòi trứng đợi tinh trùng nam 48 giờ. Sau 48 giờ, nó bắt đầu thối rữa và chuyển dần xuống tử cung. 12 ngày sau, cơ thể chủ nhân tổng trứng thối ra ngoài với chút máu, gọi là kinh nguyệt. Từ khi trứng rụng đến đầu kỳ kinh, mọi phụ nữ toàn cầu đều có nửa chu kỳ này là 14 ngày. Nhưng từ đầu kỳ kinh đến khi trứng rụng lại của nửa chu kỳ sau thì mỗi phụ nữ không đều nhau : 14, 16, 18, 20, 30, 40,... ngày. **Khi trứng đã thụ tinh (em bé rất bé mới chỉ là phôi)** sẽ tự di chuyển dần từ cửa buồng trứng, men theo vòi trứng, xuống bám vào thành tử cung để làm tổ. Nếu đặt vào tử cung 1 vòng plastic hình lò-xo ziczac dẹt, khi người phụ nữ di chuyển, xê dịch, thì **vòng plastic này sẽ đánh toi em bé rất bé này, dù chỉ mới 1-2 tháng tuổi.** Cơ thể người mẹ sẽ tổng xuất em bé đã chết này ra với một ít máu “gần giống như kinh nguyệt”. Do đó, thực

chất, phụ nữ nào đặt **dụng cụ gọi cách gian trá là “vòng tránh thai”** này, nếu có sinh hoạt với người nam, **mỗi tháng đều có phá thai non một lần mà không biết.** (Rất hiếm khi phôi ép vòng qua một bên, nên dù đặt vòng, phụ nữ nào đó vẫn mang thai bình thường).

Nhà cầm quyền CS lừa gạt Dân nghèo rằng **dụng cụ phá thai non, phá phôi** này là “vòng tránh thai”, trong khi hầu hết các bác sĩ, trí thức đều biết rõ, nhưng rất ít người chân tình tận tụy giải thích cho Dân. Tội phá thai non này ai chịu ??? Cũng tương tự, khi phụ nữ thấy mất kinh, đến phòng “Bảo vệ bà mẹ trẻ em” xin “điều hòa kinh nguyệt”, **thực chất là vô tình hoặc cố ý nhờ cán bộ sát thủ y tế “hút thai non” ra.** Tội này ai gánh ???

Thay vì đối gạt Dân nghèo như trên, lẽ ra Chính quyền chân chính cần đầu tư tăng thêm cán bộ y tế am tường sinh học, biết giải thích và chỉ dẫn cho Dân các phương pháp sinh con theo ý muốn hợp đạo đức, như phương pháp Billings,... Ngân khoản ít hơn mà **hiệu quả vừa đạo đức, vừa văn minh, vừa ổn định, vừa vững bền.**

12- Từ gần 65 năm nay, CSVN **luôn phỉnh gạt là VN có Tự do Bầu cử, Ứng cử.** Thực chất là do ĐCSVN tự biên, tự diễn, độc diễn toàn trị. Các Đại biểu ứng cử cũng tự biết mình chỉ là **con cừ trong tay Đảng sai khiến, làm bung xung cho trò dân chủ giả hiệu.** Còn các Đại biểu đắc cử cũng biết mình chẳng phải là Đại biểu cao cả của Nhân dân gì cả. **Đích thật là bù nhìn, hầu như chỉ biết đưa tay biểu quyết nhất trí theo ý của Bộ Chính trị của Trung Ương Đảng.** Đây không phải là lời nói dối vĩ đại cấp nhà nước ngay giữa cộng đồng quốc tế thì là gì ? **Xin Bộ Chính trị giải thích sao cho lọt tai toàn Dân đang thức tỉnh dần đây.**

Thay lời kết :

Những ai, nhất là các Phẩm chức cao-thấp trong các Tôn giáo, các bậc tự coi hoặc được gọi là Trí thức, Sĩ phu,... đã biết rõ các lời nói dối vĩ đại trên, mà vẫn hoặc im lặng đồng lõa tiếp tay, hoặc đã hèn nhát ngậm tằm hàng mấy chục năm nay. **Lẽ nào lại cam tâm đồng lõa với tội ác ngút trời trục giết vô số thai nhi sao ? hay đồng lõa với tội ác giết người cướp đất sao ? Lẽ nào lại cam phận tiếp tục sống ô nhục vậy mãi được sao ? Lẽ nào yên lương tâm mà đọc sách thánh hiền sao ? Lẽ nào cứ tiếp tục hàng hái đi bầu cách miễn cưỡng giả tạo như vậy mãi, lại còn thúc giục người thân,**

thuộc nhân tham gia trò hề dân chủ ấy mà không tự thẹn sao ???

Những ai chưa biết, hoặc chưa biết hết các lời nói dối vĩ đại cấp nhà nước nêu trên, thì nay kính mời lắng nghe, thấu hiểu và tiếp tục nghiên cứu sâu rộng hơn, nhất là tìm cách tự giải thoát, để có khả năng giúp càng nhiều người Dân càng tốt : Từ bớt sợ hãi đến hết sợ hãi. Từ bớt nói dối đến hết nói dối.

Tương lai Dân tộc chúng ta trước tiên và cơ bản cốt tại điều này, làm nền tảng cho tất cả các điều hệ trọng bức thiết khác tiếp theo.

Xin chân thành cảm ơn nhiều, nhiều lắm và rất nhiều.

Huế, 25-7-2010

đó, nên có những chỗ phản ánh không thật sát thực tế, dùng lời ăn tiếng nói không phải thuộc về thời ấy. Riêng Hoàng Minh Tường còn đi xa hơn thời “cải cách”, ông đã mở rộng khung cảnh xã hội ra cả giai đoạn sau này, muốn giúp độc giả thấy rõ tính liên tục của cả một thời đại lịch sử. Đó là một ý định rất tốt, nhưng vì mở rộng quá nên phần sau của tiểu thuyết “Thời Của Thánh Thần” hơi bị loãng.

Còn tiểu thuyết sắp ra mắt người đọc nay mai, cuốn “Ngày Long Trời Đêm Lở Đất” của Trần Thế Nhân mà tôi vừa được xem bản thảo mới từ trong nước “vượt biên” ra ngoài

kinh hoàng đúng như nó đã diễn ra, không chút dè dặt, e ngại, không chút gượng nhẹ. Có thể độc giả trẻ tuổi ngày nay khi đọc nhiều cảnh tượng hết sức lạ lùng, kỳ dị, quái đản, rùng rợn quá sức tưởng tượng, thì không thể nào hiểu nổi làm sao trong cuộc sống đã có thể diễn ra những điều như thế được, đâm ra nghi ngờ tính chân thật của truyện. Nhưng, than ôi, những chuyện quái đản như thế hồi đó thật sự đã diễn ra và diễn ra ở nhiều nơi!

Cổ nhiên, đã là tiểu thuyết thì tác giả phải hư cấu. Điều hư cấu nổi bật nhất là Trần Thế Nhân đã dùng “những người âm” của thế giới Bên Ấy để kể chuyện thật, rất thật của thế giới Bên Này. Tác giả dùng lối hư cấu đó vì... “Chết thật rồi/ mới dám nói/ Và Nói Thật!” (Khúc Đạo Đầu). Lối hư cấu này gần với tín ngưỡng dân gian, gần với đạo Phật, dễ được đại chúng chấp nhận. Có lẽ lối hư cấu này gần đây cũng không xa khoa học lắm khi gần đây các nhà vật lý học hiện đại đã phát hiện ra “vật chất đen”... Nhưng, điều quan trọng đáng nói là tác giả sử dụng lối hư cấu này thật nhuần nhuyễn đến mức người đọc thấy mọi sự kiện, mọi tình tiết trôi chảy rất tự nhiên, và câu chuyện rất đau thương lại cuốn hút mạnh tâm trí người đọc từ đầu đến cuối sách. Chính nhờ lối hư cấu này tác giả đã mô tả được rất chân thật nội tâm các nạn nhân của những “Ngày Long Trời Đêm Lở Đất” nửa thế kỷ trước. Trong một lá thư gửi bạn, tác giả tâm sự: khi viết tiểu thuyết này, tác giả có cảm giác rất thật rằng mọi lời nói, mọi sự kiện... trong tác phẩm là do chính người âm đồng hành, nhập vào tác giả mà kể lại.

Đọc “Ngày Long Trời Đêm Lở Đất”, tôi cảm nhận rằng Trần Thế Nhân đã thực hiện đúng thiên chức cao quý của người cầm bút để không tự nhốt mình trong cái “chuồng vãn” tù túng, ngọt ngào với đủ loại ý thức hệ Mác-Lê, đảng tính, chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa... vớ vẩn, nhảm nhí, không tự ép mình phải đi theo “lề phải” của kẻ cầm quyền, ông mới có thể sáng tạo nên một thiên tiểu thuyết – nói theo từ ngữ thời thượng trong nước

Suy ngẫm khi đọc NGÀY LONG TRỜI ĐÊM LỖ ĐẤT của TRẦN THẾ NHÂN

Nguyễn Minh Cần 23-01-2010

(Tiếp theo kỳ trước và hết)

Cuốn “Nước Mắt Một Thời” của Nguyễn Khoa Đăng và cuốn “Thời Của Thánh Thần” của Hoàng Minh Tường tôi cũng được đọc khá sớm bản photocopy từ trong nước gửi ra. Sau đó ít lâu, một người bạn thân trong nước gửi cho cuốn “Thời Của Thánh Thần” còn thơm mùi mực. Đó là một trong những cuốn may mắn “lọt lưới” thu hồi của nhà nước!

Điều đáng nêu lên ở đây là cả hai nhà văn Nguyễn Khoa Đăng và Hoàng Minh Tường đều rất can đảm “xông xáo” vào đề tài cấm kỵ này. Họ không ngần ngại mô tả rõ nét thảm cảnh kinh hoàng của nông thôn trong thời kỳ “cải cách”. Tuy nhiên, độc giả vẫn cảm thấy đôi chỗ còn gượng nhẹ, tránh né, dè dặt, mà đó là điều dễ hiểu, vì các tác giả đang sống dưới chế độ cực quyền khắc nghiệt, lưỡi gươm “chuyên chính” luôn luôn lơ lửng trên đầu... Hơn nữa, những ai đã từng sống trong thời kỳ “cách mạng long trời lở đất” cũng dễ nhận thấy là hai tác giả chủ yếu chỉ được nghe kể lại những cảnh khủng khiếp thời “cải cách” chứ chưa thật sự sống trong

thì chủ yếu tập trung phản ánh cuộc Cải cách Ruộng đất ở một vùng thuộc tỉnh Thanh Hoá. Nhưng qua những màn “cải cách”, qua chuyện kể của các nhân vật, đôi lúc tác giả cũng nhẹ nhàng đụng đến những chuyện về sau, chuyện “hậu cải cách”.

Tác giả là một người đã sống trong cuộc, cảm nhận sâu sắc nỗi đau của nhân dân và dũng cảm phơi bày sự thật kinh hoàng trên những trang viết. Tôi vốn là “dân” Khu Bốn (9), có dịp qua lại, quen biết vùng được mô tả trong truyện, biết rõ các “vị” mà dân địa phương coi là “hung thần cải cách”, như Hồ Viết Thăng, Đặng Thí, Chu Văn Biên... Ngay cả vài nạn nhân trong truyện tôi cũng đã từng nghe tên, vì tác giả giữ tên thật. Còn một số nhân vật khác tôi hơi ngỡ ngờ là mình đã nghe đâu đây, có lẽ vì lý do tế nhị nào đó tác giả đã đổi tên chút ít chăng. Cho nên tôi rất xúc động khi đọc những trang viết được Trần Thế Nhân đặt trong “Ngày Long Trời Đêm Lở Đất”. Tôi có thể khẳng định rằng cuốn tiểu thuyết này của nhà văn Trần Thế Nhân đã dựa trên “người thật việc thật” mô tả sự kiện

– sáng giá như vậy. Sáng giá cả về tính chân thật, cả về mặt văn chương.

Bút pháp của tác giả bình dị mà táo bạo, trầm tĩnh, nhẹ nhàng mà da diết, xoáy sâu vào lòng người đọc. Lối viết hình ảnh, bóng bẩy, ẩn dụ đôi khi xen vào những triết lý sâu xa. Giọng văn hóm hỉnh, châm biếm, hài hước, trào lộng gây hứng thú dù bức tranh toàn cảnh thật vô cùng âm đạm.

Có những câu nói thật thà, thơ ngây của nhân vật lại rất thâm thúy, nêu lên được thực chất của những vấn đề lớn. Chẳng hạn, câu nói mộc mạc của Thủy Dương, một nhân vật nữ: “Ông chồng yêu quý của em có lần bảo Bác Mao viết kịch bản. Nhà Hát tuồng Thiên An Môn diễn trước, rồi đưa sang Ba Đình Hà Nội... Ta cứ thế mà làm theo Tàu...”. Suy cho cùng, câu nói đó phản ánh sự thật nửa thế kỷ trước và cả sự thật ngày nay, và cả những gì rất đáng cay cho Đất Nước, cho Dân Tộc ta nằm đặng sau sự thật khôn nạn đó nữa! Đúng thế, như chúng ta đều biết, chính sự thần phục, quy luy đón hèn và sự lệ thuộc nhục nhã của kẻ cầm quyền Cộng sản đối với “Thiên triều Đỏ” nửa thế kỷ trước và cả ngày nay đã gây cho Đất Nước ta biết bao tai ách, kể cả việc mất đất, mất biển, và hiện đang đặt Dân Tộc ta trước hiểm hoạ mất nước rành rành!!

Cái nhìn của tác giả đối với nông dân trong truyện rất công bằng: trong khi mô tả những “rễ chuối” gọi là “bần cố” có tính lưu manh, tham lam, độc ác, vô ơn vô nghĩa, gieo oan giá hoạ cho người ngay, ông lại đưa lên hình ảnh những người nông dân hiền lành bị Đội ép buộc phải miễn cưỡng “tổ diêu” ở “đầu trường” theo lời mớm của Đội, nhưng sau lưng Đội họ vẫn lén lút, thầm lặng giúp đỡ cho người bị oan. Hồi đó mà dám làm như vậy thì thật là liều lĩnh, nhưng lương tâm thời thức họ phải hành động theo tính người, theo tình người, bất chấp hiểm nguy.

Khác với mấy cuốn tiểu thuyết viết về Cải cách Ruộng đất mà nhiều người đã biết, như “Ba Người Khác” của Tô Hoài, “Nước Mắt

Một Thời” của Nguyễn Khoa Đăng, “Thời Của Thánh Thần” của Hoàng Minh Tường, cuốn “Ngày Long Trời Đêm Lở Đất” của Trần Thế Nhân không chỉ phơi bày rất rõ nét những tội ác tày trời trong Cải cách Ruộng đất, mà còn khéo léo vẽ lên bằng những đường nét ẩn dụ để người đọc tinh ý có thể liên tưởng nhận ra được bộ mặt thật của những thủ phạm chính đã gây ra tội ác.

Nhà văn mở đầu tiểu thuyết của mình bằng mấy chương kể lại câu chuyện bi thảm của nàng cung nữ thời xưa. Nhưng chuyện xưa lại phảng phất bóng dáng một nàng “cung nữ” thời nay - thời “dân chủ cộng hoà” - cùng với “Đức Vua” và viên “Thượng Thư” đây quyền lực cũng thời nay... Hoá ra, “khúc cung oán” thời nay lại ngâm ngùi, ai oán, bi thương, thể thảm hơn nhiều so với “Cung oán Ngâm Khúc” thời cụ Ôn Như Hầu Nguyễn Gia Thiệu! Lối mở đầu như vậy làm người đọc cảm thấy dường như tấn thảm kịch đầy máu lệ của một con người bé nhỏ, yếu ớt lại mở đầu cho cả một loạt thảm kịch triền miên của nhân dân...

Chẳng phải ngẫu nhiên mà trong truyện tác giả đã nói rõ tuổi tác của “Đức Vua” «triều nhà Nguyễn»: «Năm ấy Người đã 66 xuân». Nếu lấy năm 1955 là năm xảy ra cuộc Cải cách Ruộng đất ở huyện Nga Sơn tỉnh Thanh Hoá để tính, thì năm sinh của “Đức Vua” thời nay nhằm đúng vào năm 1890. Một chi tiết khác – «Sáu năm trước, Triều đình đã xử chém ngang lưng một viên quan tổng kho. Dầu y là công thần, đã từng theo gót chân Thiên Tử xông pha nơi lam chướng ngàn trùng, vào ra trong máu lửa, tên khuyển nho đây tứ hoang dâm vô độ này đã biến thủ công quỹ và xài phí tài sản vương quốc để cung phụng tiệc cưới xa hoa của hắn...» – hoàn toàn ăn khớp với sự kiện ngày 5 tháng 9 năm 1950, viên Đại tá Trần Dụ Châu, Cục trưởng Cục quân nhu của Quân đội Việt Nam Dân chủ Cộng hoà bị xử tử theo lệnh của “Đức Vua”, vì tên này đã phạm tội tham ô lãng phí, lấy của công để tổ chức đám cưới xa hoa của y. Vụ án này xảy ra đúng sáu năm trước cuộc Cải

cách Ruộng đất ở Thanh Hoá hồi năm 1955 mà tác giả đã mô tả.

Giọng lời của “Đức Vua” «triều nhà Nguyễn» nói về mình với nàng cung nữ – “Lòng Trẫm nặng một nỗi thương đau. Khanh có biết chăng? Trẫm thương những con dân cơm chưa đủ no, áo chưa đủ ấm, bầy trẻ lớn lên chưa được cắp sách tới trường... Đất nước ngàn năm loạn lạc chinh chiến; may Trời cho còn lại được ít ngày thái bình yên vui... Vậy mà nay ngoại bang quay trở lại xâm chiếm, cắt chia. Chiến tranh lại tiếp nổi chiến tranh. Nghe tiếng suối khóc, lắng tiếng gió than, lòng Trẫm càng náo nê xót xa. Trăng càng sáng, nước non xinh đẹp càng tang thương, lòng Trẫm càng nặng nỗi lo cho dân, chua xót niềm đau cho xứ sở. Trẫm làm sao nhắm mắt ngủ yên?...” – sao mà giọng giống giọng văn trong «Những Mẩu Chuyện Về Đời Hoạt Động...» của... Trần Dân Tiên đến thế!

Đó là vài chi tiết về “Đức Vua”. Còn về nàng cung nữ thời xưa thì những nét chấm phá rất nhỏ, như «cái áo màu xanh chàm kiểu bà ba không có túi, cái váy dệt thổ cẩm dài sát đất», «vẻ đẹp son đã thâm u», «giọng nói của đàn bà phương Bắc»... làm người đọc dễ nhận ra đây chính là cô thôn nữ miền núi, một đoá hoa rừng Việt Bắc, thậm chí người am hiểu có thể đoán được cả họ tên cô «cung nữ» bất hạnh thời nay. Ngay cả cái kết cục đầy bi thương của nàng trong truyện không thể không làm cho ta liên tưởng đến cái chết tức tưởi đầy oan nghiệt của người «cung nữ» thời «dân chủ cộng hoà» mà cô em của nàng đã kể lại cho người chồng chưa cưới của cô...

Người viết những dòng này cảm thấy dường như những chữ, những câu sau đây trong truyện cũng nhằm vào một hay những đối tượng cụ thể nào đó: ... “Tội ác bọn Quý Thần vùi vùi/chồng chết đình Muôn Năm!” ... “Những cái gì trái phản với Tự Nhiên/dù bay có cố công về tô xây đắp/thành đầu lâu Núi Tháp/rời cũng có ngày rã tan đổ sập!/Chỉ cần nỗi oan khóc của một người đàn bà/ngây thơ chân thật/cũng đủ góp phần vào tiêu tan cả Ác

Nghiep/của một Quý Vương Chí Linh Chí Thánh Chí Thần!” (Khúc Đạo Đầu)... hay.... «Im lặng. Bỗng nhiên họ nghe tiếng ai đó vọng lên: **“Đời là sân khấu của những tấn bi hài kịch. Bốn ngàn năm lịch sử, cái người đóng kịch tài ba điệu nghệ nhất là ai các con có biết không? Nó kia kia! Các con không thấy sao? Khi phải cười, nó cười; lúc cần khóc, nó khóc. Cứ y như thật. Và sân khấu ngập tràn máu, nước mắt. Nó là người, chỉ là người thôi. Vậy mà ma xui quỷ khiến thế nào, ai cũng coi nó là Chí Thần, Chí Thánh?...”** (Chương 5)... hay lời của Thủy Dương nói với Mai Duy Vỹ: «Bác ơi! Hồi còn ở Bên Này, đầu nhiều khi sống lảng nhãng bậy bạ, cháu vẫn ăn nói thật lòng không chút giả trá. Chị Uyên không am hiểu đời sống xã hội bằng cháu đâu. Cháu biết rõ, cái lũ tự phong ta đây là thần thánh, chẳng có đũa nào đáng được gọi là người, toàn một bọn chó má, quỷ sứ, đồ ba que xô lá cá!» (Chương 45).

Đặc biệt là tác giả đã giành cả chương 41 để mô tả cuộc hội ngộ kỳ lạ như trong giấc mơ của Mai Duy Vỹ, người tử tù của cuộc Cải cách Ruộng đất, với «Hoàng Thượng ngự trên Ngai Rỗng Đò»: «Muôn tâu Bệ hạ!...» - «Ta không phải là Vua, chẳng phải Tổng Thống... Ta là Đảng Chí Tôn, Chí Linh, Chí Thánh, Chí Thần, Chí... (Đức Vua kịp dừng lại, suýt nữa thì Người nói thêm một chữ có thể làm lộ mình ra – người viết ghi thêm). Ta đây! Ta là người nô bộc trung thành của muôn dân. Hãy nghe và trả lời những câu hỏi của ta!»

Và cuộc đối thoại bắt đầu giữa Mai Duy Vỹ, người tử tù, với «Đảng Chí Tôn». Sau khi buộc tội cho Mai Duy Vỹ «Mi là thằng địa chủ phản động, bán nước hại dân...» và bị người tử tù này khéo léo, lễ phép phản bác lại, cuối cùng «Đảng Chí Tôn» đuối lý đã phải nói: «...Ta biết anh vô tội, lòng anh trong trắng. Nhưng... ta không thể cứu anh được. Mà cho dù ta có muốn cứu anh, ban lệnh xuống thì đã chắc gì quần chúng nhân dân người ta nghe cho? **Cải cơ thủ ti - Cải cách Ruộng đất là**

cuộc Cách mạng lớn nhất trong lịch sử đấu tranh giai cấp của dân tộc, mang tầm cỡ nhân loại... Trong cơn trời long đất lở này, sóng thần Cách mạng đang ào ào dâng cao, cuộn tới, bánh xe lịch sử đang lăn đi... Ai người bị cuốn trôi, nghiêng nát âu cũng là lẽ thường tình. Miễn sao Cách mạng Thế giới đạt được thắng lợi cuối cùng! (Chữ đậm do người viết nhấn mạnh). Có một người phụ nữ lòng dạ còn trong trắng tốt đẹp hơn anh, còn đáng thương, đáng quý hơn anh ở cách đây không xa lắm... Một người đàn bà! Ta đau lòng nhắc lại: Một người đàn bà! (Ý nói bà Nguyễn Thị Năm chẳng?! – người viết ghi thêm) Anh đã nghe rõ chưa? Vậy mà ta cũng không cứu được! Mong anh thông cảm cho ta...»

Nói xong, «Đảng Chí Tôn vụt biến. Trong mây mù còn vọng lại tiếng sấm rền xa xa: Ta... không... thể... cứu anh được!»....

Đoạn trích trên đây nêu bật ý đồ sâu xa của Đảng Cộng sản khi làm Cải cách Ruộng đất không phải để cho «người cày có ruộng» mà chính là để chủ nghĩa CS thắng lợi trên toàn Thế giới, đồng thời nó vạch trần cái nhẩn tâm, lòng tàn ác cũng như sự dối trá của các «lãnh tụ» cộng sản.

Có thể nói, trong văn chương đương đại thật là hiếm thấy ở các văn nghệ sĩ trong nước ta cái thái độ dũng cảm, thẳng thắn phê phán như vậy đối với kẻ cầm quyền toàn trị.

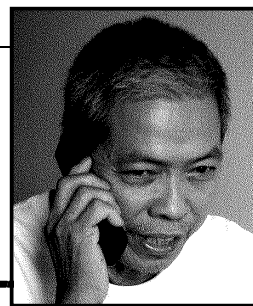
*

Xin nói thêm rằng, trong thư gửi bạn, tác giả cho biết cuốn tiểu thuyết “Ngày Long Trời Đêm Lở Đất” đã được hình thành cách đây 10 năm, được tác giả chỉnh sửa nhiều lần, nay coi như đã xong. Vì lường trước được rằng khó có một nhà xuất bản nào ở Việt Nam nhận in tác phẩm này mà không phải gánh chịu những rủi ro, nên tác giả đã có ý định “bỏ tù khoá lại”. Nhưng, sau khi vượt qua nỗi sợ chính mình, lại gặp được “thiện duyên”, tác giả đã quyết định cho “đưa con tinh thần” của mình xuất ngoại tìm đường tự do để kể lại cho đồng bào trong và ngoài nước, cũng như cho toàn Nhân Loại biết những

chuyện hãi hùng, khủng khiếp khôn cùng, những đau thương, khổ nhục ê chề nơi Địa Ngục trần gian mà người dân Việt Nam đã và đang chịu đựng.

Cũng có thể ai đó nghĩ rằng chuyện Cải cách Ruộng đất xảy ra đã hơn nửa thế kỷ rồi, kể lại làm chi cho thêm đau lòng, nên quên đi thì hơn. Còn tập đoàn Cộng sản cầm quyền đương thời thì luôn miệng hô hào nhân dân “quên quá khứ, hướng tới tương lai”. Đó là một thủ đoạn bịp bợm, một chính sách ngu dân thực thụ của kẻ cầm quyền xảo quyệt. Vì một dân tộc quên quá khứ thì không bao giờ có tương lai tốt đẹp cả!

Và lại, quên làm sao được khi nỗi oan khốc của hàng triệu con người không hề được giải toả, nó ngấm sâu vào tiềm thức của Dân Tộc đã trên nửa thế kỷ rồi? Quên làm sao được khi những thủ phạm chính gây ra tội ác không bị đưa ra ánh sáng, khi cái Đảng gây ra tội ác không bị vạch trần, và Đảng ấy lại không hề sám hối và thề sẽ không tái phạm nữa? Quên làm sao được khi tập đoàn Cộng sản cầm quyền vẫn ngang nhiên tiếp tục dùng những thủ đoạn tàn bạo thời Cải cách Ruộng đất để đối xử với nhân dân? Những vụ cướp đoạt ruộng đất, nhà cửa trắng trợn, những cuộc “đấu tố” các nhà dân chủ ở phường, ở làng, những cuộc “làm việc” của công an với tính cách sách nhiễu, nhục mạ, hành hạ đối với các nhà trí thức dân chủ bất đồng chính kiến, việc sử dụng bọn cận bã xã hội, bọn “xã hội đen”, giống như “rẽ chuối” hỏi “cải cách”, để cùng với công an “nhân dân” đánh đập dã man các nhà tu hành, các giáo dân, Phật tử, tín đồ Hoà Hảo, Tin Lành, Cao Đài, phá chùa, phá nhà thờ, đập nát Thánh giá, xúc phạm tượng thờ, bao vây suốt ngày đêm nhà cửa các chiến sĩ dân chủ không cho họ đi lại làm ăn, bao vây kinh tế không cho họ sinh sống bình thường, ném đồ dơ bẩn thô tha vào nhà người dân... tất cả những chiêu thức độc ác, đê tiện đó có khác chi thời Cải cách Ruộng đất? Thậm chí, lối xét xử của các toà án “nhân dân” ngày



TRƯƠNG VĂN SƯƠNG là một anh hùng

—Ngô Nhân Dụng 15-07-10—

nay đối với các chiến sĩ dân chủ, đối với thanh niên, trí thức yêu nước dám lên tiếng bảo vệ chủ quyền của Tổ Quốc thì có khác chi lỗi xét xử của các toà án “nhân dân đặc biệt” đối với các người bị quy là “địa chủ, cường hào” hỏi “cải cách”? Vẫn cái lối buộc tội vu khống, oan uổng, vẫn cái cách xử độc đoán, độc tài của “quan” toà, cố tình trấn áp không cho bị cáo được nói, thậm chí công nhiên bịt miệng bị cáo trước toà, cái lối xử mà bắt bị cáo chỉ được phép cúi đầu nhận tội, không cho tranh cãi, còn ai dám phản bác cáo trạng thì “quan” toà hèn hạ trả thù bằng cách tăng mức án thêm nhiều năm tù! Chính vì thế chúng ta không có quyền quên, mà phải nhớ, nhớ mãi cái bài học đắng cay của thời Cải cách Ruộng đất đã qua. Nhớ không phải để trả thù ai mà để cho chính mình bớt ngu dại, bớt ngây thơ, để khôn thêm, cảnh giác hơn, dũng cảm hơn và để không còn bị đánh lừa, không còn bị lừa đầu cưỡi cổ nữa.

Tiểu thuyết “Ngày Long Trời Đêm Lở Đất” chắc sẽ giúp cho những ai đọc nó sẽ không quên mà nhớ mãi những ngày đen tối, khủng khiếp của thời qua để tăng thêm nghị lực và quyết tâm đấu tranh cho một tương lai tươi sáng hơn, không còn bóng dáng những kẻ nhân danh chủ thuyết này, chủ nghĩa nọ, tư tưởng kia để đè nén, áp chế, hành hạ, thậm chí giết hại dân lành.

Có thể coi cuốn tiểu thuyết này là một đài tưởng niệm không gì phá vỡ nổi, một nén tâm hương thơm ngát của tác giả Trần Thế Nhân thấp cho vong linh các nạn nhân của chế độ Cộng sản cực quyền toàn trị ở nước ta! Đài tưởng niệm và nén tâm hương đó làm ấm lòng người Bến Ấy cũng như Bến Đây!

Moskva, ngày 23-1-2010,

Ghi chú:

9/ Liên khu Bốn hồi đó có sáu tỉnh: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế. Ba tỉnh phía Nam vì hoàn cảnh bị chiếm, hợp thành Phân khu Bình Trị Thiên, ở trong Khu Bốn.

Người tù chính trị Trương Văn Sương là một anh hùng. Lịch sử Việt Nam sẽ ghi tên anh như kiểu mẫu một người tranh đấu cho dân tộc được tự do từ thế kỷ 20 sang tới thế kỷ 21. Cho tới hôm nay, ở tuổi 67, anh đã sống trong tù một nửa đời người vì lý tưởng tự do dân chủ. Chúng ta phải gọi anh Trương Văn Sương là anh hùng, vì trong suốt những năm tháng đó, anh chứng tỏ một tinh thần bất khuất, không khác gì những nhà cách mạng như Tiểu La Nguyễn Thành, Ngô Đức Kế, Đặng Thái Thân, Phan Bội Châu, trong thập niên đầu thế kỷ trước. Tuy nhiên, anh Sương bị tù đầy lâu hơn nhiều so với các vị tiền bối kể trên.

Ngày hôm qua Trương Văn Sương đã về đến thị xã Sóc Trăng, sau một cuộc hành trình gần 2000 cây số kéo dài hơn 80 tiếng đờ hồ, được nghỉ hai đêm ở Đà Nẵng và Sài Gòn, từ bệnh viện Phủ Lý miền Bắc vào tới một thị xã ở gần mảnh đất cuối cùng ở miền Nam. Nhiều người Việt Nam, ở trong nước và hải ngoại đã khóc khi nghe tin, và nhất là khi được nghe giọng nói bình thân của anh trên các làn sóng. Phương tiện truyền thông hiện đại đã nói liền trái tim, khối óc, cũng như tiếng thồn thức của hàng triệu người Việt trên khắp thế giới. Trước đó cũng nhờ kỹ thuật thông tin hiện đại mà hàng triệu người đã được đọc câu chuyện đời anh, nhất là thái độ bất khuất và những cuộc tranh đấu không ngừng nghỉ của anh trong lao tù, do các bạn tù cũ kể lại, như linh mục Nguyễn Văn Lý, nhà báo Nguyễn Khắc Toàn, vân vân.

Theo lời anh Trương Văn Sương kể với báo Người Việt: “Cứ sáu tháng thì tôi phải bị cùm, bị biệt giam kỷ luật một lần. Mỗi năm tôi bị bắt đi hai lần như vậy. Lý do là vì họ bắt tôi phải viết lại bản kiểm

điểm vì bản kiểm điểm của tôi họ không vừa lòng.

“Họ không vừa lòng ở điểm nào, thưa ông?” Trương Văn Sương: “Bản kiểm điểm của tôi viết như vậy: ‘Chúng tôi khẳng định rằng chúng tôi vô tội và chúng tôi là những người có công với đất nước. Chúng tôi đã đem mồ hôi xương máu xây dựng và đấu tranh cho nhân quyền, tự do dân chủ cho Việt Nam. Còn với những người có tội thì chính đảng Cộng sản Việt Nam mới là người có tội. Bằng chứng là các cuộc Cải cách Ruộng đất đã giết chết bao nhiêu người vô tội tại miền Bắc. Sau đó năm 1975, một lần nữa sau khi chiếm được miền Nam, họ đã làm kiệt quệ kinh tế bằng các cuộc cải tạo tư sản, đánh tư bản, đẩy dân đi kinh tế mới, gây cho hàng triệu người vượt biên trong đó hàng trăm ngàn người đã chết. Họ đã buộc hàng trăm ngàn sĩ quan Quân lực Việt Nam Cộng hòa đi cải tạo và có biết bao người chết mà không biết thân xác bị vùi dập nơi đâu. Cán bộ thì tham nhũng, thối nát, hiếp đáp dân chúng trong hàng chục năm qua nhưng lại hèn nhát cúi đầu trước các vụ lấn đất, lấn biển của ngoại bang. Hoàng Sa, Trường Sa không được bảo vệ khiến đất nước cha ông đã và đang rơi vào tay quân giặc.’”

Có thể coi những lời trên là một bản tuyên ngôn của tất cả các chiến sĩ người Việt đang tiếp tục đấu tranh cho tự do dân chủ, ở khắp thế giới, nhất là những người còn đang bị tù đầy. Trương Văn Sương có thể đọc lại nguyên văn “bản kiểm điểm” qua điện thoại cho phóng viên Người Việt ghi, vì anh đã thuộc lòng những “lời khai thành khẩn” đó, sau bao nhiêu lần viết đi viết lại.

Các cựu tù nhân chính trị cùng sống với Trương Văn Sương trong

trại giam cho biết bốn ngàn người trong nhà tù Nam Hà đều công nhận Trương Văn Sương là một anh hùng. Vì “anh ta có một khí phách đấu tranh rất can trường, rất dũng cảm, bất khuất,” như lời Nguyễn Khắc Toàn nói. Nhưng khi trả lời cuộc phỏng vấn của báo Người Việt, Trương Văn Sương đã từ chối danh hiệu đó, “anh em đều cho tôi là người anh hùng, nhưng tôi không dám nhận danh từ này,” Trương Văn Sương khiêm tốn nói.

Trong cuộc đối thoại trên với Nguyễn Nam Phong trên Diễn đàn Dân Chủ, Trương Văn Sương nói ông vẫn “chưa thoát khỏi vòng kim cô” vì ông chỉ được tạm tha, đình hoãn không ở tù để về nhà chữa bệnh; mà theo ông nghĩ thì chắc Việt Cộng sợ ông chết trong tù chúng mang tiếng. Linh mục Nguyễn Văn Lý khi được đưa về Tổng giáo phận Huế vào tháng 3 năm 2010 cũng với lý do tạm hoãn thi hành án để chữa bệnh. Theo lệnh của Tổng cục An ninh, Bộ Công an tại Hà Nội thì ông Trương Văn Sương chỉ được trả tự do “tạm.” Khi được Việt Cộng đưa về tận nhà, có bác sĩ đi theo dọc đường, tới nhà mình ông mới biết cái lệnh quái gở đó.

Nhà báo tự do ở Hà Nội, ông Nguyễn Khắc Toàn đã nhiều lần gọi ông Trương Văn Sương là Nelson Mandela của Việt Nam! Tính thời gian ở tù tổng cộng hơn 33 năm thì Trương Văn Sương bị mất tự do lâu hơn vị tổng thống đầu tiên của Cộng hòa Nam Phi; tuy nhiên ông không phải là người lãnh đạo một phong trào chính trị lớn như ông Mandela. Trong 6 năm đi “tù cải tạo” và hơn 24 năm bị cầm tù sau cùng vừa qua, có thể coi Trương Văn Sương là một trong những “anh hùng vô danh,” một trong muôn ngàn chiến sĩ đã và còn đang tranh đấu cho quyền tự do dân chủ của dân tộc Việt Nam.

Theo một nguồn tin thì thân phụ Trương Văn Sương là người gốc Hoa, thân mẫu gốc Khmer, sinh ra, lớn lên Sóc Trăng. Nhà báo Hà Nội Nguyễn Khắc Toàn kể ông đã “làm bốn phần của một công dân với đất nước thời trai trẻ khi ông còn là một

sĩ quan của Quân lực Việt Nam Cộng hòa trong chiến tranh khi thể chế dân chủ này còn tồn tại trước ngày 30-4-1975.”

Khi về đến nhà Trương Văn Sương mới biết người vợ yêu quý là bà Lê Thị Lệ đã qua đời vào năm 2007, và người con gái thứ 2, Trương Thị Diễm cũng đã mất vì bị bệnh. Nhìn vào những bức hình do cựu tù nhân chính trị Nguyễn Bắc Truyền chụp, chúng ta thấy hình ảnh Trương Văn Sương đang cúi đầu lễ trước bàn thờ người vợ quá cố, mà lần cuối cùng ra thăm chồng đã từ gần 10 năm trước. Chúng ta cũng nhìn thấy ngôi nhà tiêu tụy mà các con anh đang sống, ai cũng phải cúi đầu trước hoàn cảnh nghèo nàn, giống như hàng triệu người Việt Nam khác đang sống ở những vùng như Sóc Trăng. Chúng ta phải cảm phục và kính trọng sự hy sinh lớn lao của Trương Văn Sương, vì dân tộc, vì lý tưởng hy sinh cả gia đình mình. Phải liên tưởng tới những vị anh hùng, các nhà cách mạng chống Pháp thế kỷ trước, như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh. Anh nói với báo Người Việt: “Tôi có ba con, hai trai một gái. Bảy cháu nội và hai cháu ngoại. Nhưng không có đứa nào đi học đảng hoàng cả. Đó là nỗi đau nhất của tôi từ xưa tới nay. Nghèo quá mà làm sao đi học cho được. Hơn nữa, cha của tụi nó ở tù vì ‘tội phản cách mạng’ nên tụi nó đâu dám chường ra với người ta mà học hành đảng hoàng! Vừa nghèo vừa dốt nát! Kết quả sau bao nhiêu năm trong tù còn lại với gia đình tôi như thế.”

Có thể nói suốt cuộc đời của Trương Văn Sương là tranh đấu. Năm 1975, ông mang cấp bậc trung úy, làm chi khu trưởng trong tỉnh Ba Xuyên. Sau đó, ông bị đưa đi tù cải tạo sáu năm tại Quảng Bình. Ra khỏi trại, ông tìm đường vượt biên sang Thái Lan rồi tham gia tổ chức kháng chiến của ông Trần Văn Bá, Lê Quốc Túy và Hồ Thái Bạch, xâm nhập vào Việt Nam nhằm xây dựng những cơ sở đấu tranh vũ trang chống Cộng sản; nhưng thất bại. Hơn 200 người trong tổ chức này bị bắt và bị giam trong nhiều nhà tù, nhiều người đã chết vì bệnh

hoặc vượt ngục bị giết. Hai trăm vị anh hùng vô danh. Các ông Trần Văn Bá, Lê Quốc Túy và Hồ Thái Bạch đều bị Cộng sản sát hại.

Khi Trương Văn Sương về tới nhà thì bao nhiêu bạn cũ và mới đã đến thăm, các nhà báo ở hải ngoại đã gọi điện thoại về. Những nhân vật đối kháng chế độ như cựu tù nhân chính trị Nguyễn Bắc Truyền thuộc đảng Dân chủ Nhân dân Việt Nam từ Sài Gòn, Nguyễn Ngọc Quang từ Đồng Nai, Nguyễn Thu Trâm thuộc Khối 8406 từ Sài Gòn đã tìm được địa chỉ về tận căn lều tồi tàn ở Sóc Trăng để chào đón, mừng ông trở về. Đây có lẽ là một điều bất ngờ đối với một người tù trở về. Những cú điện thoại từ nước ngoài phỏng vấn cũng là một hiện tượng mới. Nhưng hầu như Trương Văn Sương không tỏ vẻ ngạc nhiên.

Cuộc đời Trương Văn Sương đang bước vào một giai đoạn mới. Các bạn tù cũ và các người đấu tranh cho dân chủ đã trình bày cho anh biết rõ trong 24 năm qua thế giới và đồng bào sống ngoài nhà tù đã thay đổi ra sao. Để anh biết công cuộc đấu tranh công khai được phát động từ hơn mười năm qua đã tiến triển như thế nào. Cả hệ thống xã hội chủ nghĩa tại Liên Xô đã tan rã nhanh chóng. Đồng bào Việt Nam không sợ Cộng sản nữa, đã đứng lên đình công, biểu tình đòi quyền lợi đất đai, đòi tự do tôn giáo, đòi bảo vệ tổ quốc, và đòi dân chủ. Giới trí thức văn nghệ sĩ ở khắp nước can đảm lên tiếng trên các mạng lưới, về những vấn đề lớn của dân tộc. Trong cuộc đấu tranh mới, vũ khí là các phương tiện kỹ thuật, như điện thoại di động, máy tính, Internet, ngòi bút, tiếng nói, báo chí tự do... vân vân. Trong cuộc điện đàm với Nguyễn Khắc Toàn, Trương Văn Sương tỏ ra ông đã biết và hiểu rõ ý nghĩa của tất cả các tin tức mới đó; cho thấy dù ở tuổi gần 70 và sau 33 năm tù, ông vẫn đầy phong độ của một cựu sĩ quan Quân lực Việt Nam Cộng hòa.

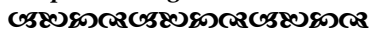
“Và cuối cùng thì ước nguyện của ông đối với đồng bào, dân tộc như thế nào? Nhật báo Người Việt hỏi. “Tôi vẫn muốn dân tộc Việt Nam bây giờ nên hướng về tương

lai. Nên đối xử với nhau trong tình thân nhân đạo. Hãy để quá khứ về quá khứ.”

Chúng ta không được phép quên những người chiến sĩ khác còn đang trong tù ngục Cộng sản, những chiến sĩ sau cùng vẫn tiếp tục cuộc chiến đấu. Theo lời cựu tù nhân Nguyễn Ngọc Quang thì còn một đại úy Việt Nam Cộng Hòa là Nguyễn Hữu Cầu, quê Kiên Giang, đang trở thành người tù chính trị lâu năm nhất sau khi Trương Văn Sương về nhà. Năm 1975 anh Cầu bị bắt đi “tù cải tạo” hơn 6 năm, đến cuối năm 1981 được về. Sống ở bên ngoài được đúng 1 năm thì bị bắt giam trở lại vì anh đã viết thư tố cáo những tội ác tày đình của các quan chức tỉnh Kiên Giang, quê hương anh. Bản tố cáo nêu rõ các tên này “phạm tội giết người diệt khẩu, buôn bán xì-ke, ma túy, lợi dụng chức quyền tham ô tham nhũng, hãm hiếp, giết người,” vân vân. Trong thời gian đó, Nguyễn Tấn Dũng là một quan chức công an cấp tỉnh, từng nổi tiếng làm giàu nhanh chóng qua việc bán bãi cho dân vượt biên, nay đang giữ chức thủ tướng. Một quan chức tỉnh Kiên Giang khác lúc đó là Lê Hồng Anh, đã leo lên đến chức bộ trưởng Bộ Công an, ủy viên Bộ Chính trị. Hiện cựu Đại úy Nguyễn Hữu Cầu bị giữ trong khu tù chính trị biệt giam riêng, phân trại K2, Z30A, Xuân Lộc, Đồng Nai.

Tất cả chúng ta hãnh diện về những chiến hữu, Đại úy Nguyễn Hữu Cầu và Trung úy Trương Văn Sương. Mong anh Cầu sớm được tự do và anh Sương sẽ được nghỉ ngơi dưỡng bệnh, các anh sẽ sống thêm vài chục năm nữa như anh Sương mới nói. Chắc chắn nước Việt Nam sẽ được sống trong dân chủ tự do. Các anh có lẽ không mong sẽ lên làm tổng thống như Nelson Mandela nhưng ít nhất các anh cũng sẽ được như những Andrei Sakharov hay Alexander Solzhenitsyn, họ đã từng bị chế độ Xô Viết bỏ tù, họ đã sống đủ lâu để chứng kiến cảnh dân tộc Nga thoát khỏi gông cùm Cộng sản.

<http://www.nguoi-viet.com/>



Sự thật phũ phàng về "XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG" dưới chế độ Cộng sản Việt Nam — Vũ Phương Anh 15-07-2010 —

Thanh Phong/Viễn Đông ghi lại

LTS: Một cô gái Việt Nam tên Vũ Phương Anh, 28 tuổi, đi qua Jordan làm may theo chương trình “Xuất khẩu Lao động” của nhà nước Cộng sản Việt Nam; cô Phương Anh cùng 276 người Việt khác đã bị lừa bịp, bị cảnh sát Jordan đánh đập tàn nhẫn, bị bỏ đói, sau đó lại bị người đại diện của nhà cầm quyền trong nước sang tiếp tục tra tấn, hành hạ dã man. Là người lãnh đạo cuộc đình công để phản đối sự bóc lột và ngược đãi của W&D Apparel tại Jordan năm 2008, sau đó đã bị nhà cầm quyền CSVN hãm dọa, cho nên trong chuyến bay hồi hương, cô đã xin Liên minh CAMSA và tổ chức BPSOS giúp đỡ để có quy chế tỵ nạn. Đáp máy bay xuống phi trường Los Angeles vào trưa ngày 7-7-2010 để quá cảnh sang định cư ở một tiểu bang khác, cô Vũ Phương Anh đã dành hầu hết thì giờ trong lúc chờ chuyển máy bay để kể cho nhóm phóng viên Viễn Đông nghe về thân cảnh của những người đi xuất khẩu lao động. Vì câu chuyện khá nhiều chi tiết, nhật báo Viễn Đông cho đăng làm 6 kỳ vào các ngày 9, 10, 11, 13, 14, 15-07-2010. Để tôn trọng ý kiến của Vũ Phương Anh, chúng tôi xin ghi lại những lời cô nói. Những chỗ nào cần thêm chi tiết cho rõ thêm, chúng tôi để trong ngoặc.

Như các cô chú biết, ở Việt Nam có chương trình xóa đói giảm nghèo lâu rồi. Em là người kém may mắn vì gia đình nghèo nên họ về tận xã em họ lừa em đi xuất khẩu lao động theo diện xóa đói giảm nghèo. Em muốn nói thẳng ra là cái sự bịp bợm của cái đảng Cộng sản Việt Nam. Em cũng như 276 gia đình đi lao động Jordan đều là người trong thành phần nghèo. Người ta đến nói rằng nhà nước tạo điều kiện giúp đỡ cho những người nghèo có cơ hội đi làm ăn [theo hợp đồng hứa hẹn trả 220 Mỹ kim một tháng], nhưng bắt buộc mỗi người phải nộp cho họ 2000 đô la Mỹ. Mà chị nghĩ coi, không những gia đình em mà còn 276 gia đình khác, đều nghèo thì số tiền 2000 đô là một tài sản lớn, cho nên gia đình em và nhiều người phải cầm “sổ đỏ” (giấy chủ quyền nhà đất).

Họ nói rằng đi qua bên đó một

ngày chỉ phải làm may 8 tiếng, Chủ nhật và các ngày lễ tết đều được nghỉ có lương, điều kiện ăn ở rất đàng hoàng và được hưởng thêm các khoản trợ cấp khác như trợ cấp xa gia đình, trợ cấp việc chuyên cần.

Những người như em chưa đi đâu bao giờ nên nghe những lời của họ - Nhà nước mà! Nhà nước mình, chính phủ mình lo cho dân như vậy - thì làm sao không tin tưởng? Thế là gia đình em cùng 276 người khác chạy [vay tiền] để đi.

Lúc đầu, đặc biệt họ không cho ký hợp đồng, họ giải thích rằng cái chỉ tiêu này là do nhà nước đưa về thôn xã mình giúp dân nghèo nên không cần làm hợp đồng. Chứ chúng em đâu có đi tìm các công ty tư nhân môi giới gì đâu.

Lên đường đi Jordan

Em đi vào ngày 28-1 tức đầu tháng 2-2008. Buổi tối trước khi đi, khoảng 9 giờ người quản lý mới gọi bọn em xuống bảo ký hợp đồng để mai đi làm. Khi ở trại tỵ nạn Thái Lan, em ngẫm nghĩ mới biết nó chủ trương lừa mình ngay từ lúc đầu, chứ có cơ quan nào làm việc 9 giờ đêm; nhưng lúc đó mình không nghĩ ra. Họ đưa tờ giấy ra và cử hồi thúc: “Ký vào đây, ký vào đây rồi đi ngủ. Sáng mai đi sớm”. Em thấy trên tờ giấy có tiếng Trung Hoa, tiếng Anh và tiếng Việt nhưng chẳng ai đọc. Rồi họ thu lại.

Mỗi người được phát một hồ sơ nhưng hôm sau ra phi trường họ thu lại hết và trao cho mỗi người một phong bì dán kín, dặn không được mở, phải đem qua đưa cho ông chủ Đài Loan, và khi trao xong cái vé máy bay là họ để mặc chúng em, không chỉ cho đi hướng nào. Họ chỉ biết thu tiền và đem con bô chợ, hoàn toàn không lo gì hết nữa. Tụi em tự tìm đường đi, ở đây họ dùng tiếng Anh mà bên nhà lại bắt học tiếng Trung Hoa. Tụi em đâu biết tiếng Anh nên đi tìm người hỏi thăm. Họ cầm cái vé, thì ra ở thành phố Hồ Chí Minh, cái thành phố mà đảng Cộng sản gọi là thành phố mang tên bác! Bây giờ các anh chị biết nó như thế nào rồi, em không tiện nói ra nhiều.

Tụi em bay rông rã hai ngày trời sang đến Jordan thì trời đã tối, người ta không cho mình nghỉ ngơi chút

nào, bắt làm việc ngay. Như người khác thì chắc chắn không ai chấp nhận, nhưng chúng em nghĩ thân phận mình cũng đã khổ nhiều rồi, mình đi sang đây làm nên chấp nhận xa gia đình để kiếm sống. Khoảng 7 giờ tối, họ bắt các lao động làm giấy tự nguyện gửi hộ chiếu cho họ. Tụi em hai ngày liền nhịn đói, vì chúng em người ở quê không ăn được các đồ ăn họ phát trên máy bay. Hôm đó trời rất lạnh, có tuyết rơi và tụi em phải làm đến 12 giờ đêm.

Thất vọng với điều kiện làm việc

Sáng hôm sau 7g30 đi làm đến 11g30 nghỉ ăn cơm trưa, 12g bắt đầu làm đến 5g30 chiều nghỉ ăn cơm tối; 6g lại bắt đầu làm đến 12g đêm. Nếu có nhiều việc, phải làm đến 1, 2 giờ sáng. Bản thân em làm được 10 ngày thì Tết Nguyên Đán Việt Nam. Chủ là người Đài Loan nên họ cũng cho nghỉ ăn Tết và 10 ngày em được trả 10 đô. Em thắc mắc đi hỏi thì họ trả lời: "Bạn phải thử việc". Nghe vậy em cũng chấp nhận, cho dù trước khi đi họ không dặn dò, định hướng gì cho tụi em biết trước.

Hôm lĩnh lương, nhìn ai cũng khóc, kêu chán. Hỏi ra mới biết, những người mới sang làm 1, 2 tháng đầu thì được 80 đô một tháng, còn những người đã làm trước 4, 5 tháng thì được 120 đô một tháng, mức lương như vậy mà ăn uống kham khổ vô cùng, chỗ ngủ chật chội, thử hỏi lời hứa hẹn của nhà nước CS ra sao? Nó hoàn toàn đảo ngược lại hết!

Em biết một ít tiếng Trung Hoa nên bàn với các chị em viết đơn trình bày cho ông chủ. Các chị viết, sau đó em lên gặp ông chủ, đọc tiếng Việt và dịch sang tiếng Hoa cho ông nghe, nội dung đơn chỉ xin "ông chủ giúp chúng tôi chỉnh lại mức lương như đã được hứa hẹn tại VN, để chúng tôi ở lại mà làm việc". Bây giờ ông chủ nói: "Chúng tôi đã làm đúng hợp đồng rồi còn các cô có thắc mắc thì điện về hỏi ông chủ các cô ở Việt Nam!".

Tụi em ăn mở cừu nên đưa nào cũng bị rụng tóc hết.

Lúc đó em nhận được 10 đô nên gọi ngay về cho chị Khương và một ông ở công ty Da Giày nơi chúng em từ đó mà đi. Cả chị Khương lẫn ông kia đều trả lời: "Cứ đi làm đi rồi thương lượng sau". Em nói với các bạn: "Mấy chị nào muốn đi làm thì đi, em không đi". Chúng em sang đây đi làm, đâu muốn đình công nhưng mẹ em bên nhà phải trả tiền lãi cho em mấy tháng, bọn em sang đây làm có 80, 100 đô một tháng thì làm sao có tiền gửi về trả nợ! Mà mẹ em thì bệnh tim...

Thực ra, hôm nay em nghĩ em là người may mắn nhất trong các bạn em, vì em được đặt chân lên đất nước tự do này để nói lên lòng biết ơn sâu sắc nhất đối với Tiến sĩ Nguyễn Đình Thắng cũng như Liên minh CAMSA và BPSOS, và các cô chú bác làm việc trong đó, hai năm qua đã giúp đỡ chúng em rất nhiều.

Được nói lên những lời này, em hết sức xúc động, em đã cố gắng kèm chế ngay từ lúc đến đây, bởi vì em nghĩ, thử nhất, em đã chiến thắng với chính bản thân em, và em chiến thắng được cả những lời đe dọa của các quan chức CS mà nó đe dọa em suốt hơn hai năm trời tại Thái Lan. Người ta truy tìm và hành hạ mẹ em.

Nhân tiện đây em cũng xin nhờ các cô chú bác và các anh chị ở báo Viễn Đông cho em nhắn gửi lời cảm ơn đến các cô chú bác ở Mỹ, ở tất cả khắp mọi nơi, trong thời gian em phải chạy trốn, đã quyền góp giúp mẹ em thoát khỏi cảnh khổ sở... cũng như tất cả đã động viên, an ủi, kể cả những tấm lòng vàng của cô chú bác và các anh chị, đã giúp em vượt qua hơn hai năm nay. Em không thể nói gì bây giờ. Có thể ngày mai, ngày kia em sẽ nói được rất nhiều.

Bước chân đến đây, cái cảm giác của em như người đã vượt thoát khỏi những bàn tay gian ác của bọn độc tài Cộng sản, và em sẽ nói để lột trần bộ mặt thật của cái đảng Cộng sản lừa dối, bịp bợm và tàn ác này...

Thực ra trong thời gian ở Thái Lan, gia đình em có rất nhiều chuyện buồn, có lúc hầu như em muốn nhảy lầu. Nhưng để có một nghị lực như ngày hôm nay, em đã phải cố nén cảm thù. Bởi vì đâu các bạn em phải chết? Vì đâu mà nhiều gia đình mất nhà, mất cửa? Vì đâu mà nhiều người mất con cái? Vì đâu mà người ta phải uống thuốc tự tử? Vì cái nghèo! Vì cái khó một phần, nhưng vì cái đảng Cộng sản này nó quá tàn ác, nó lừa trên, lừa dưới. Lừa tới mức mà người dân phải ra nông nổi như thế! Các cô chú, bác qua đây chắc các cô chú, bác đã hiểu Cộng sản từ lâu rồi. Những người tuổi trẻ ở Việt Nam hầu như đến tuổi trưởng thành, nhà nước không tạo công ăn việc làm ở trong nước, mà toàn là đẩy đi lao động nước ngoài! Biết bao nhiêu người kém may mắn như em, không được biết cái mặt thật của cái đảng Cộng sản này. Nó chỉ biết ăn trên xương trên máu của người lao động như bọn em, chứ không lo gì cho dân cả. Đó là nghị lực giúp em, mà chú Thắng và các cô chú trong BPSOS đã giúp chúng em có nghị lực vượt qua mọi khó khăn, trở ngại. Bởi vì nếu

như em làm cái gì dại dột, thì trước hết mẹ em là người buồn nhất. Cái đảng Cộng sản nó không thể nào để thế giới bên ngoài biết, nhưng em là nạn nhân, em mong muốn và cầu mong báo Viễn Đông cũng như các cô chú bác ở các báo khác, các tổ chức, hội đoàn, xin hãy tiếp tục giúp em phổ biến mặt thật của cái đảng CSVN trong những ngày tới...

Cái mong ước của em, cho đến ngày nào đó, nếu em có chết trên đất nước Mỹ này, em sẽ không ân hận, khi em đã vạch trần được bộ mặt thật của đảng CSVN, nó lừa dối nhân dân Việt Nam, lừa dối bọn em. Xin hãy ủng hộ em, giúp đỡ cho em có phương tiện, thí dụ như trên báo chí, đài phát thanh... để em đưa cái bộ mặt thật và phơi bày tội ác của chúng, bởi vì em là người trong cuộc. Em rất cảm ơn báo Viễn Đông và các cô chú, bác hay các tổ chức, sẽ giúp đỡ em trong những ngày tới. Bởi vì trước đây, em không biết nên em không có tội. Bây giờ em cảm thấy có tội, nếu như em không đưa được tội ác của chúng nó ra, mà em lại may mắn hơn nhiều bạn khác, có bản đã chết, còn em được đến đất nước tự do này. Em không kể gì bản thân em, nhưng em nghĩ đến các bạn em và hàng ngàn người đang lao động tại Malaysia và nhiều nước khác, cũng đang bị lừa bịp như bọn em.

Hai năm qua, em đã lên tiếng nhiều lần trên diễn đàn tự do. Bây giờ em rất vui mừng, nhưng lại rất thương cho những người kém may mắn, họ đang lưu lạc nơi xứ người với muôn vạn nỗi khổ!

Trở lại chuyện đình công bên Jordan

Chúng em sang đây đâu có ai muốn đình công, chỉ tin theo lời hứa hẹn như bên Việt Nam nói. Năm 2008, trước khi ra đi, ông chủ Việt Nam nói như em đã trình bày ở phần trước, mỗi ngày làm 8 tiếng, Chủ nhật, ngày lễ, Tết đều được nghỉ. Nên khi sang đây, biết được mức lương như vậy, và làm theo giờ giấc như vậy, làm sao chúng em chịu nổi, nên chúng em quyết định phải đình công.

Hôm đó là ngày 18, 19 tháng 2, vào lúc 10g sáng, em vẫn còn nhớ như in. Em đang ở phòng 34, các chị em kia ở các phòng 47, 48, 49 và không đi làm, đang nằm ngủ. Đùng một cái, cảnh sát Jordan đập cửa xông vào, họ xịt hơi cay và lôi gậy ra đánh. Trong lúc ở tầng trên có Ngọc, Ánh, Vang và nhiều chị em khác bị bệnh đang nằm nghỉ trên giường sắt, họ cũng xông lên đánh luôn. Lúc đó em đang mặc quần áo ngủ, em vội chạy sang và cầm cái điện thoại. Em

thấy các bạn em chạy tán loạn, vừa chạy vừa kêu cứu. Chính mắt em nhìn thấy một cảnh sát túm tóc chị Vang và mấy chị khác đập đầu vô thành giường và đập xuống nền nhà. Chị Vang học máu mồm, máu mũi, cả máu tai nữa và ngất xỉu luôn. Lúc đó em mới lao vào, ôm chị Vang kéo ra thì người cảnh sát đâm em chúi vào cái thành giường sắt.

Em không còn nghĩ gì nữa hết, em cứ lấy cái điện thoại quay loạn lên vì vừa run, vừa sợ, em chỉ nghĩ sẽ gửi những hình này về cho bên Việt Nam xem họ giải quyết ra sao thôi.

Mấy người cảnh sát Jordan rất hung dữ, họ đánh bọn em máu me bê bết đầy khắp nền nhà. Em la lên : “Chúng mày ơi, bọn nó đánh chết mấy chị em chúng mình rồi!”

Người cảnh sát lại chửi chị Vang, không tin chị chết, nên nắm đầu chị gỡ lên rồi thả cho rớt xuống. Rồi họ nắm tóc kéo chị ra ngoài, xong kéo cả bạn em là Hà Thị Ngoãn và một số bạn khác. Em đưa điện thoại cho bạn em quay và chửi họ: “Chúng mày trả người cho tao, chúng mày trả người cho tao!”

Lúc đó bọn em chỉ mong làm sao cho ông chủ biết đến cứu tụi em. Nhưng khi đến nhà ăn, chúng em thấy tên chủ ở đó bắt tay với những thằng cảnh sát vừa đánh đập công nhân của mình.

Vừa lúc đó có mười mấy chiếc xe cảnh sát chạy tới; bọn em tưởng cảnh sát đến cứu, không ngờ họ nhảy xuống xe là xông vào đàn áp tụi em, đẩy bọn em vô một cái khu riêng và bắt buộc phải đi làm. Tất cả các cửa đều bị đóng kín hết, cắt điện, cắt nước và bỏ đói. Bọn em thật tuyệt vọng!

Em chạy vào trong cái toilet gọi điện thoại về cho bà Khương ở công ty Da Giày Việt Nam. Bà ta trả lời: “Cứ đi làm đi, đình công là bất hợp pháp, là cái gì, cái gì đó”. Em nói: “Bây giờ bà có can thiệp hay để chúng nó đánh chết bọn em sao?”. Nghe vậy bà ta tắt máy liền và từ đó trở đi không còn gọi được nữa. Hôm sau em trao máy cho Vân, Nga gọi, bên kia nó nghe Jordan là nó cúp máy ngay.

Đi tìm tòa Đại sứ Việt Nam CS

Túng quá, em nghĩ chỉ còn cách đi tìm tòa Đại sứ Việt Nam kêu cứu, vì lúc đó em vẫn còn tin tưởng ở nhà cầm quyền CSVN. Các chị em góp tiền cho em đi taxi lên thủ đô Amman mất khoảng gần 100 đô. Em không biết tiếng Anh, nên viết ra giấy nhờ một người Trung Quốc gọi hộ chiếc Taxi, em nói với tài xế chở đến tòa Đại sứ VN, họ đi tìm hoài nhưng

không có. Em gặp một người Việt Nam hỏi, họ nói ở Jordan không có tòa Đại sứ VN. Em thất vọng trở về. Sau một ngày rất mệt mỏi và đói, em về phòng nằm nghỉ.

Bán băng vệ sinh mua đồ ăn cầm hơi

Vì không còn tiền để mua đồ ăn, bọn em phải nghĩ chỉ còn cách đem băng vệ sinh đi bán (em nói đây xin các cô, chú bác thông cảm), bởi vì em phải nói sự thật. Bọn phụ nữ chúng em đi lao động nước ngoài, chỉ mang theo nhiều băng vệ sinh và quần áo lót, nên chúng em lấy hai cái cán chổi cột lại làm cái đòn gánh, gánh mỗi bên một ít băng vệ sinh và quần áo ra phố bán. Em là người gánh đi bán, sau đến Luyến và Vân cũng gánh. Nhưng người địa phương to con, họ không dùng những cái cỡ nhỏ của người mình, thành ra phải đi gạ bán cho những phụ nữ Trung quốc đang làm tại đây. Cứ mỗi băng vệ sinh đổi được một gói mì tôm thôi. Trong khi các bạn em bị đánh đập đang nằm đau đớn, đói khát không ai cứu, bọn họ vẫn bỏ đói, không ai ngó ngang đến. Mà các quan chức Việt Nam thì không thấy ai, không biết họ ở đâu mà tìm. Nhưng sau này khi họ sang đến nơi, họ còn đàn áp bọn em mạnh hơn nữa!

Nhờ báo chí lên tiếng

Bây giờ bọn em nghĩ chỉ có một cách là nhờ báo chí lên tiếng, nhưng không biết có ai viết báo cho mình, may có Tuyết có người chị làm ở báo Tuổi Trẻ tại Hà Nội. Sau đó Tuyết cho số điện thoại và bọn em gọi về nhờ chị đó viết bài giúp. Chị ấy lấy tựa đề là “276 phụ nữ Việt Nam lao động tại Jordan bị đánh đập, bỏ đói”. Bài báo đăng vào tháng 3-2008 nhưng chỉ đăng được 2 mẫu tin thì ngưng không đăng tiếp nữa. Bọn em điện về hỏi, chị ấy nói, báo đình chỉ chị không được viết nữa. Anh, chị biết báo chí cũng không được nói lên sự thật, huống gì con người Việt Nam. Bởi vì chúng nó biết làm cái điều sai trái nhưng chúng nó vẫn làm. Đây em nói “chúng nó” là vì em quá căm tức cái bọn lãnh đạo ở đảng CSVN, chúng biết sai trái mà không dám nhận, trong khi báo chí phanh phui sự thật ra thì đình chỉ và ém nhẹm luôn.

Liên lạc được với Ts. Nguyễn Đình Thắng

Thật là may mắn cho bọn em đã đến được với chú Thắng. Em nhớ chỉ có mấy ngày sau khi bài báo lên, là chú gọi lại ngay và nói: “Tôi là người Việt Nam, sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ. Tôi có đọc bài báo đó. Vậy hiện giờ chị em như thế nào rồi, như thế nào rồi?” Lúc đó chị Luyến gọi

Phương Anh, Phương Anh nói với chú Thắng: “Bây giờ bọn cháu cần nhất có một ít tiền để mua thức ăn và thuốc cho chị em bị thương, bị bệnh, vì chúng cháu bị bỏ đói”. Chú Thắng không hứa nhưng khuyên hãy giữ liên lạc và bảo bọc nhau để chờ chú tìm cách. Nhưng chỉ có 3 ngày sau, chú ấy gửi sang giúp nhóm Phương Anh 3.000 đô la Mỹ. Mỗi lần nói tới đây, Phương Anh không bao giờ quên ơn chú Thắng và gửi lời cảm ơn tất cả các cô, chú, bác, anh chị hảo tâm có tấm lòng vàng, đã nghe lời kêu cứu của Phương Anh và các bạn Phương Anh mà ra tay giúp đỡ.

Sau khi tiếp nhận 3.000 đô la đó, tôi về Phương Anh chia cho tất cả 276 người, mỗi người tính ra được 8 đô, số còn lại mọi người đồng ý để dành gọi phôn và lo đi lại cầu cứu các nơi. Phương Anh cũng sợ, vì cả đời chưa bao giờ cầm số tiền lớn như vậy, nên phải chia cho các bạn ngay tối hôm đó, ai nhận đều phải ký tên và tờ giấy có chữ ký đó Phương Anh gửi sang cho Tiến sĩ Nguyễn Đình Thắng.

Sau khi được tiền rồi, Phương Anh lại kêu cứu chú Thắng tiếp, xin chú can thiệp giúp đỡ các chị em bị thương, bị bệnh được đi cứu cấp. Chú Thắng bảo: “Bây giờ muộn rồi, để mai đi”. Sáng hôm sau chú điện thoại chỉ cho bọn em tìm đường đến cơ quan IOM, tổ chức quốc tế giúp người tỵ nạn. Trụ sở IOM cũng gần chỗ bọn em làm. Phương Anh đến trình bày với họ, mấy nhân viên IOM đi theo bọn em sang công ty, nhưng đến cửa, đảm bảo vệ không cho vào. Phương Anh gọi hơn 100 chị em ở trên xuống, đập cái cửa công ty cho nhân viên IOM vào công. Lúc đó Phương Anh không có sự, chỉ nghĩ bằng mọi cách phải đưa được các bạn Phương Anh đi cứu cấp. Sau khi vào được, người ta đưa những người bệnh và bị thương đi cấp cứu, chữa trị. Nhờ chú Thắng và cơ quan IOM tận tình nên số người bệnh và bị thương mới được cứu như vậy.

Phái đoàn đại diện CSVN sang đàn áp

Khi IOM can thiệp thì có tin đại diện chính phủ VN sang giải quyết. Cả đêm hôm đó Phương Anh không ngủ, lấy cái cờ đỏ sao vàng cắt ra làm băng rôn, viết trên đó câu “Xin giúp chúng tôi về nước”. Cờ đỏ sao vàng là vì lúc đó Phương Anh cũng chưa có hiểu gì cả. Bọn em lấy những cán chổi làm cán cờ căng biểu ngữ ra.

Khoảng 1g trưa, phái đoàn chính phủ đến gồm có ông Trương Xuân Thanh làm ở Bộ Ngoại giao, ông Trần Việt Tú làm ở Lãnh sự quán tại Cairo, Ai Cập, ông Tạo làm ở Bộ Lao động,

ông Trịnh Quang Trung và ông Việt làm ở Ban Giám đốc Công ty bên VN, có cả nhà báo và một số quan chức khác. Những người đó thấy bọn em căng cái biểu ngữ là cái cờ đỏ sao vàng thì bà Khương và ông Trương Xuân Thanh cầm lá cờ và thu cái băng rôn cuộn lại vút vào thùng nước gạo cũng là cái thùng rác ở nhà ăn. Lúc đó em nghĩ rằng đây không phải phái đoàn đại diện chính phủ VN sang, mà chắc là phái đoàn do công ty môi giới thuê sang để gia danh mà đàn áp bọn em, bắt bọn em đi làm. Nghĩ thế, em bảo ông Thanh: “Cháu là Phương Anh, cháu làm ở tổ này. Đây, thẻ của cháu đây. Chú có thể cho cháu biết chú là ai? Chú cho cháu xem cái thẻ của chú được không?” Ông ấy bảo: “Tôi thay mặt chính phủ VN sang đây để giúp giải quyết cho các cô. Cô không là cái gì cả mà tôi phải trình thế”. Ông ấy vỗ ngực xưng: “Tôi là Trương Xuân Thanh làm tại Bộ Ngoại giao”, mấy ông kia cũng vỗ ngực xưng danh như vậy. Nhờ thế bọn em ghi lại được đầy đủ tên của họ.

Sau đó em còn cố ý cho Ngọc, Ánh và những người bị đánh nằm la liệt ra đó, nhưng mấy ông ấy bảo: “Chúng tôi đọc báo, nghe các cô nói bị bỏ đói mà sao thấy cô nào mặt cũng tươi hơn hớn?” Đó là lời của ông Trương Xuân Thanh, một người lành đạo, thay mặt cho chính phủ VN mà ăn nói như vậy. Câu đó chính là do miệng ông Thanh nói ra, chứ không phải do em nói.

Thấy như vậy, em bảo các chị về phòng và nói với các chị: “Đây chắc là bọn do công ty thuê sang đàn áp mình, chứ nếu là đại diện chính phủ, ít ra họ cũng hỏi mình được một vài câu như: Các cháu làm sao? Tại sao các cháu đình công? Tại sao các cháu bị bỏ đói?” Ít nhất phải có những lời đơn giản như vậy, nhưng không có, mà còn đàn áp, đe dọa bọn em, bắt bọn em phải đi làm. Một tên trong phái đoàn nói: “Các cô có biết các cô đình công là bất hợp pháp không? Các cô có biết là trước khi đình công là phải báo trước 1 tuần không?”

Em hỏi lại: “Bây giờ bọn em báo với ai đây? Không nhẽ nhìn xuống bàn chân mà báo sao? Bọn em đã làm đơn trước khi đình công mà! Ông chủ bảo bọn em đi điện về hỏi bên VN, bọn em điện về hỏi, ông chủ VN cũng nói như vậy. Chúng em cũng đã đi tìm các quan chức VN nhưng không có thì báo cho ai đây?”

Em hỏi ông Trương Xuân Thanh và ông Trần Việt Tú: “Cái luật đình công hay không thì các chú biết, nhưng cái luật đình công bất hợp

pháp cũng là do các chú thôi, vì trước khi bọn cháu qua đây, cái công ty và các chú không định hướng cho bọn cháu, không nói trước cho bọn cháu biết, các chú chỉ biết thu tiền và bỏ bọn cháu ở sân bay thôi”. Ông Trương Xuân Thanh bảo: “Cô không được nói như thế! Tôi có quyền hỏi cô chứ cô không có quyền hỏi tôi”.

Đó, cô, chú, bác thử hỏi, nó quen rồi! Nó nói cái gì là bắt buộc dân phải nghe. Dân không có quyền cất tiếng nói, như thế thì là cái xã hội công bằng, dân chủ làm sao được?

Đòi đóng 2.000 đô nếu muốn về lại Việt Nam

Sau cái vụ em vừa nói, ông ấy bảo: “Bây giờ ai muốn về phải nộp số tiền đình công bất hợp pháp và phá hoại tài sản công ty (vụ đập bể cửa kính) mỗi người 2.000 đô la. Nó ép, nó đe dọa như vậy, nên 276 người lao động chỉ có 176 người về, còn 100 người ở lại. Cô chú bác cũng phải thông cảm cho số người này, vì 2.000 đô khi đi chưa trả nổi, bây giờ về thêm 2.000 đô nữa, làm trâu, làm bò cũng không trả được!”

Sau đó tức quá, em bảo với các bạn em: “Thôi, chúng mày về phòng. Đây không phải đoàn đại diện của chính phủ Việt Nam. Đây là cái thành phần lừa đảo”. Em nói như vậy thì các bạn về phòng. Vào khoảng 5g chiều, em đang ở phòng 34 thì ông Tú, ông Thanh vào phòng hỏi: “Ai là Vũ Phương Anh?”. Bởi vì cái tên thật của em là Vũ Phương Anh. Em trả lời: “Cháu đây, có gì không chú?”. Ông ấy bảo: “Chú hỏi cháu một chút được không?”. Em trả lời: “Được”.

Ghép tội và vu khống

Ông ấy hỏi: “Tại sao cô nhận tiền của bọn phi chính phủ?”. Em nói: “Cháu không biết cái gì là phi chính phủ”.

Ông ấy lại nói: “Cháu nhận tiền của bọn phản động?” Và ông ấy hỏi luôn, cháu xin lỗi chú Thắng, ông ấy hỏi cháu: “Có nhận tiền của tên Nguyễn Đình Thắng không? Cháu không biết Nguyễn Đình Thắng là tên phản động, nó lợi dụng Phương Anh, lợi dụng sự thiếu hiểu biết của Phương Anh để dụ dỗ, đưa tiền cho Phương Anh”.

Lúc đó, em nghĩ thế nào thì nói thế ấy, em trả lời: “Cháu không có nhận tiền của bọn phi chính phủ, cháu chỉ biết những người lừa đảo bọn cháu sang bên này, khi bọn cháu bị đánh đập, bọn cháu kêu cứu thì không ai giúp đỡ; mà những người giúp đỡ bọn cháu là ân nhân của bọn cháu; còn những người lừa đảo đó mới gọi là thành phần phản động của bọn cháu”.

Ông ấy bảo: “Nếu cô nói như vậy thì không thể nói chuyện với cô nữa”, và ông ấy bỏ ra ngoài.

Nghĩ về phi chính phủ và tổ chức của TS. Thắng

Phương Anh cũng nói thêm, bây giờ Phương Anh cũng không hiểu thế nào là phi chính phủ. Sự thực ra cái tổ chức của chú Thắng là tổ chức như thế nào em cũng không rõ, chỉ biết rằng họ chỉ đi cứu vớt những người như Phương Anh thôi, những nạn nhân của cái chính phủ VN mà đẩy người ta đến bước đường cùng, đẩy người ta đến chỗ không có lối thoát nữa! Tổ chức của chú Thắng phải bỏ ngày đêm ra mà cứu, như thế mà nó lại gọi là phản động, là phi chính phủ? Bây giờ em hiểu những tấm lòng hảo tâm của người ta, người ta không có lừa đảo, người ta không có đàn áp các nạn nhân, mà người ta an ủi, khuyến khích tinh thần để mà giải cứu những người này, mà đảng Cộng sản lại cho người ta là phản động. Em nói như vậy thì ông ấy bỏ ra ngoài nhà ăn.

Quyết định về nước

Khi ông ấy đi rồi, Phương Anh nói với các bạn: “Bây giờ dù sao đi nữa chị em mình cũng một thời gian dài cùng nhau đình công rồi; các chị cũng đã đình công rồi thì ai sợ những lời đe dọa đấy thì ở lại làm, các chị ở lại hãy cố gắng giữ gìn sức khỏe để đi làm, còn ai mà không muốn ở lại đi làm thì hãy đăng ký, viết tên vào đây”. Lúc đó có gần 100 người ở lại, hơn 100 người về.

Trước ngày về, Phương Anh dùng cái điện thoại thuê lại những lời đó. Sau khi biết phái đoàn sang, thì Phương Anh có xin chú Thắng cho tiền để mua cái điện thoại nó đang hoang một chút, chú ấy gửi sang cho thêm 500 đô, Phương Anh mua một cái điện thoại Nokia rất là tốt. Khi mà tất cả các lời nói được thâu vào máy cùng hình ảnh chụp được trong điện thoại có được, là do chú Thắng cho tiền mua mới có.

Phái đoàn chính phủ VN ra điều kiện bắt ép các nữ công nhân

Khoảng hai, ba ngày trước khi về nước, mấy ông ấy bắt đầu họp. Ông Thanh nói: “Bây giờ các chị xuống văn phòng để ký giấy về nước”, lúc đó vào cuối tháng 3. Ở đây có cái nhà ăn rộng, nhưng người ta không cho ở đó, người ta nhốt bọn em là những người xin về trong một cái nhà kho chứa vải. Khi tụi em sang Jordan thì tuyết rơi, lúc về bây giờ nóng trên 40 độ, thế mà nó nhốt bọn em trong cái nhà kín mít như vậy. Trong khi đó, Ánh, Vang, Ngọc là những người ốm cũng phải nhốt trong đó. Ông Trương

Xuân Thanh bắc cái loa nói: “Bây giờ tôi gọi đến tên ai, người đó đứng dậy xuống văn phòng ký giấy về nước”.

Em bảo: “Không được. Bây giờ phải cho một người chúng tôi vào ký giấy trước xem nội dung các ông viết thế nào đã, thì chúng tôi mới vào ký. Chúng tôi không thể để ông lừa lần thứ hai được, vì cái lần đầu tiên đã ngu dốt không đọc cái bản hợp đồng mà các ông đã lừa chúng tôi được một đợt; bây giờ cho về thì về, không thì thôi, không ký! Phải cho một người vào ký trước”. Nó đồng ý.

Em Lương vào, em bảo Lương vào ký, phải lấy cái giấy đó mang ra xem nó viết cái gì? Lương vào và mang cái bản ấy ra, vì nó phôtô ra rất là nhiều.

Tiếp tục lừa đảo

Trong cái giấy nó ghi nội dung là: Đơn xin về nước trước thời hạn, với lý do không đủ sức khỏe để làm việc ba năm. Nay tôi tự nguyện làm đơn này xin Chính phủ cho tôi về – nghĩa là về không có kiện cáo gì hết.

Em bảo: “Không phải, không được! Trước khi đi làm, chúng tôi đã phải mất 800.000 cho bệnh viện Giao thông Vận tải tại Hà Nội để khám sức khỏe. Bọn tôi đây đủ sức khỏe mới đưa sang bên này. Sang đây bị đánh đập, đàn áp và bắt chúng tôi như vậy, bây giờ lại nói như vậy”. Bọn chúng em không làm theo, và câu nói cuối cùng của em là “không ký”.

Phái đoàn chính phủ lúng túng

Hôm đó em có quay được cái đoạn mà họ nhón nháo lên, mấy ông đó nói với nhau: “Chết, bây giờ chúng nó không ký làm sao được”.

Khi bọn em nhất định không ký, thì Ngọc, Ánh, Luyến và những người bị đánh nặng nhất, đánh học máu mồm, máu mũi ra cũng ra đó. Ngọc đã chết rồi! Ngọc chết khi về Việt Nam. Trời hôm đó rất nóng mà em Luyến, Phương Anh nói ở đây cũng muốn nhấn nhủ cô chú bác, Luyến ở Phú Thọ. Luyến bây giờ cũng đang bị chấn thương sọ não và bị bọn công an nó đánh gãy 4 cái răng, chỉ vì cái tội là khi về nước, trên đường đi đến Bộ Lao động để mà đòi lại những cái gì gọi là công bằng cho mình, thì đã bị chúng nó đàn áp như vậy, và phải sống cuộc đời đau khổ như vậy!

Sau lúc đó, bây giờ không còn chú cháu gì hết, em bảo: “Bây giờ các ông thả bọn tôi ra, đưa các bạn tôi ra, sau đó ở phòng ăn, các ông muốn hỏi gì chúng tôi trả lời và ký cái gì thì ký”. Mấy ông gọi là thay mặt chính phủ Việt Nam, cầm cái giấy và cái bút nói: “Muốn lên thì ký vào đây!”. Lúc đó em bảo: “Bây giờ có cho chúng tôi lên không thì bảo?”. Đến bây giờ cái cảm

xúc của em vẫn còn, bởi vì mình không ký, mình tôn trọng những người bảo vệ mình, thương mình thì mình tôn trọng, còn những người lừa đảo mình, đe dọa mình thì những người đó là ai em cũng không tôn trọng, và em nói: “Bây giờ các ông có cho tôi lên không thì bảo?”. Em nói đúng câu đó. Ông ấy lại nói: “Muốn lên thì cứ ký vào đây”. Em trả lời: “Tôi hỏi ông câu cuối cùng: Ông có thả tôi để tôi đưa các bạn tôi lên không?”. Ông ấy lập lại: “Muốn lên thì ký vào đây đã”.

Em hô 1, 2, 3, mọi người đập cái cửa, xô bọn gác ra. Bọn gác nó né qua một bên cho bọn em đi, còn những người đại diện chính phủ Việt Nam đứng dang tay ra ở cái cửa, ngăn không cho bọn em đi. Có cả ông Nguyễn Xuân Thanh. Mấy người báo chí họ chụp ảnh trong cái cảnh hỗn loạn ấy. Khi mà cái công bị đẩy ra như vậy, vì bọn em hơn 100 người cơ mà, bọn em đẩy mấy ông ấy ra, nhưng có Vang và một vài người kẹt lại, thì cái thằng Phương, có hình ảnh nó đi theo phái đoàn. Nó là trợ lý của Giám đốc công ty; thằng Phương cầm tóc của Anh giật lại, và nó thúc

khủ tay vào ngực Vang nữa. Lúc đó em mới nắm cái cổ áo của nó như thế này; lúc đó nó thối cả vạt. Em hỏi nó: “Mày là ai? Tại sao mày dám đánh những người phụ nữ lao động Việt Nam của tao? Mày có đáng là cái thằng đàn ông Việt Nam không? Tại sao mày dám đánh phụ nữ Việt Nam chúng tao?” và em chụp hình. Sau đó, mấy người kia kết tội em là đánh quan chức nhà nước!

Bị đánh ngất xỉu

Khi thấy các bạn em Ngọc, Ánh bị đánh nặng quá, em thả cổ áo nó ra và đưa hai người lên phòng cứu cấp. Ngọc và Ánh ối ra máu, không thể đứng được, mắt trợn lên! Em nghĩ hai người sẽ chết vì lúc đó nóng ngột ngạt, lại bị đàn áp như vậy, thì các anh, chị thử nghĩ xem, có cái nỗi nhục nhã nào hơn không? Bị cảnh sát Jordan nó đánh đã đành, vì nó là bọn Tàu, bọn Phi nó khác, còn đây là bọn quan chức Việt Nam sang, không có một lời an ủi giúp đỡ gì hết, mà lại còn tiếp tay, đánh chính các người phụ nữ VN của mình.

Còn một kỳ nữa

<http://www.machsong.org/>

Thêm một tội ác mang tên "Công an nhân dân"



Song Hà 26-07-2010

Ngày 25-7-2010 tại thành phố Bắc Giang, một thành phố cách Hà Nội khoảng 60 km về phía bắc, náo động với một đám tang. Hàng vạn người đã đổ về các cơ quan công quyền tỉnh Bắc Giang hộ tống một đoàn người mang theo tử thi một thanh niên 22 tuổi đi đòi công lý. Hơn 700 tờ báo “lề phải” – niềm tự hào của “đảng ta” về tự do báo chí, tự do ngôn luận – im tịt cho đến giờ, chắc đang chờ đảng chỉ “lề phải” để báo chí biết cách đi vụ này như thế nào. Nhưng những thông tin trên mạng do các “nhà báo nhân dân” đã phản ánh kịp thời sự kiện để cả thế giới theo dõi.

Quần chúng tự phát không cần ngoặc kép

Ngày 26-7-2010, chúng tôi lên đường lên Thành phố Bắc Giang để tìm “sự thật “thực”” ở đây. Con đường tắc nghẽn cả mấy km dù là đường “cao tốc”. Nắng, nóng, bụi bặm... chúng tôi ghé vào một quán nước dưới bóng cây gạo cách Bắc Giang chừng 20 km.

Trong quán nước, mấy thanh niên đang hào hứng kể lại câu chuyện của ngày hôm qua, giọng người này chắc nịch: “Thằng này chắc cũng con nhà có cỡ thì gia đình mới dám đem được xác lên tận Bắc Giang, chứ nếu bình thường khó mà đưa qua được giới ranh của xã. Ở đây thì công an biết từ đâu nhưng không ngăn chặn được. Lẽ ra buộc nó phải đền tiền xong mới đưa về, đảng này lại đưa về ngay”.

Một người buồng điều thuốc Lào hút dở: “Ôi giời, người chết đi thì mất chứ đền tiền thì làm gì. Nó có đền cho 10 tỷ đồng thì cũng chẳng để làm gì, mạng người làm sao lấy lại được. Nghe nói nó bóp vào hậu con người ta và đá đập cả bong đáì nên mới chết nhanh thế, mà lại còn cắt luôn cả cái bong đáì trước khi gia đình vào đến nơi”.

Một thanh niên khác tiếp lời: “Khốn nạn, công an bây giờ nó lộng hành, ai đòi lại đánh con người ta chết ngay trong đồn công an rồi vô trách nhiệm, tôi mà có súng, tôi dòm hết mẹ bọn này đi, mạng phải đền mạng. Luật pháp CS nó vậy, cứ bao che cho nhau, chứ nguyên tắc thì thủ tướng gây tội ác cũng phải ra tòa đền tội, huông chi thằng công an vô học mà lại cố bao che”.

Uống vội chén nước, chúng tôi lên đường tới Bắc Giang.

Thành phố Bắc Giang hôm nay yên tĩnh, một sự yên tĩnh khác thường. Người ta có cảm giác sự yên tĩnh này như sự lặng im sau cơn bão. Cả thành phố vắng tanh bóng cảnh sát giao thông, một lực lượng luôn là nỗi sợ hãi của người dân với mệnh danh là “cướp ngày có giấy phép”.

Dù đang là ngày làm việc đầu tuần, nhưng công sở phía ngoài nhìn vào vắng lặng. Văn phòng UBND tỉnh im lìm không một bóng người ngoài người gác cổng, nhìn không khí văn phòng đầu não một tỉnh im lặng, u ám đến rợn người. Các hàng rào sắt xung quanh khuôn viên đã được dựng lại, tuy các mũi móc nhọn chưa kịp hàn lại. Người dân cho biết: đêm qua, tinh phải huy động nhiều nhân công, máy móc khẩn trương hàn vá lại cả đêm chứ hôm qua dân đập đổ hết chỉ còn tro trọi lại mấy cột sắt mà thôi.

Trong mọi ngõ ngách, quán nước, vỉa hè, bàn làm việc, cơ quan công quyền cho đến cánh xe ôm... tất cả câu chuyện đều xoay quanh “ngày chủ nhật kinh hoàng” 25/7. Những người dân cao tuổi nơi đây kể lại:

Hôm qua đúng là ngày chưa từng thấy trong cuộc đời chúng tôi ở cái tỉnh này, kể cả hồi theo Việt Minh cướp chính quyền cũng không có cảnh như vậy. Cả thành phố xuống đường, cả già trẻ, trai, gái, cán bộ, nhân dân... xuống đường với khí thế ban đầu là tò mò và sau đó là căm phẫn. Tất cả các tuyến phố tràn ngập người dân, công an đưa rào sắt, xe chặn các lối nhưng làn sóng người dân ùn ùn đổ đến đã xô đổ tất cả các rào sắt tạm, ít nhất có 4 xe con của cảnh sát chặn

đường chiếc xe tang đã bị lật ngược. Hầu như cả Thành phố Bắc Giang và các xã lân cận không có ai ở nhà.

Nhưng điều lạ nhất ngày hôm qua là dân chúng không hề tỏ ra sợ hãi như mọi khi, họ hò hét, cổ vũ những người anh dũng vì có người khi công an ném lựu đạn cay còn xông đến nhặt ném trả lại phía công an. Gạch, đá, chai lọ... và các thứ có thể dùng để ném ra từ phía nhân dân về cảnh sát làm cảnh sát chạy như vịt, nhiều cảnh sát bị thương, chiều qua tôi đếm ít nhất có 8 tên vào viện.

Cũng ngày hôm qua, công an Bắc Giang thể hiện trước toàn thể dân chúng bản chất của mình để nhân dân hiểu thế nào là “Công an Nhân dân”. Chúng nó tàn bạo và hung hãn như cơn bão các anh chị ạ. Cứ 4 thằng túm tay một người kéo lê giữa đường bắt chấp dân chửi bới, ném gạch đá theo. Mỗi thằng một cái gậy hung hăng lắm. Nhưng khi chúng nó bắn súng, nghe tiếng súng nổ, thì chính là lúc chúng nó kích động người dân, tất cả các xe vòi rồng đưa đến đều bị nhân dân treo lên trên vô hiệu hóa, đập vỡ kính và lái xe chạy bán sống bán chết thành ra chỗ cho bà con đứng xem công an biểu diễn, cũng từ những nơi xung quanh, gạch đá bay rào rào làm công an chạy tán loạn.

Cán bộ tỉnh bỏ trốn hết, cuối cùng đến tôi thì phó chủ tịch mới phải ra mời gia đình vào tiếp và viết giấy hứa hẹn giải quyết thỏa đáng, họ mới đưa xác về chôn cất. Nhưng hứa thì hứa vậy thôi chứ chúng tôi biết chúng nó mà, chẳng đến đâu đâu các anh ạ.

Chúng tôi hỏi một người có vẻ hiểu biết tường tận vấn đề: “*Vậy chắc là gia đình nạn nhân này đông họ hàng con cái lắm nên mới đi đông như vậy?*” Người trung niên này nói lại: “*Không, gia đình họ hàng người này không đông, nhưng đám tang đầy bằng xe tay đi bộ cả gần chục cây số lên đến Thành phố, đi đến đâu thì đoàn người gia nhập đi theo đến đấy thành ra cả Thành phố sôi động xuống đường. Dân người ta căm sẵn rồi mà anh, chúng nó đối xử với dân như thế nào thì dân người ta biết cả, hôm qua họ*

mới có dịp thể hiện. Rồi cũng đến ngày chúng nó gây tội ác phải đền tội thôi chứ lẽ nào chúng nó hành dân mãi được mà vẫn giờ trò đạo đức đều?”.

Thì ra vậy, cái mà nhà nước hay đổ tội là “thế lực thù địch” xúi giục, chống phá sự lãnh đạo của đảng và nhà nước ta không ở đâu xa, ở ngay trong cách hành động và bản chất của công an, của cán bộ và trong lòng dân chúng.

Một cái chết oan khuất và biểu hiện sự bao che

Rời TP Bắc Giang, chúng tôi đi theo quốc lộ 1A cũ về xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, quãng đường từ TP đến nhà nạn nhân khoảng chục cây số. Dọc đường, những tấm bảng đỏ choét treo hai bên cột điện vẫn nhan nhản những câu khẩu hiệu ngất trời “*Chào mừng Đại hội Đảng các cấp*”, “*Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*”, “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”... không rõ chiều qua nằm trong xe tang, nạn nhân này có thắm nhuần được các câu khẩu hiệu này không?

Khi chúng tôi hỏi thăm đường một phụ nữ trong quán nước vắng ven đường, như được cơ hội, chị kể ào ào mọi chuyện của ngày hôm qua: “*Chúng nó độc ác quá, con người ta mới có 22 tuổi đời vào công an vài tiếng thành ma. Hôm qua các anh chị không về đây mà xem cái sự lạ đời chưa từng có, nhân dân ai cũng nhiệt tình và đoàn kết đưa chú ấy đi đòi công lý. Chúng nó bắn đạn, lựu đạn cay và bắt đi mấy người, nhưng dưới này dân người ta cũng bắt được mấy thằng công an để đối lại”.*

Chuyện bắt người và đòi chác không biết có thật không, nhưng nếu không có thật thì chắc đây cũng là sự tưởng tượng phong phú thể hiện nguyện vọng của người dân.

Được chỉ đường của chị hàng nước, chúng tôi đi theo con đường ngoắt ngoéo vào nhà nạn nhân. Gia đình nạn nhân ở thôn Ngự Thiệt, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Khi chúng tôi đến, cả gia đình, họ hàng đang ngồi bên bàn nước, những người ở TP Bắc Giang đang

đến thăm và thắp hương cho nạn nhân. Tiếp chúng tôi, Ng. V. Cường anh trai của nạn nhân đôi mắt đỏ hoe ngậm ngùi kể lại sự việc:

Em tôi tên là Nguyễn Văn Khương, 22 tuổi, có bạn gái ở huyện Tân Yên cách đây hơn chục cây số. Chiều thứ 6 vừa qua, em tôi đến đó chơi và chờ bạn gái đi mua đồ gì đó mà quên đội mũ bảo hiểm. Hai cảnh sát giao thông chặn em tôi lại và thò tay rút luôn chìa khóa.

Một cảnh sát lên xe của em tôi đi về Công an huyện cách đó mấy trăm mét, người còn lại chờ em tôi, còn cô bạn gái em tôi thì phải đi bộ lều đèo theo sau.

Đi được một đoạn, cô bạn nhận được điện thoại em tôi gọi rằng lên đón anh ở công an huyện. Khi cô bạn gái em tôi đi đến thì chỉ thấy xe máy đang dựng đó mà không thấy em tôi, gọi điện thoại thì không nhấc máy. Chờ một lúc thì cô ấy phải về đi làm ca vào 18g30.

Đến 20g gia đình tôi được công an huyện mời ra xã và thông báo là em tôi đã chết. Quá bàng hoàng chúng tôi đến bệnh viện thì được bệnh viện thông báo: “*Khi đến nhập viện khoảng 18g20 thì bệnh nhân đã chết*”. Gia đình chỉ được thông báo như vậy, chúng tôi hỏi thông tin về cái chết của em tôi nhưng không ai trả lời.

Đến đêm, khoảng 2 giờ sáng, công an Tỉnh Bắc Ninh xuống đem theo bộ phận mổ tử thi, nhưng mổ xong là họ về không có giấy tờ cũng như thông tin nào báo cho chúng tôi về cái chết của em tôi.

Chúng tôi đưa em về nhà khoảng 5 giờ sáng ngày thứ 7, sáng hôm đó chúng tôi làm đơn gửi các cấp và yêu cầu: Cho chúng tôi biết thông tin: Hai người đã bắt em tôi về công an huyện Tân Yên là ai? Hai người đã đưa em tôi đến bệnh viện là ai? Bác sỹ nào đã nhận em tôi vào viện? Nếu không có những thông tin đó, đến 15 giờ cùng ngày, chúng tôi sẽ kiến nghị lên cấp cao hơn.

Nhưng cả ngày hôm đó, không có bất cứ ai đến động tĩnh gì. Tối hôm đó, công an tỉnh Bắc Giang mới mời bố tôi ra xã để thông báo: “*Theo yêu cầu của gia đình trong đơn khiếu nại lên cấp cao hơn,*

chúng tôi mời pháp y của Bộ về phẫu thuật lại tử thi”.

Vậy rồi họ lại mổ xẻ em tôi lần thứ 2 có sự chứng kiến của người trong gia đình tôi. Trong quá trình mổ tử thi, có một vết xước bên phải cổ họng, bên kia ba vết thâm nhưng pháp y ghi biên bản là “ba vết chàm” nên gia đình chúng tôi không đồng ý ký vào biên bản vì em tôi không có vết chàm nào ở cổ. Chúng tôi cũng đề nghị cho chúng tôi biết về thông tin của em tôi, nhưng họ không hề trả lời và ra về.

Đến 12g trưa chủ nhật, quá bức xúc vì em tôi đã chết đầy bí ẩn, oan khuất và nằm đó qua hai lần mổ tử thi mà những thông tin đơn giản nhất về cái chết cũng không được trả lời. Mặt khác, cơ quan CA là nơi giữ em tôi và bị chết nhưng không có bất cứ một lời thăm hỏi nào nên chúng tôi quyết định đẩy em tôi lên cơ quan tỉnh để đòi công lý cho em đỡ tủi vì oan khuất quá lớn.

Chúng tôi đưa em đi bằng xe đòn đẩy tay, dọc đường bà con dân chúng cùng ủng hộ chúng tôi, dân chúng đổ vào quá đông rồi công an đã đến và sự việc như các anh đã biết và nghe nói mạng internet đã truyền đi khá nhiều.

Đến chập tối thì Phó Chủ tịch tỉnh mới mời đại diện gia đình chúng tôi vào phòng tiếp dân, ông ta viết một tờ cam kết là “Sẽ tiến hành vụ việc thỏa đáng cho gia đình”. Thế là chúng tôi đưa em về mai táng.

Như vậy, cho đến nay, phía gia đình vẫn đang mong manh trên con đường đi tìm công lý vì tất cả vẫn là cơ quan công an nắm đằng chuôi trong khi chính công an là nơi chịu trách nhiệm về cái chết này. Trong khi đó gia đình không được sự hỗ trợ nào từ cơ quan luật pháp cho đến nay.

Một mạng người đã ra đi oan uổng có yếu tố “Công an Nhân dân” luôn rêu rao là “vì nước quên thân, vì dân phục vụ”.

Mới đây, dư luận VN và quốc tế nhức nhối với cái chết của nạn nhân ở Công an Quận Hai Bà Trưng, rồi nạn nhân Còn Dầu, vụ công an bắn thẳng vào trẻ em ở Tỉnh Hải, và giờ đây là ở Bắc Giang. Con số sẽ cứ

dần tăng lên mãi theo đà “năm sau cao hơn năm trước” như mọi chính sách và lời kêu gọi của đảng và nhà nước.

Trong vòng một thời gian ngắn, những cái chết gắn liền với nhà tạm giữ, với tra tấn, nhục hình, với công an... liên tục xuất hiện và dần dần trở thành chuyện bình thường trong xã hội Việt Nam.

Ở những vụ án đó, hầu hết công lý là điều hết sức xa xỉ đối với nạn nhân và gia đình. Sự bao che của chế độ độc tài công an trị là nguyên nhân chính của tội ác này. Sự lộng hành của công an trong các lĩnh vực đời sống xã hội là một thảm trạng của xã hội Việt Nam. Những tầng lớp công an ngày càng được tuyển dụng càng nhiều từ những người ít được học hành, thiếu nhân tính, tri thức nhưng thừa sự man rợ sẽ dần xã hội Việt Nam đi từ vực sâu này sang vực thẳm khác. Vì với công an, đảng đã chỉ cho họ con đường sống: “Công an nhân dân chỉ biết còn đảng còn mình” – Một câu khẩu hiệu xứng đáng được ghi vào sách Guinness về ý nghĩa từ ngữ.

Thấp nén hương cho người thanh niên mới nằm xuống, nhìn khuôn mặt trẻ măng ở độ tuổi mới bước vào đời đang ôm mộng yêu đương sôi nổi, chúng tôi thấy quận thất trong lòng.

Ra về trên con đường đầy nắng chói, nhưng hầu như không ai để ý vì một câu hỏi luôn day dứt chúng tôi: Biết bao giờ, xã hội Việt Nam mới thoát khỏi cảnh người dân sinh ra để “sợ hãi” và sinh mạng người dân được coi như cỏ rác khi giao vào tay một lũ người với cái tên mạo danh là “Công an Nhân dân”.

27-7-2010

<http://www.nuvuongcongly.net>

